THVL

Mang niềm vui đến mọi nhà



Với gần 50 năm hình thành và phát triển, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Vĩnh Long đã đạt được nhiều thành tựu về mọi mặt. Đặc biệt, đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động có bản lĩnh chính trị vững vàng và luôn tâm huyết với nghề.

Với 04 kênh truyền hình nội dung chuyên biệt, 01 kênh phát thanh, 01 trang thông tin điện tử được phát sóng, cập nhật 24/24 đáp ứng nhu cầu thông tin, văn hóa, giải trí đa dạng của mọi tầng lớp nhân dân.

- **THVL1 - Kênh Thời sự Chính trị tổng hợp**
- **THVL2 - Kênh Giải trí Việt**
- **THVL3 - Kênh Phim Châu Á**
- **THVL4 - Kênh Văn hóa Du lịch và Giải trí**

Các kênh truyền hình của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Vĩnh Long được phát sóng rộng rãi trên tất cả các hạ tầng hiện có tại Việt Nam bao gồm: truyền hình số mặt đất, truyền hình cáp, vệ tinh, truyền hình Internet IPTV, OTT,...kênh phát thanh phát trên tần số 90,2 Mhz. Ngoài ra, Đài còn đầu tư và phát triển 02 ứng dụng THVLi, THVLaudio trên hạ tầng internet giúp khán, thính giả dễ dàng theo dõi các chương trình của Đài với phương châm "Ở đâu có khán giả, ở đó có THVL".

Với việc chủ động, sáng tạo và đổi mới về nội dung và hình thức thể hiện, các chương trình của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Vĩnh Long đã đáp ứng được nhu cầu thông tin, giải trí của khán, thính giả và là kênh truyền thông mà các đối tác và doanh nghiệp tin tưởng lựa chọn để chuyển tải thông tin, quảng bá thương hiệu.

ĐÀI PHÁT THANH VÀ TRUYỀN HÌNH TỈNH VĨNH LONG

Số 50, đường Phạm Thái Bường, Phường 4, Thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long

0270 3822345 phongtchc@thvl.vn www.thvl.vn | www.thvl.vn | audio.thvl.vn

LIÊN HỆ QUẢNG CÁO: 0270.3834577 02703.834588



LUẬT ĐIỆN LỰC 2024 MỞ RỘNG KHÔNG GIAN PHÁT TRIỂN CHO NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO, NĂNG LƯỢNG MỚI

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP
GS.TS. Trần Thọ Đạt
GS.TS. Trần Văn Địch
GS.TS. Nguyễn Bách Khoa
GS.TSKH. Đỗ Ngọc Khuê
GS.TSKH. Bành Tiến Long
GS.TSKH. Nguyễn Xuân Quỳnh
GS.TS. Đinh Văn Sơn
GS.TSKH. Trần Văn Sung
GS.TS. Lê Văn Tán
GS.TS. Phạm Minh Tuấn
GS.TSKH. Đào Trí Úc
GS.TSKH. Đăng Ứng Vận
GS.TS. Võ Khánh Vinh

TỔNG BIÊN TẬP
Nhà báo Đặng Thị Ngọc Thu
ĐT: 0968.939 668

PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
Nhà báo Ngô Thị Diệu Thúy
ĐT: 0903.223 096
Nhà báo Phạm Thị Lệ Nhung
ĐT: 0912.093 191

TÒA SOẠN
Tầng 8, số 655 Phạm Văn Đồng,
Bắc Từ Liêm, Hà Nội.
ĐT: 0243. 2088856 - 0936.131861
Email: tapchicongthuong.moit@gmail.com

VĂN PHÒNG
ĐẠI DIỆN PHÍA NAM
Số 12 Nguyễn Thị Minh Khai,
P. Đa Kao, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh
ĐT: (028) 38213488

VĂN PHÒNG
ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG
Số 7 đường Cách mạng tháng Tám,
quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng
ĐT: 0983405777- 0914062428

Giấy phép hoạt động báo chí số:
196/GP-BTTTT
Cấp ngày 5/6/2023
Trình bày: Tại tòa soạn
In tại Công ty CP Phát triển In Việt Nam

Website: www.tapchicongthuong.vn
Giá: 20.000đ

MỤC LỤC

9
Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên giải trình, làm rõ về Luật Hóa chất (sửa đổi)

18
EVN tổ chức Tháng tri ân khách hàng

22
Thu hút đầu tư
Động lực quan trọng thúc đẩy kinh tế Hải Phòng

26
TKV:
Đảm bảo cung cấp than cho sản xuất điện

32
Supe Lâm Thao kiên định mục tiêu phát triển bền vững đi đôi bảo vệ môi trường

42
Khuyến công Quốc gia giúp giữ gìn giá trị truyền thống thương hiệu nước mắm Phú Quốc

12
Tiết kiệm năng lượng:
Bài toán công nghệ và chính sách

16
Hà Nội:
Năm 2025, phấn đấu tiết kiệm tối thiểu 2,2% tổng điện năng tiêu thụ



HÀNH TRÌNH MỘT NĂM XÂY DỰNG LUẬT ĐIỆN LỰC 2024:

KHẨN TRƯƠNG - KỸ LƯỠNG - TRÁCH NHIỆM - KHOA HỌC

CHIỀU 30/11, VỚI 439/463 ĐẠI BIỂU THAM GIA BIỂU QUYẾT TÁN THÀNH (CHIẾM 91,65% TỔNG SỐ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI THAM GIA BIỂU QUYẾT), QUỐC HỘI ĐÃ THÔNG QUA LUẬT ĐIỆN LỰC (SỬA ĐỔI). ĐÂY LÀ DỰ ÁN LUẬT QUAN TRỌNG, CÓ TÁC ĐỘNG LỚN ĐẾN NỀN KINH TẾ, ĐẢM BẢO CHO CÁC MỤC TIÊU TĂNG TRƯỞNG, PHÁT TRIỂN CỦA ĐẤT NƯỚC CŨNG NHƯ AN NINH NĂNG LƯỢNG QUỐC GIA.

● HOÀNG PHƯƠNG - HUYỀN MY

Luật Điện lực năm 2024 thay thế Luật Điện lực ngày 03/12/2004; được sửa đổi, bổ sung qua 4 lần vào các năm 2012, năm 2018, năm 2022 và năm 2023 (mới có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2024), sau gần 20 năm triển khai thi hành.

Luật Điện lực (sửa đổi) có hiệu lực từ ngày 01/02/2025.

Luật Điện lực (sửa đổi) gồm 9 Chương, 81 Điều, đã quán triệt đầy đủ và thể chế hóa theo đúng tinh thần Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Luật Điện lực năm 2024 đã bao quát được các chính sách lớn như quy hoạch điện lực, thị





Định hướng một số quan điểm lớn trong sửa đổi Luật Điện lực, Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh đến sự cần thiết sửa đổi Luật Điện lực trước yêu cầu đòi hỏi về hạ tầng, năng lượng - một trong những yếu tố mang tính trụ cột, dẫn dắt, đột phá đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia trước thách thức rất lớn là thiếu điện.

trường điện và phát triển năng lượng tái tạo, bảo đảm đồng bộ với các luật liên quan, bổ sung nhiều quy định để tháo gỡ những điểm nghẽn đã tồn tại trong thời gian dài, như cơ chế thực hiện các dự án điện khẩn cấp; làm rõ cơ chế xử lý, thay thế đối với các dự án điện chậm tiến độ.

Trong quá trình soạn thảo và lấy ý kiến rộng rãi, nhiều chuyên gia cho rằng, việc sửa đổi Luật Điện lực là vấn đề mang tính cấp bách và cần sớm được thông qua nhằm đảm bảo an ninh năng lượng cho phát triển kinh tế, xã hội theo những mục tiêu chiến lược mà Đảng và Chính phủ đã đề ra, đồng thời phù hợp với định hướng zero carbon toàn cầu mà Việt Nam đã cam kết.

Trước đó, theo nội dung tại Nghị quyết số 203/NQ-CP ngày 01/12/2023, Chính phủ yêu cầu: "*Bộ Công Thương hoàn thiện hồ sơ Đề nghị xây dựng Luật theo hướng trình Quốc hội cho ý kiến và thông qua tại một kỳ họp (Kỳ họp thứ 8, tháng 10/2024). Bộ trưởng Bộ Công Thương trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng dự án Luật Điện lực (sửa đổi), tập trung tối đa nguồn lực, khẩn trương tổ chức soạn thảo dự án Luật, bảo đảm tiến độ, chất lượng*".

Để đảm bảo tiến độ Chính phủ giao, Bộ Công Thương đã chủ động thành lập Tổ nghiên cứu xây dựng Luật. Ban soạn thảo và Tổ biên tập xây dựng dự án Luật Điện lực (sửa đổi) đã được thành lập theo Quyết định số 462/QĐ-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương, gồm 47 thành viên đến từ một số Cục, Vụ thuộc Bộ Công Thương; các Bộ, ngành, địa phương và chuyên gia đến từ một số hiệp hội, Sở Công Thương và doanh nghiệp.

Dự thảo 2 Luật Điện lực sửa đổi đã được lấy ý kiến rộng rãi từ ngày 29/3/2024 (trong thời hạn là 60 ngày) sau khi Dự thảo 1 được thông qua tại cuộc họp Ban soạn thảo, Tổ Biên tập lần thứ nhất.

Trong quá trình lấy ý kiến, Bộ Công Thương đã tổ chức các hội nghị, hội thảo, cuộc họp chuyên đề tại 3 miền Bắc - Trung - Nam. Các nhóm thuộc Tổ biên tập do Cục Điều tiết Điện lực, Cục Điện lực, Cục An toàn môi trường làm Trưởng nhóm đã nhiều lần tổ chức các cuộc họp nhóm thuộc Tổ biên tập theo từng chuyên đề.

Ngày 11/6/2024, Dự án Luật Điện lực (sửa đổi) cùng các tài liệu kèm theo trong hồ sơ đề nghị xây dựng dự án Luật Điện lực (sửa đổi) được gửi tới Bộ Tư pháp thẩm định trước khi trình Chính phủ. Tính đến ngày 18/6/2024, Bộ Công Thương đã nhận được 122



Quốc hội biểu quyết thông qua Luật Điện lực (sửa đổi) tỷ lệ tán thành cao

văn bản (01 văn bản của Ủy ban khoa học công nghệ và môi trường của Quốc hội; 20 văn bản của Bộ, cơ quan ngang bộ, 60 văn bản của cơ quan cấp tỉnh, 13 văn bản của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Công Thương, 26 văn bản của các hiệp hội, doanh nghiệp hoạt động điện lực và 1 ý kiến bằng văn bản của chuyên gia về thị trường điện) và 1 ý kiến trên cổng thông tin điện tử.

Ngày 05/7/2024, Bộ Công Thương trình Chính phủ Dự án Luật Điện lực (sửa đổi) và các tài liệu kèm theo hồ sơ xây dựng dự án Luật. Ngày 23/7/2024, Chính phủ tổ chức phiên họp Thường trực Chính phủ cho ý kiến về Luật Điện lực (sửa đổi).

Ngày 08/8/2024, Bộ Công Thương đã thực hiện thủ tục gửi hồ sơ cho Văn phòng Quốc hội và Uỷ ban Khoa học công nghệ và Môi trường của Quốc hội để thực hiện thẩm tra.

Trong các ngày 05, ngày 06 và ngày 09/8/2024, Ủy ban Khoa học công nghệ và Môi trường của Quốc hội đã tổ chức Hội thảo "Góp ý hoàn thiện dự thảo Luật Điện lực (sửa đổi)". Bộ Công Thương tiếp tục gửi ý kiến tham luận của các đại biểu tại hội thảo đến các Cục, Vụ để thực hiện tiếp thu, giải trình và hiệu chỉnh vào dự thảo Luật theo chức năng, nhiệm vụ được phân công.

Ngày 04/10/2024, Ủy ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường tổ chức họp thẩm tra về dự án Luật Điện lực (sửa đổi).

Tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội đã thảo luận, cho ý kiến về dự án Luật Điện lực (sửa đổi), có 104 lượt đại biểu Quốc hội phát biểu ý kiến ở Tổ và 32 lượt đại biểu Quốc hội có ý kiến (25 lượt đại biểu Quốc hội phát biểu ý kiến tại Hội trường và 07 lượt góp ý bằng văn bản gửi qua Tổ Thư ký). Nhiều ý kiến của đại biểu Quốc hội tán thành về sự cần thiết ban hành Luật Điện lực (sửa đổi) và cơ bản nhất trí với nhiều nội dung của dự thảo.

Trong gần 1 năm qua, Dự án Luật Điện lực sửa đổi đã được chuẩn bị hết sức nghiêm túc; huy động mọi nguồn lực với tinh thần thực sự cầu thị, lắng nghe, dân chủ; tranh thủ tối đa trí tuệ, đóng góp của các chuyên gia, các nhà khoa học, cộng đồng doanh nghiệp, cử tri và nhân dân cả nước.

Với tinh thần trách nhiệm, sự cố gắng và phối hợp chặt chẽ của các cơ quan của Quốc hội, Chính phủ, các cơ quan, tổ chức hữu quan đã triển khai công việc một cách khẩn trương nhưng kĩ lưỡng và thận trọng, để xây dựng và đảm bảo chất lượng của dự thảo Luật và được Quốc hội biểu quyết thông qua vào chiều ngày 30/11/2024■

LUẬT ĐIỆN LỰC 2024 MỞ RỘNG KHÔNG GIAN PHÁT TRIỂN CHO NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO, NĂNG LƯỢNG MỚI

● HOÀNG PHƯƠNG - HUYỀN MY

Có hiệu lực kể từ ngày 01/02/2025, Luật Điện lực (sửa đổi) đã quán triệt đầy đủ và thể chế hóa theo đúng tinh thần Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Luật sẽ tạo hành lang pháp lý toàn diện, mở ra giai đoạn phát triển mới trong lĩnh vực năng lượng, nhất là trong bối cảnh Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, chuyển đổi số, chuyển dịch năng lượng theo xu hướng xanh đang diễn ra mạnh mẽ, tác động rất lớn đến sự phát triển của lĩnh vực năng lượng nói riêng và kinh tế - xã hội nước ta nói chung.

Luật Điện lực (sửa đổi) bao gồm 06 chính sách lớn: (i) Quy hoạch và đầu tư phát triển điện lực nhằm bảo đảm an ninh năng lượng cho đất nước. (ii) Phát triển điện năng lượng tái tạo và năng lượng mới. (iii) Hoàn thiện các quy định về điều kiện hoạt động điện lực và việc cấp, thu hồi Giấy phép hoạt động điện lực. (iv) Quản lý hoạt động mua bán điện theo hướng thúc



Luật Điện lực 2024 mở rộng không gian phát triển năng lượng tái tạo, năng lượng mới

Luật Điện lực (sửa đổi) được thông qua sẽ giúp khắc phục những vướng mắc, bất cập của Luật Điện lực được ban hành năm 2004, bảo đảm sự đồng bộ, thống nhất của hệ thống luật, góp phần thúc đẩy ngành Điện lực phát triển bền vững, hiệu quả, đạt mục tiêu tăng gấp đôi công suất lắp đặt toàn hệ thống vào năm 2030 và thay đổi căn bản cơ cấu các nguồn điện để có thể đạt phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050, bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, cung ứng đủ điện cho phát triển kinh tế-xã hội và đáp ứng nhu cầu đời sống nhân dân.

đẩy thị trường điện cạnh tranh minh bạch, công bằng, hiệu quả và giá điện theo cơ chế thị trường. (v) Quản lý, vận hành hệ thống điện; chú trọng khuyến khích sử dụng điện tiết kiệm; tăng cường thực hiện giải pháp quản lý nhu cầu điện và điều chỉnh phụ tải điện; (vi) An toàn sử dụng điện sau công tơ và bảo đảm an toàn đập, hồ chứa thủy điện trong giai đoạn xây dựng và vận hành công trình thủy điện.

Với 06 nhóm chính sách lớn, Luật Điện lực (sửa đổi) được cấu trúc thành 09 Chương, 130 Điều. Cụ thể như sau:

- Chương I. Quy định chung, có 08 Điều. Nội dung chủ yếu: (i) Chính sách của Nhà nước về phát triển điện lực hướng tới mục tiêu bảo vệ môi trường, chuyển dịch năng lượng và các cam kết giảm phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050. (ii) Thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước về giá điện, áp dụng cơ chế giá điện phù hợp với các nhóm khách hàng sử dụng điện và trạm sạc điện phục vụ phương tiện giao thông xanh; chính sách phát triển điện phục vụ vùng nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, biên giới, hải đảo và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. (iii) Bổ sung giải thích từ ngữ một số khái niệm liên quan đến hoạt động điện lực.

- Chương II. Quy hoạch phát triển điện lực và đầu tư dự án điện lực, có 04 Mục, 22 Điều. Nội dung chủ yếu: (i) Yêu cầu đặc thù của Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia và Phương án phát triển mạng lưới cấp điện trong Quy hoạch tỉnh; (ii) Bổ sung cơ chế đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư nguồn điện, theo dõi tiến độ và cơ chế xử lý các dự án nguồn điện chậm tiến độ; (iii) Bổ sung quy định việc đầu tư, xây dựng công trình điện khẩn cấp nhằm bảo đảm an ninh cung cấp điện.

- Chương III. Phát triển điện năng lượng tái tạo, điện năng lượng mới, có 2 Mục, 16 Điều. Đây là Chương được bổ sung mới nhằm thể chế hoá chủ trương, đường lối của Đảng, Nghị quyết của Chính phủ về phát triển điện năng lượng tái tạo, năng lượng mới, đặc biệt là điện tự sản, tự tiêu và điện gió ngoài khơi, điện hạt nhân và hydrogen.

- Chương IV. Giấy phép hoạt động điện lực bao gồm 13 Điều quy định cụ thể việc cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực trong phát điện, truyền tải điện, phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện theo phân cấp giữa cấp trung ương và cấp địa phương.

- Chương V. Hoạt động mua bán điện, có 03 Mục, 29 Điều. Nội dung sửa đổi, bổ sung trong Chương này chủ yếu về: (i) Hợp đồng kỳ hạn điện; (ii) Mua bán điện trực tiếp giữa khách hàng sử dụng điện lớn và đơn vị phát điện; (iii) Quyền và nghĩa vụ của đối tượng tham gia thị trường điện cạnh tranh; (iv) Giá điện và giá các dịch vụ về điện theo các cấp độ thị trường điện cạnh tranh.

- Chương VI. Vận hành, điều độ Hệ thống điện quốc gia, có 13 Điều. Nội dung sửa đổi, bổ sung trong Chương này chủ yếu về vận hành, điều độ hệ thống điện quốc gia, liên kết lưới điện với nước ngoài và quản lý nhu cầu điện.

- Chương VII. Bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện, có 03 Mục, 22 Điều. Nội dung chủ yếu: (i) Bảo vệ an toàn công trình nguồn điện; (ii) Kiểm định an toàn kỹ thuật thiết bị, dụng cụ điện; (iii) Yêu cầu chung về an toàn điện; đồng thời, bổ sung 01 mục mới (với 06 Điều) về an toàn theo đặc thù trong lĩnh vực thủy điện mà Luật Thủy lợi và Luật Tài nguyên nước hiện hành chưa quy định.

- Chương VIII. Trách nhiệm quản lý nhà nước về điện lực, có 04 Điều, quy định về trách nhiệm và nội dung quản lý nhà nước về điện lực theo nguyên tắc phân cấp, bảo đảm cụ thể, công khai và minh bạch.

- Chương IX. Điều khoản thi hành, có 03 Điều, trong đó bổ sung 01 Điều quy định chuyển tiếp nhằm bảo đảm việc áp dụng luật được thống nhất, không có khoảng trống pháp lý khi Luật này có hiệu lực■

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG NGUYỄN HỒNG DIÊN

GIẢI TRÌNH, LÀM RÕ VỀ LUẬT HÓA CHẤT (SỬA ĐỔI)

Sau phiên thảo luận tại Tổ ngày 08/11, Bộ Công Thương đã nhận được 54 lượt ý kiến góp ý. Qua tổng hợp, đa số ĐBQH đã tán thành sự cần thiết xây dựng Luật Hóa chất (sửa đổi). Được sự thống nhất, đồng hành của Cơ quan chủ trì thẩm tra, Bộ Công Thương đã có Báo cáo tiếp thu, giải trình gửi đến các đại biểu Quốc hội. Chiều 23/11, tại phiên thảo luận của Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV, Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên đã giải trình, làm rõ về dự án Luật Hóa chất (sửa đổi). Theo đó, Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên đã đề cập, làm rõ 7 nhóm vấn đề.

Vấn đề thứ nhất, về tên gọi và phạm vi điều chỉnh, áp dụng pháp luật

Cơ quan soạn thảo cho rằng, tên gọi Luật Hóa chất (sửa đổi) là phù hợp, kế thừa, phát triển Luật Hóa chất hiện hành và bao quát đầy đủ nội dung 4 chính sách của dự thảo Luật cũng như phù hợp với Nghị quyết số 41/2023 của UBTV Quốc hội. Tiếp thu ý kiến của Đại biểu, Cơ quan soạn thảo sẽ tiếp tục rà soát, làm rõ phạm vi điều chỉnh, nguyên tắc áp dụng pháp luật, bảo đảm bao hàm đầy đủ nội dung, không phát sinh chồng chéo, xung đột với các luật khác có liên quan.

Vấn đề thứ hai, về chính sách của Nhà nước trong lĩnh vực hóa chất

Các chính sách của Nhà nước trong lĩnh vực hóa chất tại dự thảo Luật đã thể chế hóa các chủ trương, chính sách của Đảng về phát triển công nghiệp hóa chất (nêu tại Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 và Nghị quyết Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII; Kết luận số 36-KL/TW và Kết luận số 81-KL/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi năng lượng công bằng).

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu, Cơ quan soạn thảo sẽ tiếp tục phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu bổ sung, làm rõ các giải pháp để thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, chính sách nêu trên của Đảng vào dự thảo Luật này và các luật khác có liên quan, bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống pháp luật.

Vấn đề thứ ba, về phát triển công nghiệp hóa chất

Để thể chế đường lối, chủ trương của Đảng về phát triển một số ngành công nghiệp nền tảng (trong đó có công nghiệp hóa chất), cần thiết phải xây dựng các cơ chế, chính sách phù hợp, đồng bộ và khả thi để thúc đẩy phát triển công nghiệp hóa chất, góp phần hướng tới nền kinh tế độc lập, tự chủ; theo đó, dự thảo Luật giữ nguyên các hình thức ưu đãi đầu tư theo quy định tại Luật Đầu tư, chỉ điều chỉnh quy định về đối tượng được hưởng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư đặc biệt đối với các dự án thuộc lĩnh vực công nghiệp hóa chất trọng điểm và giao Chính phủ quy định chi tiết nhằm bảo đảm tính linh hoạt trong điều hành và phù hợp với thực tiễn hoạt động đầu tư trong lĩnh vực hóa chất.

Tiếp thu ý kiến của Đại biểu, trong thời gian tới, Cơ quan soạn thảo sẽ tiếp tục rà soát, làm rõ mối quan hệ giữa chiến lược phát triển ngành công nghiệp hóa chất với hệ thống quy hoạch quốc gia; làm rõ đối tượng và chính sách ưu đãi đầu tư, chính sách huy động các nguồn lực xã hội nhằm tạo điều kiện cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước quan tâm đầu tư vào lĩnh vực quan trọng này.

Vấn đề thứ tư, về quản lý hoạt động hóa chất, nhất là hóa chất độc hại, cần kiểm soát đặc biệt

Để tăng cường quản lý hóa chất độc hại, kiểm soát rủi ro mất an toàn, an ninh từ hóa chất, Cơ quan soạn thảo đã đề xuất sửa đổi, bổ sung vào dự thảo Luật Hóa chất (sửa đổi) một số quy định sau:

Thứ nhất, sửa đổi, bổ sung quy định quản lý hóa chất trong toàn bộ vòng đời, từ khi hóa chất được tạo ra hoặc đưa vào lãnh thổ Việt Nam, đến khi lưu thông, sử dụng và xử lý; theo đó, dự thảo Luật đã bổ sung các quy định quản lý các hoạt động nhập khẩu, sản xuất, kinh doanh, vận chuyển hóa chất với mức độ chặt chẽ khác nhau, bảo đảm phù hợp với từng danh mục hóa chất.

Thứ hai, bổ sung biện pháp tiền kiểm đối với hoạt động nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt, thay vì việc doanh nghiệp chỉ cần thực hiện khai báo hóa chất tự động như hiện nay; đồng thời, đề xuất tăng chế tài xử phạt các vi phạm để nâng cao mức răn đe.

Thứ ba, bổ sung quy định về áp dụng CNTT, chuyển đổi số trong việc kiểm soát hoạt động mua, bán hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhằm giám sát toàn bộ đường đi của hóa chất từ nhà sản xuất, nhập khẩu đến người sử dụng cuối cùng.

Thứ tư, sửa đổi, bổ sung quy định tăng cường phân cấp quản lý cho địa phương trong việc: (i) Quản lý đối với các đơn vị cung cấp dịch vụ tồn trữ hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhằm tăng cường công tác bảo đảm an toàn, an ninh, tránh thất thoát hóa chất; (ii) Thẩm định kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất.

Thứ năm, bổ sung quy định tổ chức, cá nhân sử dụng hóa chất cần kiểm soát đặc biệt phải đăng ký mục đích, nhu cầu sử dụng hóa chất trên cơ sở dữ liệu nhằm thiết lập hệ thống thông tin phục vụ công tác QLNN, đặc biệt là công tác hậu kiểm nhằm hạn chế tới mức thấp nhất việc hóa chất bị sử dụng sai mục đích.

Sáu là, vì là hóa chất độc hại cho nên cần có quy định rất cụ thể về sản xuất, tồn trữ hóa chất độc hại phải ở địa điểm xa khu dân cư và phải có cơ chế kiểm soát đặc biệt đối với loại hóa chất này trong quá trình sử dụng và lưu thông.

So với Luật Hóa chất hiện hành, Luật Hóa chất (sửa đổi) đã đồng bộ hoá các quy định để siết chặt, tăng cường quản lý hoạt động hóa chất trong toàn bộ vòng đời, đặc biệt là đối với hóa chất cần kiểm soát đặc biệt; tăng cường phân cấp, phân quyền để nâng cao hiệu quả quản lý ở cả cấp Trung ương và địa phương.

Thời gian tới, Cơ quan soạn thảo sẽ phối hợp với Cơ quan quản lý các lĩnh vực sử dụng hóa chất tiếp tục nghiên cứu, đánh giá rủi ro có thể phát sinh từ khâu sử dụng và đánh giá chi tiết tác động chính sách để đề xuất các giải pháp, quy định quản lý các loại hóa chất độc hại, hóa chất đặc biệt nguy hiểm, bảo đảm chặt chẽ và hiệu quả.

Vấn đề lớn thứ năm, về vấn đề hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa và an toàn hóa chất

Ý kiến của các Đại biểu về nội dung này chủ yếu tập trung đánh giá sự phù hợp với các quy định của pháp luật có liên quan nhằm bảo đảm thuận lợi trong quá trình thực thi của doanh nghiệp, cũng như phù hợp với năng lực thực thi của các cơ quan QLNN sau khi Luật được ban hành.

Các vấn đề này đã được cơ quan soạn thảo nghiên cứu, đánh giá kỹ lưỡng trong quá trình xây dựng dự thảo luật và sẽ tiếp tục hoàn thiện dự thảo để trình với các đại biểu Quốc hội.

Tiếp thu ý kiến đại biểu, cơ quan soạn thảo sẽ tiếp tục nghiên cứu, làm rõ các nội dung nêu trên, nhất là vấn đề chia sẻ dữ liệu để làm tốt công tác quản lý và báo cáo Quốc hội trong kỳ họp tới.

Vấn đề thứ sáu, quản lý nhà nước về hóa chất

Với tính đa dụng, hóa chất có thể được sử dụng trong nhiều ngành, lĩnh vực khác nhau, do đó một loại hóa chất có thể có nhiều Bộ, ngành cùng quản lý tùy theo mục đích sử dụng cụ thể. Áp dụng triệt để nguyên tắc tăng cường phân cấp, phân quyền, dự thảo Luật đã quy định rõ trách nhiệm quản lý của từng Bộ, ngành, địa phương.

Tuy nhiên, để bảo đảm tính linh hoạt trong điều hành và tính ổn định lâu dài của luật, cơ quan soạn thảo sẽ nghiên cứu tiếp thu theo hướng chỉ đưa vào luật những điều khoản quy định thuộc thẩm quyền của Quốc hội, những nội dung chi tiết sẽ giao Chính phủ quy định, đồng thời tiếp tục rà soát, đánh giá, quy định trách nhiệm quản lý rõ ràng của các cơ quan quản lý trong sản xuất, vận chuyển, tồn trữ hóa chất và tiếp tục rà soát, đánh giá nguồn lực của các cơ quan quản lý nhà nước tại trung ương, địa phương để bảo đảm việc phân cấp và thực hiện phân quyền, phân cấp một cách hiệu quả.

Vấn đề thứ bảy, về thủ tục hành chính, điều khoản chuyển tiếp

Dự thảo Luật quy định 12 nhóm thủ tục hành chính, trong đó phát sinh 4 nhóm thủ tục hành chính mới, nhưng đồng thời bãi bỏ 9 nhóm thủ tục hành chính hiện hành. Như vậy, số thủ tục hành chính trong lĩnh vực hóa chất sẽ giảm đi 5 nhóm so với quy định hiện nay. Các thủ tục hành chính tại dự thảo Luật được nghiên cứu, xây dựng theo hướng tuân thủ triệt để nguyên tắc tăng cường phân cấp, phân quyền, đồng thời, đơn giản hóa quy trình, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý.

Về nội dung chuyển tiếp, cơ quan soạn thảo sẽ nghiên cứu, tiếp thu theo hướng bảo đảm các đối tượng bị tác động không bị ảnh hưởng tiêu cực cũng như vướng mắc trong quá trình thực hiện quyền, nghĩa vụ với cơ quan quản lý nhà nước; đồng thời, trong thực tiễn sản xuất, kinh doanh thì quyền, nghĩa vụ của các đối tượng bị tác động sẽ được bảo đảm theo quy định của luật hiện hành, trường hợp có vướng mắc phát sinh trong quá trình chuyển tiếp thì đề nghị Quốc hội giao Chính phủ quy định cụ thể.

Đối với các ý kiến khác của Đại biểu, cơ quan chủ trì soạn thảo sẽ tiếp tục nghiên cứu, tiếp thu để hoàn thiện dự thảo Luật. "Sau phiên thảo luận hôm nay, chúng tôi sẽ cùng cơ quan chủ trì thẩm tra nghiên cứu kỹ lưỡng, tiếp thu tối đa các ý kiến xác đáng của các đại biểu để hoàn thiện dự thảo Luật, trình Quốc hội xem xét, thông qua vào kỳ họp tới" - Bộ trưởng nhấn mạnh■



CÔNG TY TNHH XĂNG DẦU LÂM ĐỒNG

Địa chỉ: 59 Hùng Vương, phường 9, Đà Lạt, Lâm Đồng

https://www.lamdong.petrolimex.com.vn

DẦU NHỜN | **GAS** | **BẢO HIỂM**







TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG:

BÀI TOÁN CÔNG NGHỆ VÀ CHÍNH SÁCH

CHƯƠNG TRÌNH QUỐC GIA VỀ SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TIẾT KIỆM VÀ HIỆU QUẢ GIAI ĐOẠN 2019 - 2030 (CHƯƠNG TRÌNH VNEEP3) VỚI MỤC TIÊU TIẾT KIỆM TỪ 5 - 7% TỔNG TIÊU THỤ NĂNG LƯỢNG TOÀN QUỐC TRONG GIAI ĐOẠN 2019 - 2025, VÀ TỪ 8 - 10% TRONG CẢ GIAI ĐOẠN TỪ 2019 - 2030. SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TIẾT KIỆM ĐỐI VỚI KHU VỰC SẢN XUẤT CÓ TÁC ĐỘNG RẤT LỚN TỚI VẤN ĐỀ SỬ DỤNG ĐIỆN TIẾT KIỆM.

● NGỌC HÂN

Để đạt được mục tiêu này, nhiều nỗ lực đã được triển khai. Qua đó cũng ghi nhận những kết quả khả quan sau hơn 5 năm thực hiện. Tuy nhiên, vẫn còn rất nhiều việc phải làm để khai thác hết tiềm năng tiết kiệm năng lượng. Trong đó công nghệ và chính sách vẫn là bài toán cần sớm có lời giải nhất.

Tiết kiệm năng lượng - doanh nghiệp khó nhưng không còn đường lùi

Từ 2010 chúng ta đã có Luật sử dụng Năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và cho đến thời điểm này, Chính phủ, Bộ Công Thương và các cơ quan hữu quan đã ban hành nhiều chính sách, quy định về tiết kiệm năng lượng. Đây là những cơ sở pháp lý rất quan trọng góp phần tiết kiệm năng lượng từ 5 đến 7% cho giai đoạn trước.

Đến năm 2019, Thủ tướng Chính phủ cũng đã ban hành Quyết định số 280/QĐ-TTg Phê duyệt Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 - 2030. Theo đó, tiếp tục đặt mục tiêu đến năm 2025 tiết kiệm 7%-10% và đến 2030, phải tiết kiệm được khoảng 10% so với kịch bản tiêu thụ năng lượng bình thường

Ngày 8/6/2023, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 20 về tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2023 đến năm 2025 và các năm tiếp theo. Trong đó, yêu cầu giai đoạn này cả nước phải phấn đấu hằng năm tiết kiệm tối thiểu 2% tổng điện năng tiêu thụ. Việc thực hiện tiết kiệm điện tại các doanh nghiệp sản xuất là một nhiệm vụ quan trọng được đề cập trong Chỉ thị.

Nhìn lại năm 2023 và đặc biệt là các tháng của năm 2024 tốc độ phát triển kinh tế của Việt Nam rất cao, dẫn tới mức tăng tiêu thụ điện cũng rất lớn. Nếu cả năm 2023 mức tăng tiêu thụ điện đạt 4,29%, nhưng sang đến năm 2024, chỉ tính riêng 7 tháng đầu năm thì mức tăng tiêu thụ điện đã ở mức 14%.

Như vậy, có thể thấy sử dụng năng lượng tiết kiệm đối với khu vực sản xuất có tác động rất lớn tới vấn đề sử dụng điện tiết kiệm đối với toàn xã hội cũng như bảo đảm an ninh năng lượng.



Sử dụng năng lượng tiết kiệm đối với khu vực sản xuất có tác động rất lớn tới vấn đề sử dụng điện tiết kiệm

Theo những thống kê của các tổ chức quốc tế thì chúng ta có thể tiết kiệm được khoảng từ 20 cho đến 30% năng lượng sử dụng trong các ngành sản xuất công nghiệp. Tuy nhiên, đánh giá của Bộ Công Thương thì con số này có thể lên tới khoảng 30-35%.

Hiện ở một số ngành, chi phí điện đang chiếm từ 15 - 20% tổng giá thành sản xuất của mỗi sản phẩm. Để cạnh tranh được trên thị trường trong nước hoặc xuất khẩu, việc tối ưu hóa chi phí sản xuất để giữ nguyên hoặc giảm giá thành sản phẩm là đòi hỏi sống còn.

Đơn cử, từ năm 2026, EU sẽ bắt đầu đánh thuế đối với hàng nhập khẩu theo Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM) (đã thí điểm từ năm 2023). Hoặc các thị trường khác như Hoa Kỳ, Nhật Bản, Australia... cũng đã và đang đặt ra những yêu cầu ngày càng cao hơn đối với hàng nhập khẩu, trong đó tiêu chuẩn về "dấu vết carbon" trong mỗi sản phẩm là một trong những yêu cầu tiên quyết. Đây không còn là cảnh báo, mà đặt các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu ở thế "không còn đường lùi".

Tuy nhiên, đối với doanh nghiệp, để giải được bài toán tiết kiệm điện cũng có nhiều thách thức, khó khăn. Có một số nguyên nhân sau:

Thứ nhất, nhiều doanh nghiệp đã đặt vấn đề tiếp cận giải pháp, công nghệ tiết kiệm năng lượng, đặc biệt là một số các doanh nghiệp FDI, doanh nghiệp đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp lớn của Việt Nam. Nhưng cũng có không ít doanh nghiệp sau khi tìm hiểu xong thì chỉ thực hiện cầm chừng, thậm chí không đầu tư.

Thứ hai, có tâm lý khá phổ biến là có những doanh nghiệp thực hiện tiết kiệm năng lượng chủ yếu để đáp ứng các quy định hơn là nhìn thấy cơ hội tối ưu hóa vận hành sản xuất.

Thứ ba, thiếu cơ chế thưởng phạt về tiết kiệm năng lượng. Cơ chế hỗ trợ các doanh nghiệp về tiết kiệm điện chưa đủ hấp dẫn, thiếu các ưu đãi như giảm thuế hoặc hỗ trợ vay vốn, thu xếp tài chính để đầu tư vào các thiết bị tiết kiệm năng lượng. Nguồn vốn từ các ngân hàng cho các dự án hiệu quả năng lượng còn hạn chế, lãi suất chưa hấp dẫn, khiến doanh nghiệp ngại thực hiện các giải pháp tiết kiệm.

Tiếp tục thể chế hóa đường lối của Đảng về tiết kiệm năng lượng

Nhiều quy định trong Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả có hiệu lực từ năm 2011 còn mang tính khuyến khích, cơ chế thực thi, chế tài xử lý vi phạm chưa đủ mạnh; việc triển khai thi hành Luật vẫn còn nhiều bất cập, hạn chế. Đặc biệt, trong bối cảnh Việt Nam đang nỗ lực hiện thực hóa cam kết Net Zero đưa ra tại COP-26, việc xem xét sửa đổi Luật theo hướng xây dựng các chế tài mang tính bắt buộc thay vì khuyến khích thực thi các giải pháp tiết kiệm năng lượng. Hiện, Bộ Công Thương đang thực hiện thể chế hóa một số nhiệm vụ đặt ra theo Nghị quyết 55 của Bộ Chính trị. Trong đó, Bộ đang tiến hành xây dựng dự thảo sửa đổi Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo hướng tăng cường quản lý đối với các cơ sở sản xuất và tiêu thụ năng lượng.

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, thời gian qua Bộ Công Thương đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành tổ chức nghiên cứu, tổ chức hội thảo chuyên đề tham vấn các cơ quan liên quan để tổng kết, đánh giá việc thực thi Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, qua đó định hướng cho các nội dung đề xuất sửa đổi Luật nhằm thúc đẩy mạnh mẽ hơn nữa chính sách sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

Tại dự thảo Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (sửa đổi) mới nhất, một trong 5 nhóm chính sách được tập trung đề xuất là nhóm chính sách liên quan đến quản lý năng lượng, bao gồm việc xem xét điều chỉnh mức sử dụng năng lượng đối với các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm hiện hành trong lĩnh vực công nghiệp và xây dựng dân dụng; bổ sung quy định cụ thể về nghĩa vụ thực hiện các quy định của Luật đối với các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm cho phù hợp với tình hình hiện nay.

Bên cạnh đó, dự thảo Luật cũng nghiên cứu cơ chế ưu đãi để khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư phát triển các sản phẩm hiệu suất cao hơn có tính định hướng thị trường, từng bước loại bỏ các phương tiện, thiết bị, sản phẩm sử dụng năng lượng hiệu suất thấp, qua đó góp phần cùng với những nỗ lực tự thân của doanh nghiệp giải quyết bài toán công nghệ, hóa giải thách thức, giúp Việt Nam nâng cao tỷ lệ tiết kiệm năng lượng trong các ngành công nghiệp, hướng đến mục tiêu sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trong thời gian tới.

Dự thảo cũng đề xuất trình các cấp xây dựng quỹ để hỗ trợ cho các hoạt động tiết kiệm năng lượng. Tăng cường việc quản lý nhà nước đối với mức tiêu hao năng lượng trong các ngành công nghiệp lớn.

Bên cạnh đó, chuẩn bị về nhân lực có đủ năng lực, trình độ để tiếp cận, vận hành các công nghệ mới, như công nghệ blockchain, AI, công nghệ điện toán đám mây.

Trên cơ sở "Danh sách các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm năm 2021" được Thủ tướng Chính phủ ban hành, các doanh nghiệp có mức tiêu thụ năng lượng từ 1.000 tấn dầu quy đổi hoặc 6 triệu kWh điện/năm trở lên hiện cả nước có 3.068 cơ sở, hầu hết là các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, có mức tiêu thụ điện bình quân là 80 tỷ kWh/năm.

Nếu các doanh nghiệp này thực hành để tiết kiệm tối thiểu 2% điện năng tiêu thụ/năm (theo Chỉ thị số 20 về việc tăng cường tiết kiệm điện giai đoạn 2020 - 2025 của Thủ tướng Chính phủ) thì bình quân mỗi năm cả nước tiết kiệm được khoảng 1,6 tỷ kWh, tương ứng với tiền điện tiết kiệm được hơn 3.200 tỷ đồng.

Tuy nhiên, theo nghiên cứu sơ bộ của Ngân hàng Thế giới, chỉ cần áp dụng các biện pháp hợp lý hoá quy trình sản xuất; thay thế, cải tạo, nâng cấp các thiết bị cũ, sử dụng hệ thống chiếu sáng hiệu suất cao… là đã có thể tiết kiệm từ 15-30% nguồn năng lượng hiện hữu tại các phân xưởng, nhà máy sản xuất. Nếu đầu tư công nghệ đồng bộ, tiêu tốn ít điện năng thì khả năng tiết kiệm năng lượng còn cao hơn nhiều.

Tuy nhiên, bên cạnh những chính sách của Chính phủ, Bộ Công Thương, các chuyên gia cũng cho rằng, doanh nghiệp cần có sự thay đổi nhận thức cơ bản về những yêu cầu chuyển đổi năng lượng xanh của quốc tế. Bởi với xu hướng xanh hóa toàn cầu như hiện nay, càng chậm trễ trong việc thực hiện tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải carbon, cơ hội của doanh nghiệp - đặc biệt là các doanh nghiệp xuất khẩu - càng ít đi■

BRS TRIỂN KHAI NHIỀU GIẢI PHÁP NHẰM TỐI ƯU HÓA TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG

● LAN ANH

Trong lịch sử hình thành và phát triển, Công ty cổ phần Lọc hóa dầu Bình Sơn (BSR) đã nhiều lần vượt qua những thời điểm vô cùng khó khăn, thách thức. Do đó, các giải pháp tiết kiệm, tiết giảm luôn được BSR áp dụng triệt để, kể cả trong giai đoạn thuận lợi của thị trường. Ở thời điểm hiện tại, khi gặp những thách thức do giá dầu giảm sâu, BSR quyết tâm tập trung vận hành Nhà máy Lọc dầu (NMLD) Dung Quất ở dải công suất tối ưu để tối đa lợi nhuận; đồng thời áp dụng các giải pháp tiết kiệm trong điều hành, sản xuất kinh doanh nhằm vượt qua các thách thức.

Các giải pháp tiết kiệm chi phí trong vận hành sản xuất

Trong NMLD Dung Quất, có hàng nghìn giải pháp vừa nâng cao hiệu suất làm việc của thiết bị vừa tiết giảm năng lượng. Các giải pháp thường xuyên áp dụng như: Thu hồi nhiệt thải, nâng cao hiệu suất sản xuất điện, nâng cao hiệu suất nồi hơi, giảm sử dụng khí nhiên liệu…

Những giải pháp nổi bật những năm gần đây, đó là đưa hệ thống biến tần cho động cơ PM-5207A vào hoạt động đã tiết kiệm được hơn nửa triệu kWh. Một giải pháp khác là "tối ưu hóa công tác vận hành bằng cách tối ưu hóa các phụ tải nhận nguồn từ hệ bơm, máy nén làm việc song song mà vẫn đảm bảo độ ổn định, tin cậy cho các hệ phụ tải". Với giải pháp này, lượng năng lượng đã tiết kiệm/năm là hơn 26 triệu kWh điện.

Đặc biệt, "tối ưu chế độ vận hành cho hệ thống làm mát bằng nước biển" là một trong những giải pháp kỹ thuật được áp dụng gần đây nhằm giúp gia tăng hiệu suất làm việc của thiết bị, vừa tiết kiệm năng lượng toàn Nhà máy. Giải pháp này có giá trị lớn về mặt kỹ thuật và giá trị làm lợi.

Với giải pháp tối ưu chế độ vận hành cho hệ thống bơm nước biển (chế độ 3 bơm thay vì 4 bơm) đã đem lại hiệu quả kinh tế to lớn. Công suất tiêu thụ điện năng của hệ thống bơm nước biển làm mát giảm khoảng 1.664 kW từ mức 7.953 kW với chế độ vận hành 4 bơm xuống còn 6.289 kW khi vận hành chế độ 3 bơm.

Giải pháp được áp dụng từ ngày 12/1/2021, tổng thời gian áp dụng cho năm 2021 là 309 ngày, tiết kiệm khoảng 1,9 triệu USD/năm (đã loại bỏ các ngày chạy 4 bơm), tổng số điện tiết kiệm là 12,34 triệu kWh/năm. Trong năm 2022, công trình đang áp dụng liên tục và số tiền tiết kiệm khoảng 44 tỷ đồng. Theo nhóm nghiên cứu, trong năm 2023 và thông số ghi nhận 9 tháng 2024: Giải pháp đã tiết kiệm năng lượng quy dầu đạt 3.043 tấn dầu FO/năm, tương đương mức giảm phát thải CO2 là 9.828 tấn/năm, giảm EII là 0,560939%, giá trị làm lợi đạt hơn 1,82 triệu USD/năm.

Không chỉ trong vận hành, trong đợt bảo dưỡng tổng thể (lần 5 năm 2024), BSR triển khai 2 dự án lắp mới thiết bị trao đổi nhiệt để tận dụng nhiệt thải từ các dòng công nghệ nhằm tiết kiệm năng lượng và giảm phát thải khí nhà kính cho BSR.

Dự án thứ nhất là lắp đặt thiết bị trao đổi nhiệt dạng Shell-Tube tại phân xưởng CDU, công suất trao đổi nhiệt 3 MW, thu hồi nhiệt từ dòng sản phẩm LGO có nhiệt độ cao khoảng 120 độ C để gia nhiệt cho dòng nguội Full Range Naphtha 50 độ C đến tháp Naphtha Stabilizer.

Dự án thứ hai là lắp bổ sung thiết bị trao đổi nhiệt dạng tấm tại phân xưởng thu hồi nước ngưng, công suất trao đổi nhiệt 4,2 MW, thu hồi nhiệt từ dòng nước ngưng có nhiệt độ cao khoảng 148 độ C để truyền nhiệt cho dòng nước khử khoáng và giảm nhiệt độ xuống còn 100^0C.

Hai dự án này giúp tiết kiệm năng lượng quy đổi khoảng 1.000 tấn dầu FO mỗi năm, tương đương giảm Opex khoảng 12 tỷ đồng/năm. Đồng thời hai dự án này góp phần giảm chỉ số EII của Nhà máy khoảng 0,3-0,4 đơn vị và giúp giảm phát thải khí nhà kính khoảng 3.200 tấn CO2/năm. Đây là 2 dự án cải tiến nằm trong lộ trình giảm phát thải khí nhà kính của BSR.

Đẩy mạnh tiết kiệm năng lượng

Ông Lê Hải Tuấn - Trưởng ban Nghiên cứu Phát triển BSR cho biết: Nhiều năm qua (kể cả khi thị trường thuận lợi) BSR luôn luôn đẩy mạnh công tác tiết kiệm năng lượng. Công tác tiết kiệm năng lượng đã được áp dụng hơn 70 giải pháp cải tiến kỹ thuật giúp



Hàng trăm giải pháp tiết kiệm năng lượng đã được áp dụng tại NMLD Dung Quất

cải thiện rõ rệt hiệu quả sử dụng năng lượng trong toàn Nhà máy Lọc dầu Dung Quất.

Cụ thể, chỉ số cường độ tiêu thụ năng lượng - Energy Intensive Index (EII), đặc trưng cho hiệu quả sử dụng năng lượng của Nhà máy, giảm đáng kể từ mức 118% trước năm 2015 xuống mức 104%-106% trong các năm 2020-2023 và giảm xuống khoảng 100% sau đợt bảo dưỡng tổng thể Nhà máy tháng 3-4/2024. Tiêu thụ năng lượng nội bộ tương ứng giảm từ trên 7,4% xuống còn 6,8%.

Theo báo cáo đánh giá của Tổ chức Solomon: Giảm được 1% chỉ số EII tương đương tiết kiệm được khoảng 2,6 triệu USD/năm.

Thực hiện chiến lược tiết kiệm năng lượng trong NMLD Dung Quất, bắt đầu từ năm 2015, BSR đã triển khai thực hiện thay thế các loại đèn truyền thống bằng đèn LED tiết kiệm điện. Đã thay thế 5.095 bộ đèn huỳnh quang bằng hệ thống đèn LED trong phạm vi toàn bộ Nhà máy. Tổng lượng điện tiết kiệm hàng năm là hơn 1 triệu kWh điện sau khi thay bằng đèn LED.

Tiết kiệm năng lượng, trong đó có tiết kiệm điện là một trong những hạng mục năng lượng trọng yếu tại BSR. Năm 2023, BSR tự sản xuất 403.739 MWh điện, mua từ EVN 1.322 MWh điện, lượng điện tiết kiệm được là khoảng 27.886 MWh điện, chiếm khoảng 6,91% tổng lượng điện sử dụng tại BSR. Năm 2024, lượng điện BSR tiết kiệm sẽ phấn đấu cao hơn số liệu thống kê năm 2023.

Bên cạnh đó, BSR tích cực áp dụng các giải pháp tiết kiệm năng lượng điện tại các tòa nhà hành chính như sử dụng điều hòa nhiệt độ khi cần và đặt chế độ làm mát từ 25 độ C trở lên. Các thiết bị điện như máy vi tính phải tắt màn hình, hoặc cài chế độ tiết kiệm năng lượng điện (nếu có) khi không sử dụng, hoặc rời khỏi vị trí. Điều hòa và chiếu sáng phòng riêng/ít người phải tắt khi ra khỏi phòng từ một giờ trở lên. BSR luôn yêu cầu cán bộ nhân viên tận dụng ánh sáng và thông gió tự nhiên, tắt bớt đèn chiếu sáng khi số người làm việc trong phòng giảm. Sử dụng hệ thống đèn chiếu sáng hợp lý, tiết kiệm tối đa điện năng dùng cho điện chiếu sáng chung ở hành lang…

BSR còn thay thế, sửa chữa và sơn chống nóng mái tôn ở các tòa nhà với công nghệ mới để tăng khả năng cách nhiệt, giảm hấp thu nhiệt, từ đó giảm nhiệt độ bên trong các nhà kho, kho lạnh, nhà xưởng nhằm cải thiện môi trường làm việc và tiết kiệm chi phí sử dụng điện cho hệ thống điều hòa.

Công tác mua sắm của BSR cũng triển khai mua sắm phương tiện, thiết bị yêu cầu dán nhãn năng lượng và áp dụng hiệu suất năng lượng tối thiểu với yêu cầu tham chiếu và tuân thủ Quyết định số 04/2017/QĐ-TTg ngày 9/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ "Quy định danh mục phương tiện, thiết bị phải dán nhãn năng lượng, áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu và lộ trình thực hiện"■



Hà Nội phấn đấu tiết kiệm tối thiểu 2,2% tổng điện năng tiêu thụ vào năm 2025

HÀ NỘI:

NĂM 2025, PHẤN ĐẤU TIẾT KIỆM TỐI THIỂU 2,2% TỔNG ĐIỆN NĂNG TIÊU THỤ

● MINH KHANG

UBND Thành phố Hà Nội vừa ban hành Kế hoạch số 330/KH-UBND ngày 18/11/2024 về việc thực hiện Chương trình quốc gia về Quản lý nhu cầu điện trên địa bàn Thành phố Hà Nội năm 2025.

Kế hoạch đặt mục tiêu phấn đấu đạt mức tiết kiệm năng lượng từ 1,6 - 1,8% so với mức dự báo nhu cầu, trong đó đạt mức tiết kiệm tối thiểu 2,2% tổng điện năng tiêu thụ cho từng khu vực tiêu dùng, sử dụng điện trong các lĩnh vực: công nghiệp, thương mại và dịch vụ; xây dựng; quản lý và tiêu dùng; nông- lâm-ngư nghiệp, các hoạt động khác.

Đến hết năm 2025, phấn đấu 100% chiếu sáng đường phố Hà Nội sẽ sử dụng đèn LED. Cùng với đó Các cơ quan, công sở, tòa nhà văn phòng, trường học, bệnh viện đảm bảo tối thiểu tiết kiệm 5,0% tổng điện năng tiêu thụ trong năm.

Các tổ chức, cá nhân quản lý vận hành hệ thống chiếu sáng công cộng; hệ thống chiếu sáng cho mục đích quảng cáo, trang trí ngoài trời; chiếu sáng giao thông đảm bảo tối thiểu tiết kiệm 30% tổng điện năng tiêu thụ trong năm.

Các cơ sở sử dụng năng lượng có điện năng tiêu thụ từ 01 triệu kWh/năm trở lên đảm bảo tiết kiệm ít

nhất 2% điện năng tiêu thụ trên một đơn vị sản phẩm mỗi năm hoặc đảm bảo tiết kiệm ít nhất 2% tổng điện năng tiêu thụ trong năm.

Đạt chỉ tiêu 100% doanh nghiệp vận tải trọng điểm có chương trình phổ biến kỹ năng điều khiển phương tiện/giải pháp kỹ thuật trong khai thác, sử dụng phương tiện giao thông cơ giới theo hướng tiết kiệm năng lượng, sử dụng năng lượng sạch, năng lượng xanh, thân thiện môi trường.

Tích cực phổ biến các biện pháp tiết kiệm năng lượng cho các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh trên địa bàn, góp phần hoàn thành mục tiêu quốc gia có 100% doanh nghiệp trong các Khu Công nghiệp, Cụm Công nghiệp và 80% các cơ sở công nghiệp nông thôn, làng nghề được tiếp cận, áp dụng các giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, chuyển đổi xanh.

Kế hoạch cũng đặt chỉ tiêu đạt 70 cơ sở, công trình xây dựng trên địa bàn Thành phố được công nhận danh hiệu sử dụng năng lượng xanh, sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả và có ít nhất 04 đến 06 cơ sở sử dụng năng lượng, công trình xây dựng được chứng nhận công trình xanh, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả cấp Quốc gia.

Tập huấn, hướng dẫn cho 1.000 lượt cán bộ kỹ thuật, người quản lý năng lượng trong các cơ sở sản xuất công nghiệp, công trình xây dựng; phối hợp đào tạo và cấp chứng chỉ 50-60 cán bộ quản lý năng lượng.

Tiếp tục thực hiện các giải pháp góp phần giảm mức tiêu hao năng lượng bình quân cho các ngành/phân ngành công nghiệp, cụ thể: (i) Đối với công nghiệp dệt may: tối thiểu 1,5%; (ii) Đối với công nghiệp rượu, bia và nước giải khát: từ 1,6% đến 2,4% tùy vào loại sản phẩm, quy mô sản xuất; (iii) Đối với công nghiệp giấy: từ 4% đến 5% tùy từng loại sản phẩm và quy mô sản xuất; (iv) Đối với công nghiệp hóa chất: tối thiểu 2%; (v) Đối với công nghiệp sản xuất nhựa: từ 6% đến 8%.

Triển khai hiệu quả phong trào Hộ gia đình sử dụng an toàn, tiết kiệm điện, tiết kiệm năng lượng trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2025. Công nhận 1.050 hộ gia đình tiêu biểu sử dụng tiết kiệm điện, tiết kiệm năng lượng cấp Thành phố năm 2025 (50 hộ/quận; 25 hộ/huyện, thị xã), công nhận 5.250 hộ gia đình tiêu biểu sử dụng tiết kiệm điện, tiết kiệm năng lượng cấp quận, huyện, thị xã năm 2025 (250 hộ/quận; 125 hộ/huyện, thị xã). - Phấn đấu đạt 60% trường học có hoạt động tuyên truyền, giảng dạy về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả■



EVN TỔ CHỨC THÁNG TRI ÂN KHÁCH HÀNG

● LINH ĐAN

Hướng tới kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống ngành Điện lực Việt Nam (21/12/1954 - 21/12/2024), Tập đoàn Điện lực Việt Nam triển khai thực hiện chương trình Tháng tri ân khách hàng năm 2024 với chủ đề "Đồng hành cùng khách hàng sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả".

Chương trình Tháng tri ân khách hàng năm nay của Tập đoàn Điện lực Việt Nam diễn ra trong tháng 11 và 12 năm 2024 với mục đích thể hiện sự tri ân của EVN tới các khách hàng sử dụng điện thông qua các hoạt động kinh doanh & dịch vụ khách hàng và một số hoạt động an sinh xã hội. Đồng thời chương trình cũng tạo sự gắn kết, đem lại hiệu quả thiết thực cho khách hàng sử dụng điện và cộng đồng thông qua việc trực tiếp hỗ trợ, giúp đỡ người dân, doanh nghiệp, khách hàng sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả.

Đối tượng của chương trình là các khách hàng đang sử dụng điện của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, người dân, các doanh nghiệp, các đơn vị sản xuất kinh doanh. Bên cạnh đó, trong cùng thời gian này, các đơn vị thành viên trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam còn tổ chức triển khai một số hoạt động an sinh xã hội cụ thể tùy theo điều kiện của từng đơn vị và tình hình ở mỗi địa phương.

Tháng tri ân khách hàng năm 2024 của Tập đoàn Điện lực Việt Nam diễn ra với nhiều hoạt động thiết



Dự án Đường dây 500kV mạch 3 Quảng Trạch - Quỳnh Lưu



Trung tâm Chăm sóc khách hàng EVNHANOI

thực như: Tập trung cao việc đảm bảo cung cấp điện an toàn, ổn định và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hang; tổ chức Hội nghị khách hàng để lắng nghe ý kiến phản ánh của khách hàng, giải đáp thắc mắc, kết hợp tư vấn sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả; tri ân, tặng quà, cảm ơn các khách hàng sản xuất công nghiệp, các hộ tiêu thụ điện lớn đã tích cực tham gia, phối hợp với đơn vị Điện lực thực hiện điều chỉnh phụ tải điện phi thương mại, dịch chuyển giờ sản xuất sang giờ thấp điểm… trong năm 2024, nhất là vào các tháng nắng nóng gay gắt làm tiêu thụ điện tăng đột biến;

Đồng thời, EVN cũng triển khai các chương trình cấp điện mới, hỗ trợ sửa chữa, kiểm tra, bảo dưỡng tư vấn, hướng dẫn miễn phí về hệ thống điện của khách hàng; đảm bảo sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả; miễn phí lắp đặt công tơ, vệ sinh trạm biến áp cho các doanh nghiệp, hỗ trợ thí nghiệm máy biến áp của khách hang; tăng cường hướng dẫn, tuyên truyền tới khách hàng về sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả trong sinh hoạt và sản xuất thông qua các kênh (Hội nghị trực tiếp, tư vấn qua tổng đài CSKH, App, web, tin nhắn, phối hợp với các cơ quan đoàn thể, chính trị - xã hội v.v…); biểu dương các gia đình điển hình tham gia chương trình Hộ gia đình Tiết kiệm điện, gia đình xanh...; phối hợp các Ngân hàng, các tổ chức trung gian thanh toán, các đơn vị đối tác để cùng triển khai các hoạt động chăm sóc khách hàng đa dạng qua các hình thức như tặng quà, tặng điểm thưởng, voucher ưu đãi các dịch vụ.

Ngoài ra, các đơn vị trong Tập đoàn còn phối hợp các Tổng công ty Điện lực tổ chức triển khai các hoạt động an sinh xã hội trong cùng thời gian này. Việc triển khai các hoạt động cụ thể tùy theo điều kiện của từng đơn vị và tình hình từng địa phương, điển hình như: Thăm hỏi, hỗ trợ các hộ nghèo, người già neo đơn không có người nương tựa, các gia đình chính sách, các cháu nhỏ mồ côi có hoàn cảnh khó khăn.

Thăm hỏi, tri ân các Mẹ Việt Nam Anh hùng do Tập đoàn và đơn vị đang phụng dưỡng; sửa chữa, lắp đặt mới hệ thống điện sinh hoạt cho các hộ nghèo, gia đình chính sách; hỗ trợ các hộ nghèo, chính sách thay thế đèn chiếu sáng bằng đèn LED tiết kiệm điện; phối hợp chặt chẽ với Tỉnh Đoàn một số địa phương trong việc triển khai các chương trình Thắp sáng đường quê trên địa bàn; tổ chức chương trình hiến máu nhân đạo "Tuần lễ hồng EVN" lần thứ X ở nhiều tỉnh thành phố do CBCNV của Tập đoàn Điện lực Việt Nam và các đơn vị tham gia hiến máu■

ĐẢNG BỘ CÔNG TY THUỐC LÁ SÀI GÒN

TỔ CHỨC SINH HOẠT CHÍNH TRỊ "VỀ NGUỒN" NĂM 2024

VỪA QUA, ĐẢNG BỘ CÔNG TY THUỐC LÁ SÀI GÒN ĐÃ TỔ CHỨC THÀNH CÔNG ĐỢT SINH HOẠT CHÍNH TRỊ, HỌC TẬP TRUYỀN THỐNG VỀ NGUỒN NĂM 2024 CHO TOÀN THỂ ĐẢNG VIÊN CỦA ĐẢNG BỘ CÔNG TY TẠI MỘC CHÂU - SƠN LA.

● LAN CHI

Chuyến đi nhằm giáo dục truyền thống cách mạng, tuyên truyền những giá trị tốt đẹp của dân tộc, của Đảng, và của quân dân ta trong công cuộc đấu tranh giữ gìn và xây dựng đất nước. Thông qua hoạt động này, Đảng ủy Công ty Thuốc lá Sài Gòn đã khơi dậy và phát huy tinh thần đoàn kết, ý thức tự cường, và lòng tự hào dân tộc trong mỗi đảng viên.

Tham dự đợt sinh hoạt chính trị Về nguồn năm 2024 có các đồng chí đại diện Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam; các đồng chí trong Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ Công ty Thuốc lá Sài Gòn; các đồng chí Bí thư cấp ủy của các Công ty con và toàn thể 222 đảng viên của Đảng bộ Công ty Thuốc lá Sài Gòn.

Hành trình về với mảnh đất Tây Bắc

Tây Bắc hùng vĩ nhưng không kém phần thơ mộng, đoàn Đảng bộ Công ty bắt đầu chuyến hành trình tại Thị trấn Mộc Châu. Chiêm ngưỡng và cảm nhận khoảnh khắc chuyển giao sang thu của núi rừng Tây Bắc, mỗi đảng viên không khỏi bồi hồi, xúc động, xen lẫn tự hào khi được ôn lại dấu tích lịch sử ở những địa danh nổi tiếng, mang giá trị di sản văn hóa - lịch sử tiêu biểu cho truyền thống hào hùng của dân tộc ta.

Đoàn đã rất xúc động khi được ghé thăm Di tích lịch sử Trung đoàn 52 Tây Tiến để tưởng nhớ, học hỏi và hiểu hơn về những hy sinh mất mát, ý chí kiên cường của những thế hệ cách mạng đã đi qua. Trong không khí trang nghiêm, lắng đọng của di tích, nơi lưu giữ những kỷ vật và kỷ niệm của Đoàn binh Tây Tiến năm xưa, mỗi đảng viên đều không khỏi bồi hồi, xúc động như được ngược dòng thời gian trở về với những năm tháng hào hùng trong cuộc đấu tranh giành độc lập, tự do của dân tộc.

Tiếp nối hành trình đoàn di chuyển đến thành phố Sơn La nơi hội tụ văn hóa đa dạng và đặc sắc của nhiều dân tộc thiểu số, giúp mọi người thấu hiểu hơn tinh thần đại đoàn kết dân tộc. Tại đây, tập thể đảng viên đã ghé thăm Nhà tù Sơn La - chứng tích lịch sử minh chứng cho một thời kỳ đấu tranh cách mạng hào hùng, tinh thần bất khuất của những người cộng sản kiên trung. Thông qua chuyến thăm, mỗi đảng viên đã có cơ hội chứng kiến tận mắt những tư liệu lịch sử vô giá, lắng nghe những câu chuyện chân thực, sinh động và ý chí kiên cường của những tù nhân cách mạng, từ đó lan tỏa





được tinh thần yêu nước, lòng tự hào, tự tôn dân tộc.

Kết hợp thực hiện chương trình công tác xã hội

Bên cạnh đó, nhân chuyến Về nguồn tại Thị trấn Mộc Châu lần này, được biết địa phương vừa phải trải qua đợt thiên tai bão lũ với nhiều hậu quả nặng nề. Hưởng ứng lời kêu gọi của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Mộc Châu, đồng thời với tinh thần "lá lành đùm lá rách", "tương thân tương ái" của tập thể đảng viên, người lao động Công ty Thuốc lá Sài Gòn, Đảng bộ Công ty đã phối hợp chính quyền địa phương thực hiện chương trình công tác xã hội đầy ý nghĩa. Đảng bộ Công ty đã có những phần quà ủng hộ gồm: ủng hộ Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Huyện Mộc Châu 200 triệu đồng và trao tặng 50 phần quà, mỗi phần trị giá 1 triệu 500 ngàn đồng, cho các hộ gia đình khó khăn đến người dân và địa phương nơi đây để chung tay và góp sức giúp huyện Mộc Châu khắc phục thiệt hại do bão lũ gây ra, sớm khôi phục sản xuất và ổn định cuộc sống.

Trong chuyến đi, Đảng bộ Công ty Thuốc lá Sài Gòn cũng tổ chức hoạt động team building ý nghĩa với chủ đề "Vinataba Saigon - Vững mãi một niềm tin", tạo sân chơi hứng khởi cho các Chi bộ được trao đổi, học hỏi thêm kiến thức về Đảng, đồng thời thắt chặt tình đoàn kết giữa các đảng viên.

Hành trình Về nguồn năm 2024 của Đảng bộ Công ty Thuốc lá Sài Gòn kết thúc trong niềm hân hoan, phấn khởi và để lại nhiều cảm xúc đặc biệt trong lòng mỗi đảng viên. Thông qua các hoạt động sinh hoạt thiết thực, những chặng đường thực tế đã trải qua, mỗi đảng viên ngày càng được bồi đắp thêm lòng tự hào, tình yêu quê hương đất nước, vun đắp tinh thần cống hiến và sống có lý tưởng. Trở về sau chuyến hành trình, tập thể đảng viên của Đảng bộ Công ty đã nâng cao hơn nhận thức về chính trị, thấy được vai trò của mình trong sự nghiệp xây dựng phát triển đất nước và có thêm động lực để rèn luyện, tu dưỡng, phấn đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của Đảng và công tác mà Ban Lãnh đạo giao phó.

Với những ý nghĩa và kết quả to lớn đạt được, Đảng bộ Công ty Thuốc lá Sài Gòn sẽ tiếp tục duy trì và đẩy mạnh triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục lịch sử truyền thống cách mạng cho cán bộ, đảng viên. Qua đó, góp phần xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức cách mạng trong sáng, sẵn sàng đóng góp cho sự phát triển bền vững của Công ty và đất nước■

THU HÚT ĐẦU TƯ ĐỘNG LỰC QUAN TRỌNG THÚC ĐẨY KINH TẾ HẢI PHÒNG

THU HÚT ĐẦU TƯ TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC ĐÓNG VAI TRÒ QUAN TRỌNG, TÁC ĐỘNG LỚN ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA TP. HẢI PHÒNG.

● LÊ HOA

Với lợi thế vị trí, hạ tầng sản xuất và dịch vụ logistics phát triển và môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, những năm gần đây Hải Phòng luôn là một trong những điểm đến đầu tư hấp dẫn của Vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc và cả nước.

"Cứ điểm" của nhiều nhà đầu tư lớn

TP. Hải Phòng hiện đã trở thành "cứ điểm" của nhiều nhà đầu tư lớn, tham gia sâu vào chuỗi giá trị toàn cầu. Nổi bật là các dự án Tập đoàn LG, Tập đoàn SK, Dự án Tổ hợp sản xuất ô tô Vinfast...

Theo Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng, 11 tháng đầu năm 2024, Thành phố thu hút 56 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) cấp mới với số vốn 621 triệu USD; 49 dự án FDI điều chỉnh tăng vốn với số vốn tăng thêm 2.226 triệu USD; góp vốn mua cổ phần 5 dự án với 21.4 triệu USD; tổng vốn thu hút đầu tư ước đạt 2.869 triệu USD, đạt 143,5% kế hoạch năm. Lũy kế đến tháng 11/2024, Hải Phòng đã thu hút được 581 dự án đầu tư FDI với tổng vốn đầu tư ước đạt 28.850 triệu USD.

Về thu hút đầu tư trong nước (DDI), 11 tháng đầu năm 2024 Thành phố thu hút 10 dự án đầu tư DDI cấp mới với số vốn 2.057 tỷ đồng; điều chỉnh tăng vốn 05 dự án với số vốn tăng thêm đạt 214 tỷ đồng, tổng vốn thu hút đầu tư ước đạt 2.271 tỷ đồng. Lũy kế đến tháng 11/2024 Hải Phòng đã thu hút được 229 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn đầu tư ước đạt 320.836 tỷ đồng.

Tỷ trọng thu hút các dự án đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp công nghệ cao, chế biến, chế tạo, cảng biển, logistics như: Chế tạo ô tô - xe máy; máy móc thiết bị dụng cụ phụ tùng khác; Điện tử; Logistics, cảng biển, kinh doanh cơ sở hạ tầng; Dệt may, da giày; Cơ khí… càng ngày được nâng cao.

Tiếp tục phát triển các khu công nghiệp, khu kinh tế

Xác định công tác quy hoạch và phát triển hạ tầng là yếu tố quan trọng tăng sức hấp dẫn thu hút đầu tư vào địa bàn, thời gian qua Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng tập trung triển khai các nhiệm vụ được giao về đầu tư phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế.

Đối với nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải đến năm 2045, sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 51/QĐ-TTg ngày 15/01/2024, UBND Thành phố đã có Văn bản số 665/VP-QH ngày 30/01/2024 về việc



Lễ động thổ xây dựng Nhà máy Sản xuất Tôn thép Việt Pháp số 2 tại Khu công nghiệp Nam Đình Vũ (Ngày 12/11/2024)



Tổng Bí thư Tô Lâm cùng Đoàn công tác Trung ương chúc mừng Lãnh đạo TP. Hải Phòng và các nhà đầu tư được cấp Giấy chứng nhận đầu tư (ngày 14/11/2024)

triển khai Quyết định phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế Đình Vũ - Cát Hải đến năm 2045. Ngày 30/10/2024, Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng đã trình UBND Thành phố tại Tờ trình số 4848/TTr-BQL về việc thẩm định Đồ án điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế Đình Vũ-Cát Hải đến năm 2045.

Về thành lập Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng, ngày 12/6/2024, UBND Thành phố đã có Tờ trình số 96/TTr-UBND trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt thành lập Khu kinh tế ven biển phía Nam Hải Phòng, căn cứ Tờ trình số 2518/BQL-QLĐT ngày 10/6/2024 của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng. Ngày 27/8/2024, UBND Thành phố đã có Văn bản số 1925/UBND-XD5 gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo, làm rõ một số nội dung theo yêu cầu của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 6351/BKHĐ QLKKT ngày 09/8/2024. Ngày 27/9/2024, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục có Văn bản số 7901/BKHĐT-QLKKT đề nghị bổ sung, làm rõ một số nội dung. Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng đã hoàn thiện văn bản giải trình và Đề án gửi UBND Thành phố trả lời Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 4466/BQL-QLĐT ngày 04/10/2024.

Dấu ấn đổi mới trong tầm nhìn và hành động

Cũng theo báo cáo của Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng, trong 11 tháng đầu năm 2024, tổng số lao động đang làm việc tại các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn Thành phố là 201.034 lao động, tăng 13,5% so với năm 2021. Trong đó lao động Việt Nam 196.277 người, tăng 13,9% so với năm 2021; lao động nước ngoài 4.757 người, giảm 2,1% so với năm 2021. Thu nhập bình quân 11,52 triệu đồng/người/tháng, tăng 21,9% so với năm 2021. Quan hệ lao động, an ninh trật tự, an toàn vệ sinh lao động ổn định.

Về kết quả sản xuất - kinh doanh của các doanh nghiệp tại các khu công nghiệp, khu kinh tế trong 11 tháng năm 2024, doanh thu ước đạt 29.592 triệu USD, đạt 93,57% kế hoạch năm; xuất khẩu ước đạt 24.806 triệu USD, đạt 93,61% kế hoạch năm; nhập khẩu ước đạt 19.651 triệu USD, đạt 93,58% kế hoạch năm; nộp ngân sách ước đạt 12.487 tỷ đồng, đạt 92,54% kế hoạch năm.

Kết quả thu hút dòng vốn đầu tư với những con số ấn tượng cho thấy, dấu ấn đổi mới trong tư duy, nhận thức, tầm nhìn và hành động của Đảng bộ và chính quyền TP. Hải Phòng. Từ định hướng phát triển, quy hoạch, kêu gọi đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, giải phóng mặt bằng, triển khai các dự án hạ tầng kết nối đến tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi ngày càng tạo sức hút nhiều nhà đầu tư đến với Hải Phòng■

Petrolimex và GEAPP phối hợp thực hiện chuyển dịch năng lượng xanh

Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) và Liên minh Năng lượng Toàn cầu vì Con người và Hành tinh (GEAPP) vừa tổ chức thành công Hội thảo kỹ thuật về các công nghệ và xu hướng chuyển dịch năng lượng tại các tập đoàn năng lượng trên thế giới. Đây là một trong những nội dung phối hợp thuộc khuôn khổ chương trình hợp tác kỹ thuật thúc đẩy kế hoạch chuyển dịch năng lượng của Petrolimex được các bên ký kết ngày 12/8/2024.

Tại hội thảo, các chuyên gia đã chia sẻ những kiến thức chuyên sâu và cập nhật về các công nghệ chuyển dịch năng lượng tiên tiến như: trạm sạc xe điện và hạ tầng phục vụ xe điện, Hydrogen, SAF, năng lượng tái tạo (mặt trời, gió, sinh khối…) và tham khảo chiến lược chuyển dịch tại các tập đoàn năng lượng lớn trên thế giới.

Bên cạnh đó, các đại diện của Petrolimex cũng trao đổi về những nỗ lực của Tập đoàn trong việc nghiên cứu và ứng dụng các công nghệ mới vào sản xuất kinh doanh. Để thực hiện mục tiêu này, Petrolimex quan tâm đến việc tiếp thu kinh nghiệm quốc tế và hiểu rõ



Phó Tổng Giám đốc Petrolimex Nguyễn Ngọc Tú phát biểu tại Hội thảo

các xu hướng chuyển đổi năng lượng toàn cầu, đặc biệt là đối với các công ty năng lượng tham gia vào các quy trình hạ nguồn. Các thông tin chia sẻ tại hội thảo sẽ là cơ sở quan trọng để Petrolimex nghiên cứu, xây dựng chiến lược chuyển đổi năng lượng phù hợp, hướng tới mục tiêu chuyển dịch xanh và đóng góp vào cam kết của Chính phủ đặt ra tại COP26.

QUANG DUY

Petrolimex trao tặng bình lọc nước cho người dân 2 huyện tại Lào Cai

Huyện Bắc Hà và huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai là 2 trong những địa phương chịu ảnh hưởng nặng nề về người và cơ sở hạ tầng do ảnh hưởng cơn bão số 3 (Yagi), trong đó nhiều công trình cấp nước phải dừng hoạt động khiến nguồn nước sinh hoạt của người dân địa phương bị gián đoạn. Thiếu nước sinh hoạt, nhiều hộ dân phải sử dụng tạm thời nước mưa tích trữ hoặc nước giếng.

Xác định việc hỗ trợ người dân tiếp cận nước sạch là hết sức cấp thiết, Petrolimex phối hợp cùng Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh Lào Cai cấp phát 1.000 bình lọc nước tới các hộ dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai tại huyện Bắc Hà và huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Những chiếc bình lọc nước lõi gốm sẽ giúp loại bỏ vi khuẩn, tạp chất, tạo ra nguồn nước sạch đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng của Bộ Y tế. Thiết bị nhỏ gọn, dễ lắp đặt và không sử dụng điện, củi, than… qua đó hạn chế phát thải khí nhà kính. Nước sau khi lọc có thể uống trực tiếp mà không cần đun sôi, giúp các hộ dân sử dụng tiện lợi.



Petrolimex là doanh nghiệp Việt Nam đầu tiên triển khai chương trình cấp phát thiết bị lọc nước quy mô lớn. Đây là bước cụ thể hóa kế hoạch hành động giảm phát thải khí nhà kính, hướng tới mục tiêu trung hòa carbon và Net Zero của Tập đoàn theo chỉ đạo của Chính phủ.

BẢO LINH

Petrolimex đạt 2 giải thưởng lớn về Báo cáo thường niên và Quản trị công ty năm 2024

Vừa qua, tại TP. Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) đã được vinh danh Top 10 doanh nghiệp Quản trị công ty tốt nhất nhóm vốn hóa vừa và Top 20 doanh nghiệp có Báo cáo thường niên tốt nhất nhóm ngành phi tài chính tại Cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết năm 2024 do Sở giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (HOSE) tổ chức.

Hội đồng bình chọn cho biết, sau gần 6 tháng đánh giá kỹ lưỡng, Petrolimex nằm trong nhóm 44 doanh nghiệp xuất sắc, vượt qua gần 700 doanh nghiệp niêm yết trên cả 2 sàn chứng khoán và được lựa chọn tôn vinh tại lễ trao giải. Như vậy, kể từ năm 2022 đến nay, trong cuộc bình chọn của HOSE, Petrolimex liên tiếp 2 lần được vinh danh là doanh nghiệp có Báo cáo thường niên tốt nhất và doanh nghiệp quản trị công ty tốt nhất.

Kết quả trên tiếp tục là sự khẳng định, ghi nhận từ phía cơ quan quản lý nhà nước, từ các chuyên gia, các nhà đầu tư đối với mô hình quản trị doanh nghiệp của



Đại diện Petrolimex nhận chứng nhận "Top 20 doanh nghiệp có Báo cáo thường niên tốt nhất nhóm ngành phi tài chính năm 2024"

Petrolimex khi đang tiệm cận theo các tiêu chuẩn cao nhất, minh bạch hơn, hiện đại hơn, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, hài hòa giữa lợi ích với các mục tiêu xã hội, môi trường, cũng như cam kết hướng tới năng lượng xanh vì một tương lai phát triển bền vững.

TUẤN ANH

Petrolimex đào tạo, nâng cao kỹ năng quản trị rủi ro

Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) vừa triển khai chương trình đào tạo Quản trị rủi ro (QTRR) cho đội ngũ cán bộ triển khai. Đây là hoạt động đào tạo nằm trong chương trình Quản lý rủi ro tổng thể năm 2024 của HĐQT Petrolimex.

Là khóa đào tạo QTRR đầu tiên được Petrolimex tổ chức cho đội ngũ triển khai tại các công ty xăng dầu thành viên, phía đơn vị tư vấn Deloitte đã truyền đạt khá toàn diện với ví dụ sinh động những nội dung rất cơ bản về QTRR doanh nghiệp cũng như thực tế triển khai tại Tập đoàn, sự cần thiết phải QTRR,…

Trên cơ sở tham khảo danh mục rủi ro trọng yếu của một số tập đoàn năng lượng lớn trong khu vực (ENEOS, Petronas) và bối cảnh kinh doanh tại Việt Nam, Deloitte đã phân tích về một số rủi ro trọng yếu mà Tập đoàn và các công ty xăng dầu thành viên có thể gặp phải: rủi ro an toàn phòng cháy chữa cháy, rủi ro tuân thủ, rủi ro pháp lý, rủi ro an ninh mạng, quản lý hàng hóa…

Kết thúc khóa đào tạo các học viên nhận thức được đầy đủ về trách nhiệm đối với công tác QTRR là



thuộc về toàn bộ hệ thống chứ không chỉ là riêng của khối phòng ban chuyên môn về QTRR. Mỗi cá nhân tùy theo vị trí công tác của mình đều giữ vai trò quan trọng nhất định trong hệ thống QTRR góp phần vào sự vận hành tốt của toàn hệ thống nhằm giảm thiểu rủi ro, đảm bảo cho việc thực hiện được các mục tiêu của Tập đoàn.

NGỌC THÙY

TKV:

ĐẢM BẢO CUNG CẤP THAN CHO SẢN XUẤT ĐIỆN

● BẢO LINH

Theo tính toán kế hoạch vận hành hệ thống điện năm 2025, dự kiến các nhà máy nhiệt điện than sẽ được huy động ở mức cao trong mọi kịch bản tăng trưởng phụ tải.

Từ tháng 3/2024, Ban Chỉ đạo điều hành cung cấp than của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) và Tổng công ty (TCT) Đông Bắc đã ký kết quy chế phối hợp, tăng cường công tác phối hợp hiệu quả giữa các đơn vị trong việc đảm bảo than cho sản xuất điện.

Để đảm bảo việc cung cấp than cho sản xuất điện đầy đủ, kịp thời hơn nữa, vừa qua, tại Tổng công ty Đông Bắc, Ban Chỉ đạo điều hành cung cấp than cho sản xuất điện đã tổ chức họp (phiên 2) đánh giá tình hình cung cấp than cho sản xuất điện năm 2024 và các giải pháp đảm bảo cấp than cho sản xuất điện năm 2025.

Theo báo cáo của EVN, trong 10 tháng đầu năm 2024, EVN đã nhận tổng số 20 triệu tấn than cho sản xuất điện, đạt 84% kế hoạch, trong đó TKV cấp 13,5 triệu tấn, TCT Đông Bắc cấp 6,5 triệu tấn. TKV và TCT Đông Bắc đã đáp ứng đủ than cho sản xuất điện và đảm bảo mức tồn kho cho phép của các nhà máy nhiệt điện. Nhờ đó, EVN đã đảm bảo cung ứng đủ điện cho phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Trong đó,



Công ty Kho vận và cảng Cẩm Phả đảm bảo cấp than cho Nhiệt điện Mông Dương

tổng sản lượng nhiệt điện than sản xuất của toàn hệ thống lũy kế 10 tháng đạt 126 tỷ kWh. Đối với các nhà máy nhiệt điện than anthracite của EVN đạt sản lượng 41,4 tỷ kWh.

10 tháng đầu năm 2024, TKV sản xuất 37,8 triệu tấn than, đạt 75% kế hoạch năm; than cấp cho sản xuất điện đạt 32,5 triệu tấn, bằng 70,7% khối lượng hợp đồng đã ký, bằng 80,8% so với biểu đồ cung cấp than của Bộ Công Thương, trong đó than cấp cho EVN đạt 13,43 triệu tấn, bằng 85% so với biểu đồ. Dự kiến năm 2024, TKV tiêu thụ 47 triệu tấn; trong đó than cho sản xuất điện là 39,9 triệu tấn, tương đương với năm 2023, trong đó than cho EVN 16,6 triệu tấn, bằng 105,5%.

Phát biểu tại hội nghị, Phó Tổng giám đốc TKV Nguyễn Huy Nam nhấm mạnh: Kế hoạch năm 2025, TKV cấp cho các nhà máy điện BOT là 12,76 triệu tấn, các nhà máy điện của EVN là 18,46 triệu tấn. TKV sẽ tiếp tục tăng cường công tác phối hợp với các bên, đảm bảo hiệu quả cấp than cho sản xuất điện. Đồng thời, đề nghị EVN tăng tồn kho ở mức cho phép để chủ động than cho điện, dự báo sớm nhu cầu than để thông báo cho TKV, thực hiện đúng các cam kết giữa các bên trong hợp đồng…, tiếp tục ủng hộ, phối hợp chặt chẽ để hoàn thành nhiệm vụ của các bên.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Công Thương và của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, nhằm đảm bảo than cho sản xuất điện, ngay từ tháng 9/2024, các đơn vị nhiệt điện thuộc EVN đã làm việc, đàm phán với TKV và TCT Đông Bắc về hợp đồng cung cấp năm 2025. Cho đến thời điểm hiện tại, cơ bản các bên đã đàm phán xong và đang trình cấp có thẩm quyền để chính thức ký hợp đồng trong tháng 11/2024.

EVN, TKV và TCT Đông Bắc thống nhất, trong thời gian tới, các đơn vị tiếp tục căn cứ Thỏa thuận hợp tác đã được ký kết giữa các bên để cung cấp đủ than cho sản xuất điện, đặc biệt là các tháng mùa khô cao điểm, cần chuẩn bị sẵn sàng ngay từ cuối năm 2024 để đáp ứng sản xuất điện trong mọi tình huống.

Các bên cũng sẽ tăng cường công tác phối hợp, trao đổi thông tin, nhu cầu hệ thống điện để điều chỉnh kế hoạch sản xuất và cung ứng than phù hợp, nâng cao chất lượng than. Tiếp tục nâng cao vai trò chỉ đạo định hướng và phối hợp của Ban chỉ đạo cung cấp than trong công tác điều hành chung, phát huy những kết quả đạt được trong năm 2024, đảm bảo than cấp cho sản xuất điện trong năm 2025■

TKV tăng cường các biện pháp cấp bách phòng, chống cháy rừng mùa hanh khô

Để thực hiện tốt công tác phòng chống cháy, cháy lan các khu vực đã trồng cây phủ xanh, giảm thiểu thiệt hại do cháy gây ra, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) vừa ban hành Văn bản số 6319/TKV-MT, theo đó yêu cầu các đơn vị:

Một là: Tăng cường kiểm tra, rà soát các vị trí khu vực có nguy cơ cao về cháy rừng; dự báo nguy cơ, phát hiện sớm và thông tin báo cáo đầy đủ, kịp thời, chính xác khi có cháy xảy ra để nhanh chóng huy động lực lượng và phối hợp chữa cháy kịp thời.

Hai là: Triển khai ngay một số nội dung, biện pháp: Chủ động phòng ngừa, đề phòng cháy lan do các chủ thể quản lý không thuộc TKV (khu vực lân cận) gây ra. Tiếp tục thực hiện thu dọn, tận thu cây trồng bị hư hại sau bão số 3, phát quang đảm bảo các tuyến đường băng cản lửa, tuyến cứu hộ, chăm sóc cây… tại các diện tích đã trồng cây trên cơ sở các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của TKV…; Tăng cường phối hợp với chính quyền địa phương cùng các cơ quan hữu quan (nếu có) tuần tra kiểm soát, xử lý các nguy cơ, ngăn chặn các hành vi của người dân có thể gây nguy cơ



cháy rừng; Duy trì theo dõi chặt chẽ dự báo, cảnh báo nguy cơ cháy và cháy rừng tại các vùng, khu vực sản xuất có nguy cơ cao.

Ba là: Các phòng, ban căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động tham mưu chỉ đạo, hỗ trợ, phối hợp hướng dẫn các đơn vị triển khai công tác phòng cháy, chữa cháy rừng.

THÁI BÌNH

3 thợ mỏ Than Thống Nhất được vinh danh tại Chương trình Vinh quang Thợ mỏ năm 2024

Tại chương trình Vinh quang Thợ mỏ năm 2024 diễn ra vừa qua, Công đoàn TKV lựa chọn, tôn vinh 95 công nhân lao động tiên tiến, tiêu biểu, xuất sắc và 30 cán bộ quản lý giỏi, cán bộ Công đoàn xuất sắc, năng động, nhiệt tình, tâm huyết; được bình chọn từ các công trường, phân xưởng, phòng ban, đơn vị, đại diện cho gần 10 vạn Thợ Mỏ; là biểu tượng của 95 năm tự hào, truyền thống, vẻ vang của tổ chức Công đoàn Việt Nam, là biểu tượng của 30 năm xây dựng phát triển và trưởng thành của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.

Công ty Than Thống Nhất - TKV vinh dự khi có 3 cá nhân được vinh danh tại chương trình đó là Thợ mỏ Trần Đăng Đoái - Phân xưởng Khai thác 1; Thợ mỏ Cao Văn Bổng - Phân xưởng Khai thác 9; Thợ mỏ Nguyễn Văn Sơn - Phân xưởng Đào lò 2. Đây là những đánh giá, ghi nhận rất quan trọng đối với các công



nhân, cán bộ xuất sắc và tập thể cán bộ, công nhân Công ty Than Thống Nhất và tổ chức Công đoàn Công ty, từ đó tiếp tục phát huy nhân rộng điển hình tiên tiến để xây dựng Công ty Than Thống Nhất - TKV phát triển vững mạnh.

HÀ LINH

Than Thống Nhất triển khai chương trình "Chợ tết Công đoàn năm 2025"

Công đoàn Công ty Than Thống Nhất vừa ban hành thông báo về việc triển khai chương trình "Chợ tết Công đoàn năm 2025". Theo đó, đoàn viên công đoàn sẽ được mua hàng hóa, sản phẩm tiêu dùng với nhiều ưu đãi hấp dẫn thông qua nền tảng trực tuyến.

Theo kế hoạch, đoàn viên, người lao động được mua hàng hóa, sản phẩm tiêu dùng trên trang thông tin điện tử (website) chính thức của chương trình do Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam tổ chức. Số lượng đoàn viên của Công đoàn Công ty Than Thống Nhất được hỗ trợ là 35 người; mức hỗ trợ 500 nghìn đồng/ người (thông qua phiếu mua hàng voucher của chương trình). Nguồn tài chính bằng tiền từ nguồn kinh phí của Tổng Liên đoàn. Đối tượng được hỗ trợ là đoàn viên có hoàn cảnh khó khăn, thu nhập thấp. Dự kiến, thời gian tổ chức từ 00 giờ ngày 20/12/2024 đến 24 giờ 20/01/2025.

Công đoàn Công ty Than Thống Nhất đã yêu cầu các công đoàn bộ phận trong toàn Công ty tuyên truyền rộng rãi về mục đích, ý nghĩa và các hoạt động của chương trình đến đoàn viên, người lao động để biết



và tham gia chương trình

Chương trình "Chợ tết Công đoàn năm 2025" trực tuyến là một hoạt động thiết thực nhằm hỗ trợ đời sống của đoàn viên, đặc biệt là những người có hoàn cảnh khó khăn. Thông qua chương trình này, Công đoàn Công ty Than Thống Nhất mong muốn mang đến một cái Tết ấm áp và đầy đủ cho cán bộ công nhân viên.

PHẠM NGA

27 đoàn tham gia Hội diễn nghệ thuật quần chúng TKV năm 2024

Vừa qua, tại TP Hạ Long, đã diễn ra buổi tổng kết, công diễn và trao giải Hội diễn nghệ thuật quần chúng Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) năm 2024.

Sau 5 ngày diễn ra sôi nổi, với 140 tiết mục ca múa nhạc đến từ 27 đoàn nghệ thuật quần chúng là các đơn vị thành viên của TKV, Hội diễn đã thành công rực rỡ để lại nhiều ấn tượng trong lòng khán giả.

Theo đánh giá của Ban Giám khảo, nhìn chung, các tiết mục đều được dàn dựng công phu, bám sát chủ đề, có bố cục chặt chẽ, kết hợp tương tác từ trang trí mỹ thuật, bục bệ, đạo cụ, hình ảnh, kết hợp truyền thống và hiện đại làm nổi bật vai trò của người công nhân Vùng mỏ. 11 tiết mục đặc sắc nhất đã được Ban Tổ chức Hội diễn lựa chọn để công diễn phục vụ khán giả trong đêm trao giải.

Kết quả chung cuộc, Ban Tổ chức đã trao nhiều huy chương vàng, huy chương bạc và giải khuyến khích cho các tiết mục đơn ca, song ca, hợp ca, tiết mục múa và tiết mục tấu nhạc. Về giải toàn đoàn, có 7 giải khuyến khích, 4 giải Ba, 3 giải Nhì và 1 giải



Tiết mục công diễn của Công ty Tuyển Than Cửa Ông

Nhất được trao cho các đơn vị thuộc khối phong trào. Đoàn nghệ thuật quần chúng của Công ty Than Hòn Gai được trao giải Nhất khối phong trào.

Đồng thời, có 2 giải Nhì, 1 giải Nhất và 1 giải Đặc biệt được trao cho các đoàn nghệ thuật quần chúng thuộc khối phong trào mạnh. Đoàn nghệ thuật quần chúng của Công ty Than Hòn Gai được trao giải Đặc biệt Hội diễn nghệ thuật quần chúng TKV năm 2024.

TUẤN HÀ

Tập trung đẩy mạnh sản xuất, tiêu thụ, than

Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) cho biết, thực hiện kế hoạch (KH) sản xuất, tiêu thụ than tháng 11/2024, các đơn vị thuộc vùng Hòn Gai, Cẩm Phả và Uông Bí đã đẩy mạnh sản xuất, thực hiện chiến dịch thi đua lao động sản xuất 90 ngày đêm cao điểm quý IV/2024, nỗ lực phấn đấu đạt kết quả cao nhất.

Tính đến ngày 18/11, lũy kế than sản xuất đạt trên 1,93 triệu tấn, bằng 49,5% KH tháng; trong đó, vùng Cẩm Phả đạt 950.506 tấn, bằng 58,3% kế hoạch tháng, vùng Hòn Gai đạt 402.711 tấn, bằng 37,8% kế hoạch tháng, vùng Uông Bí đạt 530.631 tấn, bằng 47% KH tháng;

Than tiêu thụ tổng số đạt 2,597 triệu tấn, bằng 57,26% KH tháng; trong đó vùng Cẩm Phả đạt 1,973 triệu tấn, bằng 59,46% KH tháng, vùng Hòn Gai đạt 365.400 tấn, bằng 50,3% KH tháng, Kho vận Đá Bạc đạt 257.700 tấn, bằng 52,64% KH tháng…,

Các đơn vị đạt sản lượng than sản xuất cao như Than Hạ Long đạt 67% KH tháng; Than Mông Dương đạt 64,5% KH tháng; Than Cao Sơn đạt 64,3% KH



tháng; Than Hòn Gai đạt 66% KH tháng; Than Uông Bí đạt 65,4% KH tháng…

Để hoàn thành mục tiêu đề ra, Tập đoàn TKV đề nghị các đơn vị đặc biệt chú trọng thực hiện công tác an toàn vệ sinh lao động, tranh thủ thời tiết thuận lợi, tập trung cao độ cho sản xuất, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch tháng 11, hoàn thành kế hoạch sản xuất - tiêu thụ cả năm 2024, đáp ứng than cho khách hàng, đặc biệt là than cho sản xuất điện.

THÚY HÀ

Phấn đấu đưa Nhà máy Nhiệt điện Na Dương II vào vận hành thương mại năm 2026

Theo báo cáo của Tổng Công ty Điện lực - TKV, Công ty Nhiệt điện Na Dương và Ban Quản lý Dự án Nhà máy nhiệt điện Na Dương II, ngay sau khi ký hợp đồng EPC, ngày 17/01/2024, Tổng Công ty Điện lực - TKV (chủ đầu tư) đã cùng với Nhà thầu EPC tích cực triển khai các công việc của dự án; hàng tháng chủ đầu tư chủ trì họp kiểm điểm tiến độ với Ban QLDA, Nhà thầu EPC và tư vấn giám sát, chỉ đạo đôn đốc tiến độ dự án.

Ngày 05/4/2024, đơn vị đã tổ chức lễ triển khai xây dựng các hạng mục công trình của dự án; đã hoàn thành các hạng mục công trình phục vụ thi công; các hồ sơ thiết kế…, Nhà thầu đã tập trung thiết bị máy móc, nhân lực thi công cọc đại trà hạng mục Ống khói và Lò hơi. Tính đến hết ngày 07/11/2024, Nhà thầu đã hoàn thành thi công 26/26 cọc đối với hạng mục Ống khói; hoàn thành 61/80 cọc đối với hạng mục Lò hơi. Song song đó, làm việc với địa phương triển khai các công việc liên quan đến dự án.



Nhà thầu tập trung thiết bị, nhân lực thi công đảm bảo tiến độ dự án

Trước tình hình thực tế trên, Tập đoàn TKV đã yêu cầu đơn vị cần khẩn trương thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, các thủ tục đầu tư, sớm hoàn thành công tác thiết kế kỹ thuật giai đoạn 2, phấn đấu đưa nhà máy vào vận hành thương mại năm 2026.

BẢO LINH

Đẩy nhanh tiến độ thi công mở rộng Kho than G9 - Kho vận và Cảng Cẩm Phả

Kho than G9 nằm trên mặt bằng +92 của Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả có nhiệm vụ cung cấp than chính cho Nhà máy Nhiệt điện Mông Dương 1, Mông Dương 2. Ngoài ra, còn tiêu thụ than cho các khách hàng qua Kho cảng Hóa Chất - Mông Dương. Hiện, trên mặt bằng +92, Kho than G9 có 2 kho chứa than kín với diện tích hơn 1,4 ha, chứa khoảng 110.000 đến 120.000 tấn than các loại cùng với các kho trung chuyển…

Để đáp ứng nhu cầu than cho thị trường hiện nay, đặc biệt là than cho sản xuất điện, Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả đang thi công mở rộng Kho than G9. Quy mô kho than được mở rộng thêm 2,2 ha sức chứa 250.000 đến 300.000 tấn than. Dự kiến đầu năm 2025, công trình mở rộng Kho than G9 sẽ hoàn thành.

Trước đó, giữa tháng 9/2024, Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả đã đưa hệ thống băng tải than từ Kho than G9 đi Kho cảng Hóa Chất - Mông Dương vào hoạt động. Tuyến băng tải có chiều rộng băng 1.200 mm; chiều dài tuyến hơn 1.348 m; năng suất vận chuyển 3 triệu tấn than/năm.



Hệ thống băng tải than từ Kho than G9 đi Kho cảng Hóa chất - Mông Dương

Qua kiểm tra tình hình thực tế, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) đề nghị Công ty Kho vận và Cảng Cẩm Phả đẩy nhanh tiến độ mở rộng công trình Kho than G9 đáp ứng năng lực chứa than; vận hành kết nối đồng bộ, hiệu quả với Hệ thống băng tải từ Kho than G9 đi Kho cảng Hóa Chất - Mông Dương vừa đi vào hoạt động, đảm bảo hiệu quả đầu tư; quy hoạch khu vực kho cảng.

TUẤN HÀ

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG

Địa chỉ : Số 83 đường 30/4, Phường 1, Thành phố Vĩnh Long, Vĩnh Long

Điện thoại: 02703.831.274

Giám đốc: Phan Chí Cường



BAN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG BỘ

Địa chỉ : Tầng 5- khu D trung tâm hành chính tỉnh, 36 Trần Phú, Phường 4, Thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng

Điện thoại: 0263.520.179



SUPE LÂM THAO

KIÊN ĐỊNH MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐI ĐÔI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

● VỴ HƯƠNG

Nhằm triển khai thực hiện cam kết phát triển bền vững đi đôi bảo vệ môi trường, Công ty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao (Supe Lâm Thao) đã nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất để cho ra những sản phẩm mới phục vụ nền nông nghiệp xanh, thân thiện môi trường.

Tiên phong ứng dụng hệ thống quản lý môi trường

Để đạt mục tiêu phát thải ròng bằng "0" vào năm 2050 do Chính phủ đề ra, Công ty Supe Lâm Thao đã thay đổi công nghệ, triển khai các biện pháp nhằm chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên



Hệ thống xử lý nước thải của Supe Lâm Thao

tai, giảm phát thải khí nhà kính bảo vệ môi trường. Theo đó, Supe Lâm Thao đã áp dụng hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001: 2015 cho toàn bộ các hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty.

Với máy móc thiết bị hầu hết đã lạc hậu từ những năm 60, để sản xuất đảm bảo chất lượng song song với đảm bảo các tiêu chuẩn mới về môi trường, bên cạnh đầu tư cải tạo, Công ty tập trung nghiên cứu áp dụng tiến bộ khoa học, cải tiến công nghệ nhằm đáp ứng yêu cầu mới. Một trong những đề tài tiêu biểu của Công ty về lĩnh vực công nghệ nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và sử dụng hợp lý tài nguyên đã nhận được giải Vàng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam (giải thưởng VIFOTEC năm 2017) là "Xây dựng các giải pháp công nghệ xử lý axit H2SiF6 dây chuyền sản xuất Supe phốt phát nhằm giảm chi phí xử lý môi trường". Đây là giải pháp hoàn toàn mới ở Việt Nam và trên thế giới khi sản xuất phân bón theo công nghệ không xả nước thải, không phát sinh chất thải mới. Giải pháp này còn đạt nhiều giải thưởng quốc tế: Huy chương Bạc Giải thưởng Quốc tế về Khoa học Công nghệ năm 2018 tại Hàn Quốc; Giải Đặc biệt về Khoa học Công nghệ năm 2018 của Trường Đại học Hoàng gia Ả Rập Xê Út.

Ngoài ra, Công ty còn áp dụng xử lý và tuần hoàn 100% nước thải sản xuất trong toàn Công ty, tái sử dụng nhằm tiết kiệm nguồn tài nguyên nước và để bảo vệ môi trường. Công ty đã đầu tư quan trắc khí thải online cho tất cả các dây chuyền sản xuất, đảm bảo khí thải luôn đạt các tiêu chuẩn theo quy định của QCVN. Đây là Dự án đầu tư các hệ thống quan trắc khí thải tự động, kết nối Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Phú Thọ để giám sát các chỉ số khí thải, đảm bảo môi trường. Trong khuôn viên nhà máy rộng 80ha, Supe Lâm Thao dành tới 25% diện tích để trồng cây xanh, vườn hoa, thảm cỏ, trong đó có nhiều hàng cây thân gỗ trồng lâu năm giúp tỏa bóng mát và góp phần giảm bụi, giảm tiếng ồn.

Riêng đối với chất thải rắn, công ty đã thuê một đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển đưa đi xử lý. Đặc biệt với chất thải nguy hại, công ty thực hiện thu gom, đóng gói, dán nhãn, bảo quản lưu giữ tạm thời tại kho chứa riêng theo đúng quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Song song với đó, Supe Lâm Thao còn giảm áp lực sử dụng điện năng đối với mạng lưới điện quốc gia bằng việc đầu tư hệ thống phát điện công suất 3 MW, nhằm tận dụng hơi nhiệt thừa trong quá trình sản xuất a xit sunfuric tạo ra nguồn điện phục vụ sản xuất - kinh doanh.

Mới đây, Công ty Supe Lâm Thao đã thành lập Chi Hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường của Công ty, gồm 76 tình nguyện viên, với tôn chỉ: "Phát triển bền vững song hành với bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường", nhằm mục đích tập hợp, huy động các cá nhân và tổ chức chính trị xã hội trong Công ty cùng tham gia vào các hoạt động bảo vệ và sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ và cải thiện môi trường. Ngay trong buổi ra mắt Chi Hội, ông Phạm Thanh Tùng - Bí thư Đảng ủy, Tổng Giám đốc Công ty cam kết: Chi hội Bảo vệ Thiên nhiên và Môi trường của Công ty sẽ phát huy tinh thần tự nguyện không chỉ của các thành viên trong Chi Hội, mà của toàn thể người lao động của Công ty trong các hoạt động bảo vệ thiên nhiên, bảo vệ môi trường, đem lại hiệu quả đúng như tôn chỉ của Chi hội đã đề ra, vì một tương lai bền vững.

Sản xuất phân bón sạch thân thiện với môi trường

Với mục tiêu vì người tiêu dùng, Công ty Supe lâm thao đã nghiên cứu ứng dụng khoa học tiên tiến vào sản xuất và cung cấp các sản phẩm phân bón thế hệ mới, phân bón bổ sung chất hỗ trợ nâng cao hiệu quả sử dụng, phân bón bổ sung vi sinh, phân bón hữu cơ khoáng... nhằm phục vụ nền nông nghiệp xanh - xu hướng tất yếu của nền nông nghiệp Việt Nam theo xu hướng nền nông nghiệp thế giới: nền nông nghiệp văn minh thích ứng với biến đổi khí hậu.

Các nghiên cứu của Công ty Supe Lâm Thao đưa ra cách tiếp cận dinh dưỡng chính xác đối với từng loại phân bón cho từng loại cây trồng theo từng thời điểm sinh trưởng, trên từng vùng đất. Các nghiên cứu này đưa ra phương thức sử dụng cung cấp cho cây trồng nguồn dinh dưỡng cân đối, chính xác, không để lại dư lượng trong đất, do đó giảm thiểu tác động đến môi trường trong khi vẫn duy trì sản lượng cao.

Từ các nghiên cứu này, Công ty Supe Lâm Thao đã sản xuất thành công và đưa ra thị trường 3 nhóm sản phẩm với 7 loại phân bón chứa vi sinh phù hợp nền nông nghiệp xanh, nông nghiệp hữu cơ, có tác dụng cải tạo đất, góp phần đẩy lùi hiện tượng sa mạc hóa đang có xu hướng lan rộng làm ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường, thiên nhiên và hệ sinh thái nói chung.

Hiện nay, Công ty vẫn đang phối hợp với các nhà khoa học nghiên cứu, nhằm tiếp tục ra mắt các sản phẩm phân bón mới, đáp ứng yêu cầu tái cơ cấu nền nông nghiệp, phù hợp xu hướng sản xuất sạch đang dần chiếm ưu thế hiện nay■

HHP PAPER HẢI PHÒNG

MÔ HÌNH ĐẠT TIÊU CHUẨN LEED ĐẦU TIÊN TRONG NGÀNH GIẤY

VỚI MỤC TIÊU "HƯỚNG ĐẾN CON NGƯỜI" TRONG QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DOANH NGHIỆP BỀN VỮNG, NHÀ MÁY HHPPAPER HẢI PHÒNG THUỘC CÔNG TY CỔ PHẦN HHP GLOBAL ĐÃ ĐƯỢC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG ĐỂ ĐẠT TIÊU CHUẨN LEED (LEADERSHIP IN ENERGY AND ENVIRONMENTAL DESIGN.

● MINH HIẾU

Nhà máy HHPPaper Hải Phòng hiện là dự án đầu tiên trong ngành sản xuất giấy tại Việt Nam đảm bảo đáp ứng tiêu chuẩn LEED được Hội đồng Công trình xanh Hoa Kỳ (U.S. Green Building Council) cấp chứng nhận LEED SILVER vào tháng 1/2024 vừa qua. Mục tiêu Nhà máy HHPPaper Hải Phòng - Công ty cổ phần HHP GLOBAL hướng đến là nâng cao chất lượng cuộc sống của con người, cải thiện môi trường và tiết giảm chi phí vận hành.

Tích hợp các giải pháp "xanh" ngay từ khâu thiết kế vận hành Nhà máy

Theo chia sẻ của bà Trần Thị Thu Phương - Tổng giám đốc Công ty CP HHP GLOBAL ngay từ quá trình thiết kế ban đầu Nhà máy HHPPaper Hải Phòng, LEED đã yêu cầu toàn bộ nhóm dự án (bao gồm thiết kế kiến trúc, thiết kế cơ điện, chủ đầu tư và bộ phận vận hành kỹ thuật của chủ đầu tư sau này) phối hợp chặt chẽ với tư vấn LEED để tích hợp tất cả giải pháp với mục tiêu đảm bảo dự án đáp ứng được yêu cầu từ chủ đầu tư, đồng thời thỏa mãn yêu cầu cao từ Chứng nhận LEED.

Trong thiết kế, một phần khuôn viên của Nhà máy HHPPaper Hải Phòng được sử dụng làm khu vực đỗ xe cho các phương tiện giao thông, ưu tiên các phương tiện công cộng, phương tiện ít phát thải. HHPPaper Hải Phòng cũng đảm bảo thực hiện các biện pháp nhằm giảm thiểu hiệu ứng đảo nhiệt và chi phí làm mát bằng cách lắp đặt hệ thống mái có khả năng phản xạ cao và độ phản quang thấp (đây là một lựa chọn được các chuyên gia đánh giá cao về chất lượng và hiệu suất); Đầu tư này đồng thời giúp doanh nghiệp tiết kiệm năng lượng, chi phí, làm mát nhà máy nhưng vẫn mang lại sự thoải mái và tiện nghi cho người sử dụng, giảm thiểu hiệu ứng đảo nhiệt, giúp môi trường làm việc trở nên dễ chịu.

Để tối ưu hóa việc làm mát, HHPPaper Hải Phòng lắp đặt hệ thống điều hòa cục bộ cho các khu vực văn phòng của tòa nhà. Hệ thống này được thiết kế với hiệu suất tối thiểu là 3,4 COP, giúp tiết kiệm năng lượng và giảm chi phí vận hành. Hệ thống cũng cho phép người dùng kiểm soát nhiệt độ môi trường theo ý muốn, thân thiện với môi trường vì không sử dụng môi chất CFC trong quá trình làm mát. Nhà máy cũng đầu tư hệ thống thông gió đạt chuẩn yêu cầu ASHRAE 62.1-2010; ban hành các quy định về cấm hút thuốc bên trong nhà xưởng... Thực tế, chất lượng hệ thống thông gió tại Nhà máy đạt ngưỡng trên 30% so với mức tối thiểu theo tiêu chuẩn ASHRAE 62.1-2010. Điều đó có nghĩa là Nhà máy luôn cung cấp không khí trong lành, đảm bảo sức khỏe nhân viên cũng như giúp cải thiện năng suất lao động.

Đặc biệt, HHPPaper Hải Phòng sử dụng các tấm tôn lợp mái kèm cách nhiệt túi khí có bề dày 4mm với tổng giá trị truyền nhiệt thấp (U=2.4 W/m2) qua đó giảm bức xạ mặt trời xâm nhập vào tòa nhà và giảm bớt năng lượng cần thiết cho việc làm mát. Đồng thời áp dụng Hệ thống đo đạc năng lượng để theo dõi giám sát lượng tiêu thụ, từ đó đánh giá hiệu suất sử dụng năng lượng trong toàn bộ quá trình sản xuất.

Giảm tiêu thụ điện từ năng lượng hoá thạch HHP Paper Hải Phòng đầu tư hệ thống điện năng lượng mặt trời trên diện tích 17.475m^2 mặt bằng mái nhà xưởng



Hệ thống đèn LED chiếu sáng trong nhà xưởng HHP Paper Hải Phòng

(công suất thiết kế 1.188kWP). Đầu tư này giúp doanh nghiệp giảm 3-4% lượng tiêu thụ điện năng (từ năng lượng hoá thạch). Trong chuyển đổi nhiên liệu (đốt nồi hơi) từ than đá sang các nguồn nhiên liệu khác, doanh nghiệp đã đầu tư hệ thống nồi hơi tầng sôi tuần hoàn tự nhiên, đốt đa nhiên liệu, có khả năng xử lý rác thải công nghiệp thông thường phát sinh trong quá trình sản xuất, đảm bảo khí thải đạt theo quy chuẩn quốc gia về lò đốt chất thải công nghiệp theo QCVN 30:2012/BTNMT.

Thực hành phát triển bền vững - ESG, HHP Paper Hải Phòng đầu tư hệ thống xử lý nước thải công suất 3.500m3/ngày đêm, công nghệ tiên tiến đảm bảo tuần hoàn tái sử dụng nước tối thiểu 70%. Với công nghệ này chất lượng nước thải sau xử lý của Nhà máy đối với dòng xả thải đạt cột A theo QCVN 12:2015/BTNMT đối với chỉ tiêu AOX và dioxin; cột B theo QCVN 40:2011/BTNMT.

Song song với các giải pháp sử dụng hiệu quả tài nguyên nước và các thiết kế vận hành quản lý nhà xưởng hiệu quả, HHPPaper Hải Phòng đảm bảo tuân thủ các tiêu chuẩn về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đồng thời tối ưu tăng khả năng thích ứng của công trình với biến đổi của môi trường. Nhà máy sử dụng các bóng đèn LED tiết kiệm điện, bật tắt theo thời gian cụ thể, bố trí không gian, ánh sáng phù hợp, sử dụng hệ thống đèn thông minh, độc lập tại mỗi tầng (Hệ thống này sẽ tự động tắt đèn sau khoảng 5 phút khi không có người sử dụng)…

Không gian nội thất Nhà máy cũng được thiết kế để phần lớn người sử dụng có thể tận hưởng ánh sáng tự nhiên và quang cảnh bên ngoài cửa sổ, đảm bảo hơn 75% không gian thường xuyên sử dụng đều đạt được độ sáng từ 25 đến 500fc trong điều kiện trời quang. Tối đa hóa ánh sáng tự nhiên trong toàn bộ khu vực Nhà máy giúp doanh nghiệp giảm nhu cầu về sử dụng đèn điện, giúp tiết kiệm được năng lượng cũng như tài nguyên thiên nhiên.

Bên cạnh đầu tư các thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ chất thải nguy hại, chất thải rắn công nghiệp thông thường, chất thải rắn sinh hoạt, đáp ứng đầy đủ yêu cầu theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT của Bộ Tài nguyên và Môi trường (Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường). Các hành động theo hướng xanh, tuần hoàn cũng được quán triệt thực hiện tại Nhà máy như: sử dụng nhiên liệu xanh và nguyên liệu sản xuất là giấy phế liệu thu mua trong nước; Mua các vật liệu tiêu hao theo lô để giảm lượng rác thải đóng gói; Sử dụng các sản phẩm tẩy rửa thân thiện với môi trường, giảm thiểu chất thải hoá chất và giảm tác dụng xấu đối với môi trường…

Tối ưu hóa quá trình sản xuất theo hướng xanh, tuần hoàn, tiết kiệm tài nguyên, thân thiện môi trường HHP Paper Hải Phòng đã đạt tiêu chuẩn Công trình xanh Hoa Kỳ (Leed Silver Paper) vận hành theo chu trình sản xuất xanh - bền vững. Mô hình này cho thấy áp dụng Chứng nhận LEED mang lại nhiều lợi ích đối với hoạt động sản xuất, cũng như đóng góp vào triết lý "Phát triển cho hôm nay, nhưng bền vững cho thế hệ tương lai" của Nhà máy HHPPaper Hải Phòng đồng thời thúc đẩy sự phát triển bền vững, xanh hóa trong ngành sản xuất giấy tại Việt Nam■

PHÂN BÓN VIỆT NHẬT:

"XANH HÓA" SẢN XUẤT NHỜ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ

THỜI GIAN QUA, CÔNG TY PHÂN BÓN VIỆT NHẬT (JVF) ĐÃ KHÔNG NGỪNG NGHIÊN CỨU, ÁP DỤNG CÁC GIẢI PHÁP XANH HÓA SẢN XUẤT, PHÁT TRIỂN CÁC SẢN PHẨM PHÂN BÓN HIỆU SUẤT CAO, ÍT PHÁT THẢI, PHÙ HỢP VỚI XU HƯỚNG CANH TÁC BỀN VỮNG, THÂN THIỆN MÔI TRƯỜNG.

● HOÀNG DƯƠNG

Tập trung phát triển sản phẩm phân bón hiệu suất cao, ít phát thải

Hiểu được tầm quan trọng của bảo vệ môi trường trong phát triển nông nghiệp bền vững, quy trình sản xuất của JVF luôn được áp dụng công nghệ thân thiện với môi trường, tự động hóa khép kín, loại bỏ hoàn toàn bụi và khí thải, đảm bảo sức khỏe cho người sản xuất và người tiêu dùng. Đặc biệt thể hiện trách nhiệm đối với công nhân, người sản xuất ra phân bón, trong chiến lược GFT - Green Fertilizer Technology - công nghệ làm phân bón theo tăng trưởng xanh, JVF luôn quan tâm tới 2 vấn đề lớn: Thứ nhất, tập trung nghiên cứu công nghệ hỗ trợ tạo hạt nhằm giảm được phát thải khí nhà kính, tăng hiệu quả sử dụng của phân bón; Thứ hai, JVF đồng thời nghiên cứu, áp dụng những công nghệ để ngăn chặn việc tạo ra bụi trong môi trường sản xuất. Ngoài ra, JVF cho biết hiện doanh nghiệp đang áp dụng những công nghệ để chống sự đóng cục phân bón.



JVF áp dụng quy trình kiểm soát nghiêm ngặt vào sản xuất để đảm bảo không có bất kỳ thành phần nào có thể gây hại cho môi trường, cây trồng hay sức khỏe con người



Ứng dụng công nghệ tiên tiến, JVF mang đến những sản phẩm thân thiện môi trường và đảm bảo sức khỏe người tiêu dùng

Theo chia sẻ của GS-TS. Bùi Chí Bửu, Nguyên Viện trưởng Viện Khoa học Kỹ thuật Nông nghiệp miền Nam, Cố vấn kỹ thuật Công ty Phân bón Việt Nhật, khó nhất vẫn là làm thế nào để tạo được chất lượng phân bón của JVF kết dính được với các vi lượng. Thách thức lớn hơn nữa là khi các đối tác muốn sử dụng loại phân bón phải gắn kết được với các vi sinh phân giải lân, cố định đạm… Cuối cùng làm sao mà chất lượng sản phẩm phân bón phóng thích cho cây hấp thu có kiểm soát, đây là một mục tiêu rất cao mà JVF cố gắng để thực hiện.

Áp dụng quy trình kiểm soát nghiêm ngặt

Từ năm 1995, JVF đã xây dựng Nhà máy tại Khu Công Nghiệp Gò Dầu, xã Phước Thái, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Đây là nhà máy hiện đại đầu tiên tại Việt Nam, chuyên sản xuất phân bón NPK theo công nghệ tạo hạt bằng hơi nước với dây chuyền sản xuất nhập khẩu từ Nhật Bản có công suất 350.000 tấn/năm. Nhà máy được trang bị công nghệ tự động hoá khép kín hồi lưu nước theo tiêu chuẩn an toàn và chất lượng của Nhật Bản để sản xuất ra các sản phẩm phân bón NPK chất lượng cao, ổn định và hoàn toàn không gây ô nhiễm môi trường hay ảnh hưởng đến sức khoẻ con người.

Với phương châm "Chất lượng là ưu tiên hàng đầu", JVF luôn theo sát quy trình kiểm soát chất lượng nghiêm ngặt từ khâu nguyên liệu đầu vào, sản xuất, xử lý chất thải, đóng gói thành phẩm cho đến khi sản phẩm đến tay người tiêu dùng. Các nguyên liệu đầu vào đều được nhập khẩu từ những nguồn uy tín, chất lượng cao và luôn được kiểm tra trước khi đưa vào sản xuất để đảm bảo không có bất kỳ thành phần nào có thể gây hại cho môi trường, cây trồng hay sức khoẻ con người. Hệ thống tự lấy mẫu định kỳ 15 phút/lần trên dây chuyền sản xuất cũng giúp cho JVF kiểm soát được sự đồng bộ về chất lượng trong từng lô sản phẩm.

Bên cạnh đó, JVF luôn ứng dụng công nghệ sản xuất hiện đại và kiến thức khoa học nông nghiệp của Nhật Bản trong hoạt động phân tích thành phần dinh dưỡng trong đất và phát triển sản phẩm phân bón phù hợp cho từng cây trồng của từng khu vực. Trong gần 30 năm hoạt động tại Việt Nam, JVF đã trở thành một thương hiệu uy tín và đã nhận được nhiều giải thưởng uy tín như: Bông Lúa vàng Việt Nam, Bạn nhà nông Việt Nam, Topten Phân bón và Thuốc bảo vệ thực vật, Cúp Vàng Sản phẩm chất lượng tại Festival Tây Nguyên, Cúp Vàng Topten Thương hiệu và Sản phẩm uy tín chất lượng, Top 10 Thương hiệu dẫn đầu của Việt Nam (do Liên hiệp Các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam và Viện Nghiên cứu Kinh tế Châu Á khen tặng)…

Trong thời gian tới, tiếp tục coi trọng "chất lượng là hàng đầu", JVF sẽ góp phần tham gia mục tiêu "thực hiện bài toán tối ưu" cho nông nghiệp thông qua "nông nghiệp chính xác", bón phân ít về lượng, nhưng hiệu quả cao cho cây trồng, thân thiện với môi trường, giảm phát thải khí nhà kính. JVF cũng sẽ tiếp tục hoàn thiện công nghệ phân bón xanh (GFT), tiếp cận với yêu cầu "phóng thích dưỡng chất có kiểm soát" gắn kết với phân hữu cơ một cách hợp lý■

NGÀNH CÔNG THƯƠNG MIỀN TRUNG - TÂY NGUYÊN

PHẤN ĐẤU VỀ ĐÍCH CÁC MỤC TIÊU NĂM 2024

ĐỂ THỰC HIỆN THẮNG LỢI KẾ HOẠCH NĂM 2024, NGÀNH CÔNG THƯƠNG KHU VỰC MIỀN TRUNG - TÂY NGUYÊN ĐÃ ĐẶT NHIỀU MỤC TIÊU PHẤN ĐẤU TRONG NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM.

● HẠ VĨ

Nhiều chỉ tiêu kinh tế tăng trưởng tốt

Hội nghị ngành Công Thương 15 tỉnh, thành phố khu vực miền Trung - Tây Nguyên lần thứ X năm 2024 được tổ chức tại tỉnh Quảng Trị ngày 22/11, Thứ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hoàng Long tới dự và chủ trì hội nghị.

Theo báo cáo tóm tắt của Ban tổ chức, sản xuất công nghiệp phục hồi, bình quân 9 tháng năm 2024 toàn khu vực cao hơn so với bình quân 9 tháng năm 2023 và tương đương so với bình quân cả nước; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng khu vực miền Trung - Tây Nguyên 9 tháng năm 2024 tăng 12,2%, cao hơn cả nước (8,8%), chiếm 15% cả nước (cả nước 9 tháng đạt 4.567,8 nghìn tỷ đồng).

Các tỉnh trong khu vực tăng cường tổ chức kết nối cung cầu, thực hiện tốt các giải pháp nhằm kích thích tiêu thụ tại thị trường nội địa, tạo điều kiện cho doanh nghiệp quảng bá, giới thiệu sản phẩm, tìm kiếm mở rộng thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước, giải phóng hàng tồn kho. Phối hợp Cục Quản lý thị trường tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường giá cả, đảm bảo cân đối cung cầu hàng hóa ổn định thị trường trong từng địa phương và khu vực. Hoàn thiện kết cấu hạ tầng các Khu kinh tế, Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, hệ thống kho tàng, bến cảng... đã tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp mở rộng mặt bằng phát triển sản xuất kinh doanh, tiết giảm chi phí sản xuất, nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh.



Hội nghị ngành Công Thương 15 tỉnh, thành phố khu vực miền Trung - Tây Nguyên lần thứ X năm 2024 được tổ chức tại tỉnh Quảng Trị

Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại hạn chế như: sản xuất công nghiệp của một số tỉnh, thành phố trong khu vực chậm phục hồi, tăng trưởng còn thấp, thiếu tính bền vững; công tác lập, điều chỉnh chiến lược, quy hoạch trong ngành chậm được ban hành; hiệu quả hoạt động của các cụm công nghiệp chưa cao; thiếu và khó huy động nguồn vốn cho đầu tư, xây dựng chợ; Hệ thống phân phối chủ yếu nhỏ lẻ, thiếu tính liên kết và tính chuyên nghiệp trong phân phối trước yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế; Tiến độ phân bổ ngân sách trung ương cho các đề án, nhiệm vụ khuyến công năm 2024 rất chậm, ảnh hưởng đến tính kịp thời và hiệu quả hỗ trợ đối với doanh nghiệp, cơ sở công nghiệp nông thôn trong phát triển sản xuất kinh doanh…

Phát huy sức mạnh liên kết vùng

Để thực hiện thắng lợi kế hoạch năm 2024, ngành Công



Các đại biểu tham dự Hội nghị



Thứ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hoàng Long phát biểu tại Hội nghị

Thương khu vực miền Trung - Tây Nguyên phấn đấu trong các tháng cuối năm đạt được các chỉ tiêu cụ thể như sau:

Chỉ số sản xuất công nghiệp tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng cao hơn so với mức tăng bình quân chung của cả nước.

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng phấn đấu 3 tháng cuối năm đạt 225.200 tỷ đồng, đưa tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng cả năm 2024 đạt 1.044.934 tỷ đồng, tăng 11,34% so với năm 2023, bằng so kế hoạch năm 2024.

Kim ngạch xuất khẩu phấn đấu 3 tháng cuối năm đạt 3,8 tỷ USD, đưa tổng kim ngạch xuất khẩu cả năm đạt 17,3 tỷ USD, tăng 9,8% so với năm 2023 và tăng 0,4% kế hoạch năm.

Kim ngạch nhập khẩu phấn đấu 3 tháng cuối năm đạt 2,276 tỷ USD, đưa tổng kim ngạch nhập khẩu cả năm đạt 12,5 tỷ USD, tăng 9,4% so với năm 2023 và tăng 9,7% kế hoạch.



Các đại biểu chụp ảnh lưu niệm tại Hội nghị

Để hoàn thành tốt các mục tiêu trên, ngành Công Thương các tỉnh, thành phố khu vực miền Trung - Tây Nguyên tiếp tục thực hiện hiệu quả các Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Chính phủ chỉ đạo về phát triển kinh tế xã hội, đồng thời triển khai một số nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu đối với từng lĩnh vực: công nghiệp, thương mại, công tác cải cách hành chính; tăng cường hợp tác, phát huy sức mạnh liên kết vùng.

Kết luận tại Hội nghị, Thứ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hoàng Long nhấn mạnh, năm 2025 là năm bản lề của ngành Công Thương, sẽ còn rất nhiều khó khăn, thách thức phía trước, Thứ trưởng mong rằng tinh thần các đơn vị sẽ luôn ở quyết tâm cao nhất như tinh thần Thủ tướng Chính phủ "chỉ bàn làm, không bàn lùi", "vượt nắng, thắng mưa"… làm việc xuyên lễ, xuyên Tết, xuyên ngày nghỉ để đẩy nhanh tiến độ công trình, dự án… góp phần đưa ngành Công Thương đạt được những thành tựu lớn hơn nữa trong năm 2025■

KINH PHÍ KHUYẾN CÔNG GIÚP QUẢNG BÁ, GIỚI THIỆU VÀ TIÊU THỤ SẢN PHẨM

VIỆC HỖ TRỢ NGUỒN KINH PHÍ KHUYẾN CÔNG CHO CÁC CƠ SỞ CÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN (CNNT) XÂY DỰNG PHÒNG TRƯNG BÀY ĐÃ GIÚP CÁC CƠ SỞ TRUYỀN TẢI ĐƯỢC NHỮNG THÔNG TIN TỐT NHẤT, ĐẦY ĐỦ NHẤT CỦA SẢN PHẨM, THÔNG TIN SẢN XUẤT MỘT CÁCH SÂU RỘNG VÀ NHANH NHẤT PHỤC VỤ KỊP THỜI NHU CẦU KHÁCH HÀNG ĐẾN THAM QUAN, TÌM HIỂU VÀ GIAO DỊCH MUA HÀNG.

● BẢO KHÁNH

Bình Định: Doanh thu tăng 15% khi có phòng trưng bày

Từ nguồn vốn khuyến công địa phương năm 2024, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại tỉnh Bình Định đã thực hiện đề án: "Hỗ trợ đầu tư phòng trưng bày giới thiệu quảng bá sản phẩm bột bánh canh, bánh hỏi từ rau củ quả gắn với du lịch", tại Công ty TNHH MTV ViTa, xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn, với tổng kinh phí thực hiện đề án là 70.200.000 đồng, trong đó: Kinh phí khuyến công hỗ trợ 35.000.000 triệu đồng; vốn đối ứng đơn vị 35.200.000 đồng. Sau khi nhận được nguồn kinh phí hỗ trợ Công ty đã đầu tư 100% mới 06 tủ gỗ kính và kệ trưng bày sản phẩm và giàn đèn Led trang trí trong phòng.

Bà Ngô Thị Thùy Trang - Giám đốc Công ty TNHH MTV VITA cho biết: Sau khi xây dựng phòng trưng bày, số lượng khách đến tham quan và mua sản phẩm sẽ tăng, ước tính có khoảng 2.000 khách/tháng; 24.000 khách/năm. Doanh thu và sản lượng sản phẩm bán ra của cơ sở cũng nhờ đó tăng lên, dự kiến doanh thu tăng 15% so với khi chưa có phòng trưng bày. Bên cạnh đó, mở rộng quy mô sản xuất của cơ sở, nâng cao chất lượng và mẫu mã sản phẩm, phục vụ tốt hơn nhu cầu của khách du lịch tại địa phương theo hướng văn minh, lịch sự, giới thiệu quảng bá sản phẩm của làng nghề.



Phòng trưng bày sản phẩm CNNT tiêu biểu của Hợp tác xã Nông nghiệp Sản xuất thực phẩm An Phú - Ảnh: Thanh Nhàn

Đồng thời, giải quyết việc làm cho khoảng 5 - 7 lao động để đáp ứng đủ nhu cầu của khách hàng và để truyền nghề cho các thế hệ sau này tiếp tục bảo tồn, phát triển nghề truyền thống. Từng bước tạo điều kiện cho cơ sở không ngừng phát triển bền vững, từ đó làng



Việc đầu tư phòng trưng bày giúp các sản phẩm của Công ty TNHH kỹ thuật Thảo Chi xuất hiện đẹp hơn, tạo ấn tượng đẹp trong mắt khách hàng
Ảnh: Phi Nga

nghề ngày càng được bảo tồn, củng cố và phát triển, bà Ngô Thị Thùy Trang cho biết thêm.

Đắk Lắk: Phòng trưng bày là kênh phân phối tin cậy

Tại tỉnh Đắk Lắk, Trung tâm Khuyến công và Tư vấn Phát triển công nghiệp tỉnh cũng đã hỗ trợ đề án "Hỗ trợ đầu tư xây dựng phòng trưng bày sản phẩm CNNT tiêu biểu năm 2024" tại Hợp tác xã Giảm nghèo Ea Súp và Hợp tác xã Nông nghiệp Sản xuất thực phẩm An Phú, huyện Ea Súp, tỉnh Đắk Lắk. Thực hiện đề án, Hợp tác xã Giảm nghèo Ea Súp và Hợp tác xã Nông nghiệp Sản xuất thực phẩm An Phú đã đầu tư phòng trưng bày để phục vụ việc quảng bá, giới thiệu và tiêu thụ sản phẩm của doanh nghiệp.

Ông Nguyễn Việt Đức - Giám đốc điều hành Hợp tác xã Giảm nghèo Ea Súp cho biết: Phòng trưng bày sản phẩm CNNT tiêu biểu là kênh phân phối tin cậy, có vai trò quan trọng trong tiêu thụ, quảng bá sản phẩm của tỉnh, nhất là phục vụ nhu cầu tiêu dùng của người dân tham quan, mua sắm. Bên cạnh đó, việc hỗ trợ kinh phí khuyến công địa phương năm 2024 nhằm giúp cơ sở phát triển sản xuất kinh doanh, tạo việc làm ổn định cho lao động tại địa phương. Góp phần vào việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp một cách bền vững.

Bà Rịa - Vũng Tàu: Mở rộng thị trường nhờ phòng trưng bày

Cùng với hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư máy móc, nguồn vốn khuyến công tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2024 còn giúp cơ sở CNNT đầu tư các phòng trưng bày sản phẩm, quảng bá thương hiệu. Điển hình như Công ty TNHH kỹ thuật Thảo Chi (huyện Châu Đức) có bộ sản phẩm xơ mướp nhà bếp và nhà tắm được công nhận sản phẩm CNNT tiêu biểu cấp tỉnh năm 2022 vừa được kinh phí khuyến công địa phương năm 2024 hỗ trợ 40 triệu đồng xây dựng phòng trưng bày.

Việc đầu tư phòng trưng bày giúp Công ty TNHH kỹ thuật Thảo Chi có thêm địa điểm giới thiệu, quảng bá thương hiệu sản phẩm của cơ sở, đặc biệt là các sản phẩm được công nhận sản phẩm CNNT tiêu biểu.

Ông Phạm Văn Đoàn - Giám đốc Công ty TNHH kỹ thuật Thảo Chi nhận định: Khách hàng bây giờ không chỉ quan tâm chất lượng mà còn hình thức, mẫu mã sản phẩm. Doanh nghiệp tạo ra sản phẩm tốt nhưng công tác quảng bá cũng rất quan trọng. Do đó, việc đầu tư phòng trưng bày giúp các sản phẩm xuất hiện đẹp hơn, tạo ấn tượng đẹp trong mắt khách hàng, qua đó mở ra cơ hội mở rộng thị trường, tăng doanh thu. Đồng thời, tạo cơ hội cho các doanh nghiệp tìm kiếm thêm đối tác, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm. Từ đó, tạo liên kết thương mại giữa các nhà sản xuất với các doanh nghiệp, nhà đầu tư; thu hút các đối tác, doanh nghiệp quan tâm hợp tác đầu tư.

Ghi nhận từ 3 địa phương trên, có thể khẳng định, tuy nguồn kinh phí khuyến công hỗ trợ không nhiều nhưng việc đầu tư phòng trưng bày, giới thiệu sản phẩm giúp các cơ sở có thêm một kênh quảng bá, lan tỏa thương hiệu các sản phẩm CNNT tiêu biểu, đáp ứng nhu cầu mong muốn có 1 địa điểm trưng bày cố định để giới thiệu và bán sản phẩm CNNT.

Đồng thời, tạo cơ hội cho các cơ sở có cơ hội mở rộng thị trường nội địa, tạo được kênh phân phối tin cậy phục vụ người dân trong tỉnh, hướng tới việc gắn kết với du lịch, thu hút khách du lịch đến tham quan, mua sắm, thúc đẩy liên kết giữa sản xuất và tiêu thụ sản phẩm, thúc đẩy sự tham gia vào chuỗi cung ứng trong và ngoài nước. Qua đó, góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp của tỉnh, tạo việc làm và thu nhập cho lao động địa phương■

KHUYẾN CÔNG QUỐC GIA GIÚP GIỮ GÌN GIÁ TRỊ TRUYỀN THỐNG THƯƠNG HIỆU NƯỚC MẮM PHÚ QUỐC

● DƯƠNG HOÀNG

Với mục tiêu, hỗ trợ tạo điều cho các cơ sở CNNT chế biến nước mắm đẩy mạnh phát triển sản xuất - kinh doanh, cải thiện môi trường sản xuất, Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp tỉnh Kiên Giang (gọi tắt là Trung tâm) được giao thực hiện đề án "Hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh Kiên Giang đầu tư chế biến nước mắm giai đoạn 2022 - 2024", với tổng kinh phí thực hiện đề án điểm là 9.802,371 triệu đồng, trong đó: Kinh phí khuyến công Quốc gia hỗ trợ hơn 3.305 triệu đồng, chiếm 33,3% tổng kinh phí; kinh phí đối ứng của đơn vị thụ hưởng 6.497,371 triệu đồng.

Đề án đã tập trung hỗ trợ 5 nội dung: Sửa chữa, nâng cấp hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường tại 7 Cơ sở chế biến nước mắm, với tổng kinh phí hỗ trợ 1,7 tỷ đồng; Hỗ trợ máy móc, thiết bị tiên tiến tại 4 Cơ sở chế biến nước mắm, với tổng kinh phí thực hiện 1,2 tỷ đồng; Xây dựng 1 phòng trưng bày cho 1 Cơ sở CNNT để giới thiệu, quảng bá sản phẩm với tổng kinh phí thực hiện 70 triệu đồng; Đào tạo 2 lớp nâng cao năng lực quản lý cho các cơ sở CNNT sản xuất nước mắm với tổng kinh phí thực hiện 180 triệu đồng; Tổ chức 1 hội nghị tổng kết đề án điểm giai đoạn 2022-2024 tại thành phố Phú Quốc với tổng kinh phí thực hiện 155 triệu đồng.



Showroom Doanh nghiệp tư nhân Hồng Đức 1, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

Ông Trương Văn Cuội - Giám đốc Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Kiên Giang đánh giá: Đề án "Hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh Kiên Giang phát triển chế biến nước mắm đoạn 2022 - 2024" về cơ bản đã đạt được các mục tiêu của đề án đề ra như: triển khai thực hiện chương trình, đề án khuyến quốc gia điểm hỗ trợ cho cơ sở CNNT chế biến nước mắm thực hiện đúng theo kế hoạch được duyệt; các đề án hỗ trợ khuyến công đã bám sát được mục tiêu, kế hoạch, góp phần đóng góp vào các chỉ tiêu phát triển kinh tế của tỉnh.

Hiệu quả đạt được từ Đề án khuyến công quốc gia điểm trong thời gian qua đã được khẳng định. Đó là, khuyến khích đầu tư phát triển CNNT, bên cạnh việc góp phần tăng cường sức sản xuất, nâng cao hiệu quả kinh tế, còn có tác động tích cực đến nhận thức của nhân dân, làm cho nhân dân hiểu rõ về sự quan tâm của Đảng và Nhà nước về phát triển kinh tế nói chung và phát triển công nghiệp nông thôn nói riêng.

Số doanh nghiệp, cơ sở sản



Nơi sản xuất nước mắm Công ty Cổ phần Khải Hoàn, thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang

xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp không ngừng tăng trưởng cả về số lượng, quy mô, chất lượng; máy móc thiết bị, công nghệ tiên tiến, hiện đại ngày càng được các cơ sở CNNT ứng dụng rộng rãi góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm nhằm đáp ứng nhu cầu trong nước và xuất khẩu; trình độ quản lý và tay nghề của người lao động đã được nâng lên đáng kể.

Các nội dung hỗ trợ đã được triển khai đồng bộ, mang lại hiệu quả thiết thực; nội dung hỗ trợ luôn gắn với nhu cầu thực tế của các cơ sở CNNT chế biến nước mắm; tạo sự nhìn nhận mới về các dịch vụ hỗ trợ của Nhà nước; thực hiện gắn kết, cầu nối cho doanh nghiệp - doanh nghiệp, doanh nghiệp - Nhà nước, doanh nghiệp - thị trường... Các cơ sở CNNT chế biến nước mắm sau khi được hỗ trợ đã đẩy mạnh sản xuất, phát triển thêm nhiều thị trường mới đã thúc đẩy sản xuất công nghiệp nói chung và CNNT nói riêng phát triển theo định hướng của tỉnh.

Hoạt động khuyến công đã góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng tăng dần tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ. Đồng thời, tạo việc làm, tăng thu nhập, thực hiện phân công lại lao động theo hướng công nghiệp hóa nông thôn, góp phần xây dựng nông thôn mới.

Kinh phí thực hiện đề án khuyến công quốc gia điểm 2022-2024, bình quân đạt 1.101,667 triệu đồng/năm góp phần đưa giá trị sản xuất công nghiệp nói chung và CNNT nói riêng đạt tốc độ tăng trưởng theo mục tiêu đề ra. Chương trình phát triển sản phẩm CNNT tiêu biểu nói chung và sản phẩm sản phẩm CNNT tiêu biểu nước mắm nói riêng được quan tâm đẩy mạnh, từ đó có chính sách hỗ trợ kịp thời cho các cơ sở CNNT tham gia để phát huy giá trị sản phẩm, năng lực sản xuất cạnh tranh trên thị trường có hiệu quả.

Sau 3 năm thực hiện, Đề án tạo điều kiện hỗ trợ thúc đẩy các cơ sở CNNT chế biến nước mắm đổi mới máy móc thiết bị, mở rộng đầu tư, phát triển sản xuất; nâng cao năng suất (tăng từ 50 -100%), chất lượng cho sản phẩm; giảm phát thải ô nhiễm môi trường; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; giải quyết công ăn việc làm, xóa đói giảm nghèo; nâng cao năng lực xuất khẩu; gia tăng giá trị kinh tế cho sản phẩm, tăng doanh thu và lợi nhuận cho cơ sở CNNT đóng góp vào quá trình tăng thu ngân sách cho địa phương. Đồng thời, Góp phần giữ gìn giá trị truyền thống thương hiệu nước mắm Phú Quốc, quảng bá sản phẩm, doanh nghiệp và con người Kiên Giang, ông Trương Văn Cuội cho biết■

KHUYẾN CÔNG THÁI NGUYÊN:

ĐƯA CÂY CHÈ TRỞ THÀNH CÂY MŨI NHỌN

● TÂM TÂM

Từ nguồn kinh phí khuyến công, Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Thái Nguyên đã triển khai nhiều hoạt động hỗ trợ các cơ sở chế biến, kinh doanh chè trên địa bàn tỉnh nâng cao năng suất, sản lượng, chất lượng sản phẩm chè. Từ đó đưa cây chè trở thành cây mũi nhọn, góp phần phát triển bền vững nền sản xuất nông nghiệp hàng hóa của tỉnh.

Năm 2024, chương trình khuyến công địa phương đã triển khai 22 đề án, với tổng kinh phí hỗ trợ 3,4 tỷ đồng. Trong đó, có 17 đề án hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị trong sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, cụ thể gồm: 15 đề án hỗ trợ chế biến nông sản; 01 đề án hỗ trợ sản xuất bao bì; 1 đề án hỗ trợ sản xuất, gia công cơ khí trên địa bàn tỉnh.

Đây là nguồn kinh phí quan trọng hỗ trợ cho các cơ sở công nghiệp nông thôn, các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đổi mới công nghệ sản xuất, để nhanh chóng tiếp cận xu hướng thị trường tiêu thụ và mở rộng sản xuất - kinh doanh góp phần quan trọng trong việc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Đặc biệt đối với các đề án hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến trong chế biến chè, máy móc thiết bị tiên tiến được đưa vào sản xuất đã góp phần nâng cao năng suất, sản lượng, chất lượng chè, nâng cao giá trị và cạnh tranh uy tín thương hiệu chè Thái Nguyên. Đưa cây chè trở thành cây mũi nhọn, góp phần phát triển bền vững nền sản xuất nông nghiệp hàng hóa của tỉnh. Nhờ vậy, trong nhiều năm qua, tỉnh Thái Nguyên thường xuyên có các cơ sở có sản phẩm được công nhận Sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp Quốc gia; đạt 5 sao OCOP cấp Quốc gia.

Cụ thể, đối với Tổ hợp tác sản xuất chè VIETGAP, xóm Ao Cống, xã Phú Đô, huyện Phú



Việc ứng dụng máy móc tiên tiến vào trong khâu vò chè đã giúp Tổ hợp tác sản xuất chè VIETGAP sản phẩm chè của chúng tôi nâng cao năng lực sản xuất, tiết kiệm chi phí và hạ giá thành phẩm



Máy móc thiết bị tiên tiến đi vào hoạt động giúp sản phẩm chè của HTX chè Phúc An có chất lượng tốt và đẹp hơn, bảo quản được lâu hơn

Lương, tỉnh Thái Nguyên đã được nguồn kinh phí khuyến công địa phương năm 2024 hỗ trợ đầu tư được 74 máy vò chè vào trong sản xuất sản phẩm chè. Ông Bế Quang Hòa - xóm Ao Cống, xã Phú Đô, huyện Phú Lương vui vẻ cho biết: "Việc ứng dụng máy móc tiên tiến vào trong khâu vò chè đã giúp sản phẩm chè của chúng tôi nâng cao năng lực sản xuất, tiết kiệm chi phí và hạ giá thành phẩm, hoàn thành kế hoạch sản xuất, từ đó gia tăng được nguồn lợi nhuận, thúc đẩy phát triển công nghiệp nông thôn tại các địa phương".

Tương tự, như tại HTX chè Phúc An, xã Phúc Thuận, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Sau khi được hỗ trợ đầu tư mới 1 máy đóng gói trà tự động; 1 máy co màng tự động; 1 máy cắt và dán kín tự động, 12 máy vò chè. Máy móc đi vào hoạt động đã giúp HTX chè Phúc An tăng năng suất lao động và giảm chi phí; sản phẩm chè của HTX chè Phúc An có chất lượng tốt và đẹp hơn, bảo quản được lâu hơn;… Từ đó làm tăng thêm uy tín, thương hiệu của đơn vị trên thị trường, giúp gia tăng các đơn hàng có giá trị cao, tạo được việc làm và thu nhập ổn định cho nhiều lao động đóng bảo hiểm thường xuyên và lao động thời vụ tại địa phương.

Ông Nguyễn Đình Hùng - Giám đốc Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp Thái Nguyên cho biết về hiệu quả đề án hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị trong sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp: Đề án được thực hiện đã góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Một số cơ sở đã từng bước tiếp cận được thị trường xuất khẩu, trình độ năng lực quản lý sản xuất, kinh doanh được cải thiện cũng như thương hiệu sản phẩm ngày càng chú trọng, quan tâm hơn.

Đồng thời, đề án cũng giúp nâng cao giá trị gia tăng, phát triển bền vững cây chè và thương hiệu sản phẩm trà Thái Nguyên sẽ giải quyết việc làm, tạo thu nhập ổn định cho lao động hoạt động trong các lĩnh vực như: Trồng, chế biến và dịch vụ của ngành chè, trong đó có cả đồng bào các dân tộc vùng đồi núi, vùng còn nhiều khó khăn, góp phần ổn định đời sống và an sinh xã hội. Thu nhập từ sản xuất chè sẽ góp phần xóa đói, giảm nghèo, làm giàu, mức sống được cải thiện, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế và chuyển dịch theo hướng tăng về dịch vụ và thương mại, tiến tới phát triển bền vững■

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC KHUYẾN CÔNG KHU VỰC MIỀN TRUNG - TÂY NGUYÊN

NGÀNH CÔNG THƯƠNG CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ KHU VỰC MIỀN TRUNG - TÂY NGUYÊN CẦN KIỂM TRA, GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ, RÚT KINH NGHIỆM CÁC CHƯƠNG TRÌNH ĐỀ ÁN ĐÃ THỰC HIỆN NHẰM NÂNG CAO HIỆU QUẢ CỦA CÔNG TÁC KHUYẾN CÔNG TRONG THỜI GIAN TỚI

● HẠ VĨ

9 tháng năm 2024, kinh phí khuyến công toàn vùng đạt gần 34 tỷ đồng

Theo báo cáo tóm tắt của Ban tổ chức Hội nghị ngành Công Thương 15 tỉnh, thành phố khu vực miền Trung - Tây Nguyên lần thứ X năm 2024 được tổ chức tại tỉnh Quảng Trị ngày 22/11, hoạt động khuyến công đã giúp các cơ sở sản xuất công nghiệp từng bước mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng sản phẩm, đa dạng hóa mẫu mã, bao bì, thu hút giải quyết được nhiều việc làm ở khu vực nông thôn.

Trong năm 2023, tổng kinh phí khuyến công thực hiện toàn khu vực miền Trung - Tây Nguyên là 73,549 tỷ đồng, đạt 93,5% so với kế hoạch năm (78,61 tỷ đồng). Trong đó, khuyến công quốc gia thực hiện là 25,643 tỷ đồng; khuyến công địa phương thực hiện là 47,906 tỷ đồng, đạt 90,6% so với kế hoạch năm.

Thực hiện 9 tháng năm 2024, tổng kinh phí khuyến công toàn vùng đã thực hiện đạt 33,889 tỷ đồng, đạt 52,03% kế hoạch năm, thấp hơn 94,27% so với cùng kỳ. Trong đó, kinh phí khuyến công quốc gia thực hiện 9,036 tỷ đồng; kinh phí khuyến công địa phương thực hiện 24,853 tỷ đồng.



Hội nghị ngành Công Thương 15 tỉnh, thành phố khu vực miền Trung - Tây Nguyên lần thứ X năm 2024 được tổ chức tại tỉnh Quảng Trị ngày 22/11

Hoạt động Tư vấn phát triển công nghiệp, trong năm 2023 và 9 tháng năm 2024 các tỉnh, thành phố trong khu vực đã triển khai một số nội dung như: Tư vấn các dự án đầu tư lĩnh vực sản xuất công nghiệp; thiết kế lập tổng dự toán công trình điện; kiểm toán năng lượng…

Năm 2023, cả vùng có 04/15 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Công Thương thực hiện hoạt động

tư vấn phát triển công nghiệp, doanh thu là 8,1 tỷ đồng với 130 dự án, thực hiện đạt 91% so với kế hoạch năm (8,15 tỷ đồng).

Theo kế hoạch năm 2024, có 05/15 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Công Thương thực hiện tư vấn phát triển công nghiệp và đặt ra mục tiêu doanh thu trong năm là 6,04 tỷ đồng, đạt 88,8% so với thực hiện năm 2023 với dự kiến 128 dự án. Theo báo cáo thực hiện 9 tháng năm 2024, đã tư vấn cho 76 dự án, với doanh thu đạt gần 8 tỷ đồng, đạt 115,6% kế hoạch năm, giảm 13,7% so với cùng kỳ năm 2023.

Tăng cường kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm các đề án đã thực hiện

Để hoàn thành tốt các mục tiêu năm 2024, ngành Công Thương các tỉnh, thành phố khu vực miền Trung - Tây Nguyên cần thực hiện có hiệu quả các đề án Khuyến công từ nguồn kinh phí khuyến công quốc gia và địa phương theo kế hoạch đã được phê duyệt nhằm tạo điều kiện hỗ trợ doanh nghiệp giải quyết khó khăn, phát triển sản xuất, kinh doanh, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá, rút kinh nghiệm các chương trình đề án đã thực hiện nhằm nâng cao hiệu quả của công tác khuyến công.

Bên cạnh đó, các địa phương cần tăng cường hợp tác, phát huy sức mạnh liên kết vùng. Đẩy mạnh các hoạt động phối hợp, hợp tác phát triển giữa các địa phương trong xây dựng cơ chế, chính sách thu hút đầu tư nhằm khai thác tiềm năng và thế mạnh của từng địa phương.

Thường xuyên trao đổi thông tin giữa các địa phương trong cả nước nhằm tạo cơ chế phối hợp trong công tác quản lý phát triển ngành Công Thương, chú trọng hợp tác về đầu tư, liên kết sản xuất, cung ứng nguyên liệu và tiêu thụ sản phẩm giữa các doanh nghiệp trong khu vực.

Liên kết mở các lớp tập huấn, đào tạo nghề cho người lao động tại các địa phương; phối hợp tốt trong triển khai, thực hiện công tác quản lý nhà nước của ngành Công Thương các tỉnh trong khu vực miền Trung - Tây Nguyên■



Đà Nẵng nghiệm thu máy móc thiết bị theo chương trình khuyến công năm 2024



9 tháng năm 2024, kinh phí khuyến công toàn vùng miền Trung - Tây Nguyên đạt gần 34 tỷ đồng



Hoạt động khuyến công đã giúp các cơ sở sản xuất từng bước mở rộng quy mô, nâng cao chất lượng sản phẩm

BẾN TRE

PHÁT HUY HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KHUYẾN CÔNG

● VĂN THẮNG

Thời gian qua, công tác khuyến công đã thực sự đồng hành cùng các doanh nghiệp của tỉnh Bến Tre trong hoạt động sản xuất - kinh doanh, kịp thời hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn khắc phục khó khăn và phát triển bền vững.

Phát huy vai trò quản lý nhà nước về khuyến công tại địa phương, Sở Công Thương tỉnh Bến Tre đã thành lập Hội đồng xét duyệt, nghiệm thu các đề án khuyến công hằng năm, chỉ đạo triển khai kế hoạch khuyến công quốc gia và khuyến công địa phương nhằm đảm bảo tiến độ, hiệu quả, đúng quy định giúp hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh ứng dụng máy móc thiết bị, công nghệ tiên tiến phát triển sản xuất - kinh doanh.

Các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh có nội dung đa dạng, sử dụng kinh phí đúng mục đích, hiệu quả, trong đó tập trung vào các chương trình tuyên truyền chính sách và hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào các khâu sản xuất, góp phần cải thiện chất lượng, nâng cao năng suất hiệu quả hoạt động kinh doanh và nâng cao giá trị công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp (CN-TTCN), đặc biệt là sản phẩm dừa, đây là yếu tố quan trọng để thúc đẩy ngành dừa trên địa bàn tỉnh phát triển.

Năm 2023, hoạt động khuyến công quốc gia được thực hiện với tổng kinh phí hỗ trợ là 1.883 triệu đồng và hoạt động khuyến công tỉnh được triển khai thực hiện với tổng kinh phí là 3.697 triệu đồng. Thông qua các hoạt động hỗ trợ ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến cho các cơ sở công nghiệp nông thôn đã góp phần giúp các đơn vị thụ hưởng nâng cao năng suất sản xuất.

Theo đánh giá việc ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất đã giúp các cơ sở gia tăng 60% năng suất so với sản xuất bằng phương pháp thủ công và tăng 30% so với máy móc thiết bị cũ, giúp nâng cao chất lượng sản phẩm, hiệu quả sử dụng nguyên nhiên liệu, từng bước nâng cao khả năng cạnh tranh cho cơ sở công nghiệp nông thôn và tạo việc làm cho hơn 400 lao động tại địa phương.



Hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư đổi mới thiết bị, công nghệ

Năm 2024, Bến Tre được Bộ Công Thương giao kế hoạch kinh phí khuyến công quốc gia trên địa bàn tỉnh với tổng kinh phí hỗ trợ là 1.700 triệu đồng để thực hiện đề án khuyến công quốc gia năm 2024, thuộc đề án điểm "Hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh Bến Tre phát triển sản xuất các sản phẩm từ dừa giai đoạn 2023-2025".

Trong 9 tháng đầu năm 2024, Khuyến công Bến Tre đã triển khai phối hợp rà soát và khảo sát trình Hội đồng xét duyệt danh mục gồm 25 đề án đầu tư ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến vào sản xuất; hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn xây dựng hồ sơ đề án, trình xét duyệt 6 đề án; xây dựng và triển khai thực hiện 4 Đề án khuyến công tỉnh năm 2024.

Mục tiêu phát triển trong giai đoạn tới, Bến Tre tiếp tục tăng cường vai trò công tác khuyến công trong thúc đẩy sự phát triển CN-TTCN của tỉnh, hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, làng nghề CN-TTCN trên địa bàn tỉnh đầu tư đổi mới máy móc thiết bị, công nghệ, phát triển sản phẩm mới và mở rộng quy mô sản xuất, góp phần gia tăng giá trị sản xuất CN-TTCN chung của toàn ngành■

LÂM ĐỒNG:

ĐẨY MẠNH HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC ĐẦU TƯ CHO GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO

● HUY TƯỞNG

Xác định tầm quan trọng của công tác xã hội hóa đối với việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, tạo dựng môi trường giáo dục từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu dạy và học, những năm qua, ngành giáo dục và các địa phương trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đã chú trọng tìm kiếm, thu hút nguồn đầu tư, đối tác đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đầu tư phát triển giáo dục.

Theo đó, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tham mưu UBND tỉnh tiếp tục triển khai Kế hoạch về thực hiện Đề án "Bảo đảm cơ sở vật chất cho chương trình giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông giai đoạn 2017-2025". Cơ sở vật chất, trường, lớp học, trang thiết bị, đồ dùng dạy học trong lĩnh vực giáo dục tỉnh Lâm Đồng không ngừng được tăng cường và ngày một chuẩn hóa, hiện đại hóa, hiện nay cơ bản đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh. Kết quả đầu tư đã tạo nền tảng cho phát triển giáo dục ngày một tốt hơn.

Từ năm 2020 - 2024, Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng đã được đầu tư 1.36.853 triệu đồng; trong đó: Ngân sách trung ương 96.944 triệu đồng; Ngân sách địa phương 1.266.859 triệu đồng, để đầu tư xây dựng phòng học, nhà đa năng, phòng thư viện, phòng truyền thống, phòng hỗ trợ học sinh khuyết tật, phòng đồ dùng giảng dạy, phòng y tế, bếp ăn, nhà vệ sinh,…



Trường Mầm non Hiển Linh (Đà Lạt) là mô hình trường ngoài công lập thu hút nhiều học sinh

Bên cạnh đó, Sở Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục tổ chức phổ biến, quán triệt sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về nội dung cơ bản Nghị quyết của Chính phủ "về tăng cường huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2019 - 2025", tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chủ trương xã hội hóa giáo dục, đào tạo, về huy động các nguồn lực của xã hội đầu tư cho phát triển giáo dục và đào tạo.

Ngoài ra, tổ chức thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách của Chính phủ áp dụng đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập; tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định của Chính phủ về đầu tư theo hình thức đối tác công - tư trong lĩnh vực giáo dục. Phối hợp cùng UBND các huyện, thành phố tiếp tục rà soát, triển khai quy hoạch mạng lưới trường học theo các quy hoạch như quy hoạch vùng huyện, quy hoạch vùng tỉnh, quy hoạch đất...;tập trung đầu tư có trọng điểm, dành ngân sách nhà nước cho các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn; đẩy mạnh tự chủ tài chính các cơ sở giáo dục công lập phù hợp với từng cấp học; chủ động phân luồng và định hướng cho phụ huynh và người học lựa chọn các mô hình trường học, không phân biệt công lập hay ngoài công lập.

Các cơ sở giáo dục trong toàn tỉnh cũng đã thực hiện tốt công tác huy động nguồn lực của tổ chức, cá nhân đầu tư cho giáo dục; vận động tài trợ Thông tư của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. Từ đó huy động được sức mạnh của các tổ chức, cá nhân, tạo được sự chuyển biến tích cực trong công tác huy động nguồn lực đầu tư cho giáo dục, đào tạo■

HTX VẬN TẢI LẠC DƯƠNG:

MANG THU NHẬP ỔN ĐỊNH CHO CÁC THÀNH VIÊN

● HUY TƯỞNG

HTX vận tải Lạc Dương (gọi tắt là HTX Lạc Dương) được thành lập ngày 20/10/1982 hoạt động trong các lĩnh vực vận chuyển khách hợp đồng, vận chuyển hàng hóa. Chủ lực của đơn vị là vận chuyển khách du lịch lên núi Lang Biang, một trong những khu du lịch được công nhận là Danh thắng Quốc gia.

Trong những năm vừa qua, HTX Lạc Dương đã từng bước ổn định và phát triển. Sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, và nộp ngân sách năm sau luôn luôn cao hơn năm trước.

Để có được kết quả trên, HTX Lạc Dương đã luôn chủ động tìm kiếm mọi nguồn lực, không ngừng vượt khó trong hoạt động kinh doanh nhằm đưa HTX Lạc Dương phát triển vững chắc, đồng thời tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động. Ngoài nhiệm vụ kinh doanh, HTX Lạc Dương luôn chú trọng đến công tác phát triển và hỗ trợ cộng đồng, luôn tạo điều kiện cho con em đồng bào dân tộc tại địa phương làm việc tại HTX Lạc Dương.

Trong năm qua, HTX Lạc Dương đã điều trên 600 chuyến xe phục vụ chạy nội bộ, phục vụ các đoàn công tác về thăm tại các điểm du lịch của huyện, ma chay, cưới hỏi trên địa bàn huyện và thành phố Đà Lạt và 55 chuyến cho công tác khác...(hoàn toàn miễn phí

HTX Lạc Dương cũng tích cực tham gia các các hoạt động xã hội như: ủng hộ nạn nhân chất độc da cam, những nạn nhân tai nạn giao thông, ủng hộ đồng bào lũ lụt các tỉnh miền Trung, phong trào đền ơn đáp nghĩa... Thăm hỏi, động viên, giúp đỡ các gia đình thành viên có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật, ốm đau. Tổng kinh phí dành cho các hoạt độn này lên tới gần 600 triệu đồng.

Ghi nhận những Thành tích đã đạt được trong nhiệm kỳ IX 2019-2024 vừa qua, HTX Lạc Dương đã được tặng thưởng Cờ, Bằng khen và Danh hiệu cao quý■



TRUNG TÂM DỊCH VỤ VIỆC LÀM LÂM ĐỒNG

CẦU NỐI VIỆC LÀM UY TÍN CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG TỈNH LÂM ĐỒNG

Phòng Tư vấn - Thông tin thị trường lao động thuộc Trung tâm Dịch vụ việc làm Lâm Đồng được biết đến là nơi kết nối việc làm uy tín cho người lao động (LĐ). Trung bình mỗi năm, Phòng tổ chức tư vấn giới thiệu việc làm (GTVL) và học nghề cho khoảng 20 đến xấp xỉ 30 ngàn lượt người. Số người cần tìm hiểu thị trường lao động (TTLĐ) và tư vấn GTVL luôn tăng cao, do đó, đơn vị luôn chú trọng đẩy mạnh cập nhật dữ liệu cung - cầu TTLĐ để phục vụ tốt nhu cầu của người dân địa phương, cũng như của doanh nghiệp.

Để người LĐ nhanh chóng nắm bắt cơ hội việc làm, Phòng đã tổ chức tuyên truyền thông tin bằng nhiều hình thức. Phòng trực tiếp hoặc phối hợp với Phòng LĐTB&XH các huyện tổ chức tư vấn tại các thôn, xã, điểm dân cư. Liên hệ, phối hợp với các Phòng LĐTB&XH cấp huyện (trừ Đạ Huoai, Lâm Hà) tuyên truyền thông tin tuyển dụng trên hệ thống bảng điện tử. Đến nay, có 8 Phòng LĐTB&XH cấp huyện đã đặt hơn 100 bảng điện tử về thị trường tuyển dụng LĐ mới nhất, với đầy đủ thông tin của DN tuyển dụng; in hàng ngàn cuốn cẩm nang việc làm, TTLĐ phát cho người đồng bào DTTS.

Bên cạnh đó, tổ chức các phiên giao dịch việc làm định kỳ tại Trung tâm và văn phòng đại diện tại Bảo Lộc vào các ngày mùng 10 hàng tháng. Dự kiến năm 2024 tổ chức được 70 phiên giao dịch việc làm, 54 phiên giao dịch trực tuyến vào thứ 6 hàng tuần. Phối hợp chặt chẽ với các công ty đưa người LĐ đi làm việc ở nước ngoài, … Quản lý chặt chẽ nguồn LĐ tham gia qua Trung tâm để hỗ trợ kịp thời khi LĐ gặp khó khăn, vướng mắc, đặc biệt chú trọng đến đối tượng LĐ hưởng bảo hiểm thất nghiệp.

Trong những năm qua, Phòng đã tham gia tích cực 2 chương trình Mục tiêu quốc gia, đó là: Chương trình (CT) Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; và CT Mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững. Về CT Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, năm 2024, Phòng đã thực hiện 40 buổi thông tin, tư vấn, cung cấp thông tin TTLĐ và GTVL cho hơn 2.000 người đồng bào DTTS tại 8 huyện, 2 thành phố. Tổ



chức tư vấn định hướng nghề nghiệp, việc làm cho gần 1.000 học sinh Trường Dân tộc Nội trú tỉnh Lâm Đồng (437 học sinh); hơn 100 học sinh Trung tâm Giaos dục Nghề nghiệp - Giáo dục Thường xuyên huyện Lạc Dương. Về CT Mục tiêu Quốc gia giảm nghèo bền vững, tổ chức tư vấn định hướng nghề nghiệp, việc làm cho gần 700 học sinh, sinh viên trường PTCS trên địa bàn huyện Đức Trọng (500 học sinh); 200 học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Công nghệ và Kinh tế Bảo Lộc; thực hiện được 5 phiên giao dịch việc làm tại huyện Đức Trọng, tại Trường Cao đẳng Đà Lạt và tại xã Xuân Thọ, TP. Đà Lạt, Bảo Lộc. Tổ chức phiên ưu tiên cho LĐ nữ, LĐ đồng bào dân tộc thiểu số để tăng cường kết nối cung cầu LĐ giúp cho họ có cơ hội tiếp xúc thể hiện năng lực bản thân tìm kiếm cơ hội việc làm đúng nguyện vọng.

Bằng những việc làm thiết thực, cụ thể và rất kịp thời nên mỗi năm Phòng Tư vấn - TTTTLĐ thuộc Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh Lâm Đồng đã giúp cho hàng ngàn LĐ địa phương được học nghề và tuyển dụng vào làm việc tại các DN trong nước và nước ngoài, góp phần vào nâng cao đời sống của người dân và sự phát triển chung của toàn tỉnh Lâm Đồng■



CÔNG TY CỔ PHẦN VIÊN SƠN:

THỰC PHẨM CHẤT LƯỢNG CHO CUỘC SỐNG TỐT ĐẸP HƠN

● BẢO KHANG

Thông điệp "Thực phẩm chất lượng cho cuộc sống tốt đẹp hơn" luôn đồng hành cùng với sự phát triển không ngừng của Công ty cổ phần Viên Sơn trong gần 20 năm qua đã cho thấy một hướng đi và tầm nhìn đúng đắn của Ban lãnh đạo Công ty.

Với xuất phát điểm ban đầu chỉ là một cơ sở chế biến nông sản sạch, Viên Sơn đã từng bước phát triển xây dựng nhà máy chế biến đặt tại huyện Đức Trọng (Lâm Đồng), xây dựng vùng nguyên liệu tại địa phương và chuỗi liên kết ở một số tỉnh lân cận như Đắk Lắk, Đắk Nông… Hiện, Công ty sở hữu 3 nông trại với tổng diện tích 205 hecta chủ yếu trồng khoai lang, bí Nhật, ớt chuông, cà chua… là những nông sản thế mạnh của Tây Nguyên. Sản phẩm rau củ quả của Viên Sơn không chỉ xuất hiện tại các siêu thị, chợ truyền thống trong nước mà đã được xuất khẩu đến các thị trường khó tính như châu Âu, các nước châu Á như Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, Singapore, Thái Lan, Malaysia và sắp tới là thị trường Mỹ.

Để tạo dựng được thương hiệu uy tín như ngày nay, Viên Sơn đã áp dụng quản lý sản xuất nông sản theo tiêu chuẩn VietGap, Global Gap và tuân thủ nghiêm ngặt tiêu chuẩn của các nước nhập khẩu như Nhật Bản từ trồng trọt (nguyên liệu) đến sản phẩm đầu ra tới tay khách hàng. Thông điệp "Thực phẩm chất lượng cho cuộc sống tốt đẹp hơn" được áp dụng xuyên suốt các quy trình sản xuất. Công ty đã áp dụng các tiêu chuẩn BRCGS; FDA; HACCP, HALAL trong quá trình sản xuất, chế biến và từng bước áp dụng số hóa trong quá trình sản xuất, truy xuất nguồn gốc,... Toàn bộ nhà xưởng, thiết bị được thiết kế, xây dựng phù hợp với các tiêu chuẩn An toàn thực phẩm: hệ thống dây chuyền thiết bị tiếp xúc trực tiếp được làm từ vật liệu inox cao cấp không bị ăn mòn, công nghệ sản xuất hiện đại, đặc biệt đã được thiết lập hệ thống kiểm tra tạp chất tiên tiến bao gồm máy Dò kim loại và máy X-Ray. Nguồn nguyên liệu được kiểm soát chặt chẽ từ nông trại, các sản phẩm sản xuất tuân thủ các quy định về giới hạn vi sinh vật, dư lượng thuốc BVTV, kim loại nặng… đáp ứng được các yêu cầu theo tiêu chuẩn Việt Nam và quốc tế. Ngoài ra, Viên Sơn còn áp dụng hệ thống đánh giá KPIs nhằm tạo sự phấn đấu trong toàn Công ty cùng cố gắng hoàn thành mục tiêu chung.

Bên cạnh việc luôn chú trọng áp dụng công nghệ hiện đại cùng với một quy trình sản xuất được quản lý kỹ càng, nghiêm ngặt từ nguồn nguyên liệu đến đầu ra sản phẩm, Viên Sơn cũng đặc biệt quan tâm nghiên cứu các sản phẩm mới, đa dạng hóa sản phẩm, không chỉ dừng lại ở các sản phẩm sơ chế, chế biến cấp đông đơn thuần mà hướng tới làm ra các sản phẩm có giá trị gia tăng như khoai lang nướng ăn liền, khoai lang chiên chân không, … Những sản phẩm này cũng được khách hàng trong và ngoài nước đánh giá rất cao về chất lượng.

Năng lực sản xuất của Viên Sơn ngày càng tăng trưởng, điều này được thể hiện qua các con số xuất khẩu đến các thị trường nước ngoài, hiện nay mỗi năm Công ty xuất khẩu gần 8.000 tấn hàng nông sản gồm nông sản tươi và chế biến. Sản xuất, kinh doanh phát triển, từ đó Viên Sơn đã tạo được công ăn việc làm ổn định cho gần 300 lao động tại địa phương (trong đó có hơn 60% là đồng bào dân tộc thiểu số), giúp họ có cuộc sống ổn định, góp phần vào sự phát triển chung của địa phương. Công ty Viên Sơn đã vinh dự được Chủ Tịch Nước trao tặng huân chương lao động hạng ba, cùng với đó công ty cũng đạt được nhiều giải thưởng qua các năm như giải thưởng "Sao Vàng Đất Việt - Top 200", giải Vàng giải thưởng Chất Lượng Quốc Gia, chứng nhận "Hàng Việt Nam chất lượng cao - Chuẩn hội nhập"; và nhiều năm liền công ty được các cấp chính quyền công nhận là doanh nghiệp, doanh nhân tiêu biểu và doanh nghiệp xuất khẩu uy tín. Đó là nguồn động viên quý báu để Viên Sơn không ngừng phát triển vững mạnh, trở thành doanh nghiệp xuất khẩu nông sản hàng đầu trên thị trường quốc tế.

Địa chỉ: Thôn An Tĩnh, xã Liên Hiệp, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam
Điện thoại: (+84)2633.665.979 | Email: info@gardenmountain.com.vn | Website: https://gardenmountain.com.vn/

CỤC QLTT VĨNH LONG:

GÓP PHẦN GIỮ VỮNG ỔN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

● BẢO KHANG

Với tinh thần thực hiện nhiệm vụ một cách tích cực và nghiêm túc, công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường và xử lý vi phạm hành chính của lực lượng QLTT tỉnh Vĩnh Long trong 11 tháng năm 2024 đã đạt được một số kết quả tích cực, góp phần ổn định thị trường và bảo vệ lợi ích chính đáng của người tiêu dùng.

Theo đó, trong 11 tháng năm 2024, Cục QLTT Vĩnh Long đã tiến hành kiểm tra 615 vụ (trong đó: Kiểm tra theo kế hoạch định kỳ 271 vụ; theo kế hoạch chuyên đề là 43 vụ và kiểm tra đột xuất là 301 vụ). Qua kiểm tra đã phát hiện và xử lý 390 vụ vi phạm (với 453 hành vi vi phạm). Xử phạt hành chính 3.533.863.500 đồng; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp: 261.609.000 đồng; tịch thu hàng hóa trị giá 127.397.500 đồng.

Đáng chú ý, có 3 vụ việc đưa vào xem xét khởi tố vụ án hình sự. Trong đó, 01 vụ bán thuốc lá điếu nhập lậu tái phạm chuyển cho Công an huyện Mang Thít đã được khởi tố, Tòa án đã tuyên phạt 01 bị can, phạt hành chính 100 triệu đồng, buộc tiêu hủy tang vật vi phạm là 410 bao thuốc lá điếu nhập lậu; 01 vụ bán phân bón giả chất lượng chuyển cho Công an huyện Tam Bình, sau thời gian điều tra xác minh làm rõ thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình có quyết định không khởi tố vụ án hình sự và chuyển hồ sơ lại cho Cục QLTT Vĩnh Long trình Chủ tịch UBND tỉnh xử phạt hành chính tổng số tiền là 207.690.000 đồng. Còn 01 vụ bán phân bón giả chất lượng (giá trị sử dụng, công dụng) tái phạm chuyển cho Công an huyện Vũng Liêm đang được xem xét.



Xử phạt vi phạm hành chính 77,1 triệu đồng đối với hộ kinh doanh phân bón giả, phân bón vi phạm quy định về nhãn và vi phạm về điều kiện kinh doanh

Đồng thời, trong quá trình kiểm tra, kiểm soát thị trường lực lượng QLTT Vĩnh Long cũng tổ chức tuyên truyền các quy định của pháp luật trong xử phạt các hành vi liên quan đến kinh doanh thuốc lá điếu nhập lậu và thuốc lá điếu giả trên địa bàn tỉnh bằng hình thức ký cam kết cho 150 hộ kinh doanh. Cùng với đó, các Đội QLTT đã thực hiện công tác kiểm tra thị trường lồng ghép công tác tuyên truyền, nhắc nhở cho 560 lượt tổ chức, cá nhân kinh doanh thực hiện nghiêm việc niêm yết giá, bán đúng theo giá niêm yết; không đầu cơ, găm hàng, tăng giá quá mức quy định; không kinh doanh hàng hóa nhập lậu, hàng không rõ nguồn gốc xuất xứ, hàng kém chất lượng.

Trước mắt, để chuẩn bị Tết Nguyên Đán Ất Tỵ 2025, Cục QLTT Vĩnh Long sẽ tập trung chỉ đạo tăng cường công tác quản lý theo địa bàn, kịp thời ứng phó với các tình huống bất thường trên địa bàn phụ trách. Thường xuyên theo dõi sát tình hình thị trường, giá cả hàng hóa; tập trung nắm tình hình các mặt hàng thiết yếu đối với các nhóm mặt hàng như: xăng dầu, thiết bị và vật tư y tế, thực phẩm, hàng tiêu dùng thiết yếu... trên địa bàn phụ trách, kịp thời phát hiện, kiểm tra, xử lý vi phạm theo quy định■

BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÁC CÔNG TRÌNH DÂN DỤNG - CÔNG NGHIỆP TỈNH VĨNH LONG:

THỰC HIỆN HIỆU QUẢ CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM

● KHANG MẠNH

Ban Quản lý dự án đầu tư Xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp (Ban Quản lý dự án Vĩnh Long) tỉnh Vĩnh Long là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND tỉnh Vĩnh Long, hoạt động theo cơ chế tự chủ về tài chính, tự bảo đảm chi thường xuyên theo quy định của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ. Trong những năm qua, Ban luôn nhận được tín nhiệm, giao thực hiện nhiều dự án (DA), các công trình trọng điểm, góp phần vào sự phát triển kinh tế-xã hội chung của địa phương.

Ban Quản lý dự án Vĩnh Long có nhiệm vụ chức năng làm chủ đầu tư một số DA sử dụng vốn ngân sách, vốn nhà nước ngoài ngân sách và các DA thuộc mọi nguồn vốn do người quyết định đầu tư giao; Nhận ủy thác quản lý DA của các chủ đầu tư khác khi được yêu cầu; Thực hiện các dịch vụ tư vấn đầu tư xây dựng khác trong tỉnh và ngoài tỉnh hoặc cộng tác với các cá nhân, đơn vị khác thực hiện khi đủ điều kiện năng lực hoạt động theo quy định của pháp luật…

Từ khi thành lập đến nay, Ban Quản lý dự án Vĩnh Long đã thực hiện rất nhiều DA quan trọng của địa phương, trong đó điển hình có: Khối nhà làm việc của UBND tỉnh và các CQ Khối tổng hợp (Khối 2); TT Hội nghị tỉnh Vĩnh Long - Công trình trọng điểm chào mừng các hoạt động KN 100 năm ngày sinh cố Thủ tướng CP Võ Văn Kiệt; Phối hợp Trung tâm hội nghị tỉnh tổ chức sự kiện Kỷ niệm 110 năm ngày sinh Giáo sư, Viện sĩ, Thiếu tướng, Anh hùng Lao động Trần Đại Nghĩa; Nhà Thắp hương cố Thủ tướng CP Võ Văn Kiệt; DA Cải tạo, nâng cấp khu 4 tầng của BV Đa khoa Vĩnh Long thành Trung tâm Hồi sức tích cực (ICU) người bệnh Covid-19…

Trong thời gian tới dự kiến Ban Quản lý dự án Vĩnh Long được giao thực hiện một số dự án, đó là: DA đầu tư nâng cấp, xây dựng mới các hạng mục phụ trợ, chỉnh trang Khu lưu niệm Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Phạm Hùng; DA Quảng Trường Trung tâm Hành chính tỉnh và Cầu dẫn lên Khối nhà làm việc của UBND tỉnh và các cơ quan khối tổng hợp (Khối 2) đang được xem xét cho ý kiến về phương án xây dựng. Cùng 7 DA đang trong giai đoạn thực hiện, gồm: DA Cải tạo Nâng cấp BV Đa Khoa tỉnh (GĐ 2); DA BV Y học cổ truyền tỉnh; DA Trụ sở làm việc Đảng bộ khối Cơ quan, doanh nghiệp và Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; DA Nhà thi đấu đa năng tỉnh; DA Công viên phường 9, thành phố VL; Đề án Bảo tàng Nông nghiệp vùng đồng bằng sông Cửu Long; Đề án Khu Di sản đương đại Mang Thít, huyện Mang Thít, tỉnh VL đến năm 2045. 6 DA đang trong giai đoạn kết thúc gồm: DA BV Đa khoa huyện Mang Thít, DA TT Hội nghị tỉnh Vĩnh Long, DA Nâng cấp, mở rộng TTYT huyện Bình Tân, DA Nâng cấp, mở rộng TTYT huyện Long Hồ, Dự án Hạ tầng kỹ thuật khu hành chính tỉnh và dân cư phường 9, TPVL, tỉnh Vĩnh Long; Dự án Khối nhà làm việc của UBND tỉnh và các cơ quan Khối tổng hợp (Khối 2).

Các công trình xây dựng Ban Quản lý dự án Vĩnh Long được giao đều là những công trình quan trọng và trọng điểm, lại yêu cầu cao về chất lượng và tiến độ; trong quá trình triển khai các DA, Ban Quản lý dự án Vĩnh Long gặp không ít khó khăn nhưng được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh; sự hỗ trợ, phối hợp của các sở, ban, ngành tỉnh, các địa phương có dự án do Ban quản lý thực hiện đã quan tâm giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi; cùng với đó là sự quản lý điều hành ngày càng hiệu quả nên các DA đều hoàn thành đảm bảo theo đúng thời gian tiến độ, đảm bảo mỹ quan, chất lượng công trình.

Ban Quản lý dự án Vĩnh Long sẽ tiếp tục nâng cao hơn nữa vai trò lãnh đạo, tăng cường giám sát quản lý chặt chẽ ở tất cả các khâu, nhiệm vụ, phát huy công năng sử dụng hợp lý, tiết kiệm của các dự án theo hướng hiệu quả nhất■

CÔNG TY ĐIỆN LỰC VĨNH LONG

NÂNG CHẤT LƯỢNG DỊCH VỤ NHỜ CHUYỂN ĐỔI SỐ

● HUY TƯỞNG

Thực hiện chuyển đổi số giai đoạn từ năm 2021-2025, Công ty Điện lực Vĩnh Long (PC Vĩnh Long) đã triển khai sử dụng các phần mềm dùng chung của EVN, EVNSPC và các phần mềm tự xây dựng đúng tiến độ đảm bảo công tác quản lý điều hành, phục vụ sản xuất kinh doanh của đơn vị. Khi triển khai sử dụng các phần mềm góp phần rất lớn cho việc chuyển đổi số, số hóa hồ sơ,… nâng cao năng suất lao động và góp phần số hóa hồ sơ lưu trữ, cung cấp thông tin, giải quyết yêu cầu có liên quan về điện để phục vụ khách hàng tốt hơn và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị. Đặc biệt là trong lĩnh vực quản lý vận hành lưới điện và kinh doanh dịch vụ khách hàng.

Trong lĩnh vực Quản lý vận hành lưới điện, Công ty đã triển khai các phần mềm Quản lý kỹ thuật lưới điện (Pmis) quản lý toàn bộ thông tin kỹ thuật của lưới điện. Các sơ đồ lưới điện, thông số vận hành thiết bị lưới điện được quản lý số hóa từ đó hỗ trợ hiệu quả quá trình quản lý kỹ thuật, quản lý thiết bị, quản lý vận hành; lập tiên lượng dự toán các công trình sửa chữa lớn; theo dõi và ghi lại lịch sử sửa chữa vận hành một cách khoa học, đầy đủ; hỗ trợ báo cáo, xuất dữ liệu đơn giản hiệu quả; cung cấp cơ sở dữ liệu cho triển khai thực hiện phân tích, đánh giá công tác sửa chữa, bảo dưỡng tập trung vào độ tin cậy các hệ thống thiết bị, từ đó đưa ra kế hoạch vận hành bảo dưỡng sửa chữa phù hợp; cập nhật kết quả các hệ thống đã thực hiện phân tích, đánh giá hệ thống lưới điện đang vận hành lưới điện đảm bảo độ tin cậy lưới điện. Ngoài ra ứng dụng phần mềm để giám sát an toàn và kiểm tra lưới điện phục vụ công tác kiểm tra lưới điện ngoài hiện trường phục vụ trong quá trình công tác được an toàn.

Trong lĩnh vực kinh doanh và dịch vụ khách hàng, Công ty đã triển khai phần mềm Quản lý khách hàng (CMIS). Đây là kênh cung cấp dịch vụ ra bên ngoài, giúp ngành điện phát triển theo hướng điện tử hóa giao dịch, thanh toán không dùng tiền mặt, thiết lập các hệ thống đảm bảo cung cấp dịch vụ điện cấp độ 4, dịch vụ công Quốc gia, số hóa toàn bộ giao dịch với khách hàng. Bên cạnh đó, Công ty cũng chú trọng công tác chăm sóc khách hàng, hỗ trợ tất cả các nhu cầu sử dụng điện, tiếp nhận và



Hệ thống điều hành Scada PC Vĩnh Long

giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của khách hàng được nhanh chóng và kịp thời. Đặc biệt trong những năm gần đây, ngành điện triển khai phần mềm EVNHES dựa trên nền tảng công nghệ về thu thập dữ liệu IoT (mạng lưới vạn vật kết nối Internet) hiện đại, đáp ứng các yêu cầu về thu thập dữ liệu công tơ điện tử và kết nối, tích hợp với phần mềm CMIS sử dụng trong quá trình tính toán hóa đơn giúp giảm được công tác phải ghi chỉ số bằng nhân công và nhanh chóng lập được hóa đơn vào ngày đầu tháng giúp khách hàng dễ nhớ ngày ghi điện, dễ dàng giám sát quá trình sử dụng điện và chủ động kế hoạch thanh toán tiền điện hàng tháng.

Qua kết quả thực hiện chuyển đổi số trong giai đoạn 2021-2025 đến nay theo đề án Chuyển đổi số EVNSPC, PC Vĩnh Long đã chủ động ứng dụng công nghệ mới, đổi mới sáng tạo, thay đổi phương pháp làm việc phù hợp với xu hướng chuyển đổi số, bước đầu xây dựng được văn hóa khai thác dữ liệu, điều hành SXKD dựa trên các nguồn cung cấp và phân tích thông tin từ các nguồn dữ liệu của các đơn vị, người lao động trong đơn vị đã được làm quen với một số ứng dụng số, ứng dụng hiện trường trong thực hiện nhiệm vụ. Góp phần hoàn thành mục tiêu đến năm 2025, đơn vị trở thành doanh nghiệp số hoàn toàn hoạt động theo mô hình doanh nghiệp số■

BỆNH VIỆN ĐA KHOA VĨNH LONG:

KHÔNG NGỪNG HOÀN THIỆN, XỨNG TẦM BỆNH VIỆN HẠNG I

NHỮNG NĂM QUA, BỆNH VIỆN ĐA KHOA VĨNH LONG ĐÃ KHÔNG NGỪNG HOÀN THIỆN VÀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ NHÂN SỰ VỮNG MẠNH VỚI CÁC Y, BÁC SĨ GIỎI CHUYÊN MÔN, ĐỒNG THỜI ĐẦU TƯ TRANG THIẾT BỊ HIỆN ĐẠI VÀ ĐẢM BẢO CUNG ỨNG ĐẦY ĐỦ THUỐC, HÓA CHẤT, VẬT TƯ PHỤC VỤ CÔNG TÁC KHÁM CHỮA BỆNH, XỨNG TẦM LÀ BỆNH VIỆN HẠNG I.

● ĐẮC MẠNH

Đặc biệt, trong và sau giai đoạn Covid-19, bệnh viện đã duy trì ổn định hoạt động khám, chữa bệnh; nâng cao chất lượng chẩn đoán, điều trị và thực hiện chăm sóc tích cực, theo dõi diễn biến bệnh.

Quy chế bệnh viện được tuân thủ nghiêm túc, đồng thời giám sát và báo cáo nhanh chóng các bệnh dịch, đặc biệt trong các dịp lễ, Tết. Ngoài ra, bệnh viện cũng đẩy mạnh triển khai nhiều kỹ thuật mới. Trong năm 2024, Bệnh viện đã được phê duyệt bổ sung 352 kỹ thuật mới, trong đó có 243 kỹ thuật tuyến 1 và 98 kỹ thuật tuyến 2. Hiện nay, danh mục kỹ thuật được phê duyệt cho bệnh viện tuyến tỉnh đạt 90,6% (14.382/15.874) và tuyến trung ương đạt 84% (15.340/18.243), mang đến cho người dân địa phương sự an tâm và tin tưởng vào chất lượng điều trị.



Trụ sở Bệnh viện đa khoa Vĩnh Long



Ông Nguyễn Thanh Truyền
Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Vĩnh Long

Về hoạt động cấp cứu khám, chữa bệnh, trong 9 tháng đầu năm, Bệnh viện đã tổ chức khám ngoại trú 24.0472 lượt người, đạt tỷ lệ 77,6% so với kế hoạch; điều trị nội trú 35.289 lượt đạt 66,6% so với kế hoạch; phẫu thuật 6.867 lượt, đạt 85,8% so với kế hoạch. Bệnh viện cũng đã triển khai thực hiện thành công 4/6 kỹ thuật chuyên sâu như: Phẫu thuật nội soi buồng tử cung cắt nhân xơ tử cung dưới niêm mạc; Phẫu thuật nội soi tuyến giáp; Kỹ thuật bóc nhân tuyến tiền liệt bằng laser Holmium (HoLEP; Kỹ thuật tán sỏi thận qua da bằng đường hầm nhỏ (Mini-PCNL): Bệnh viện vừa đào tạo tại bệnh viện trường Đại học Y dược Cần Thơ, đồng thời vừa chọn bệnh đúng chỉ định tiến hành thực hiện tại Bệnh viện Đa khoa Vĩnh Long. Riêng phẫu thuật nội soi cắt gan và kỹ thuật hỗ trợ hô hấp tuần hoàn qua màng ngoài cơ thể (ECMO): Bệnh viện đang chọn bệnh để thực hiện.

Về hoạt động cận lâm sàng, Bệnh viện đã tổ chức xét nghiệm 652.214 lượt đạt 93,2% so với kế hoạch; chẩn đoán hình ảnh X-quang: 61.406 lượt đạt 81,9%; siêu âm 42.138 lượt đạt 76,6%; nội soi 4.625 lượt đạt 92,5%; điện tim 41.170 lượt, đạt 98% so với kế hoạch; khám Y học cổ truyền 8.163 lượt đạt 96% so với kế hoạch.

Nhìn chung trong 9 tháng qua, Bệnh viện đã đạt được nhiều kết quả tích cực trong công tác khám chữa bệnh. Số lượt khám chữa bệnh và các chỉ tiêu khác đều đạt và vượt kế hoạch được giao. Điều này cho thấy Bệnh viện đã có nhiều nỗ lực g phát triển chuyên môn và chăm sóc sức khỏe người dân, phát huy chất lượng trong khám, chẩn đoán, điều trị: thăm khám toàn diện, thực hiện cận lâm sàng phù hợp, điều trị tích cực, theo dõi sát tình trạng bệnh, tăng cường công tác hội chẩn. Song song đó, Bệnh viện cũng tiếp tục cải thiện và nâng cao thái độ giao tiếp ứng xử, tư vấn, giải thích tình trạng bệnh đầy đủ, kịp thời. Bên cạnh đó, Bệnh viện đã thành lập 3 khoa mới và đã hoàn thiện Đề án thành lập khoa điều trị theo yêu cầu, sẵn sàng cho những phát triển mới và chuyên sâu trong công tác điều trị.

Bệnh viện đã đạt được những kết quả tích cực trong công tác quản lý chất lượng, thực hiện hiệu quả việc kiểm tra, tư vấn và không ngừng hoàn thiện các quy trình y tế. Việc áp dụng công nghệ mã QR trong báo cáo và xử lý kịp thời các sự cố y khoa đã góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ và đảm bảo an toàn tối đa cho bệnh nhân. Các sáng kiến cấp cơ sở cũng được hoàn thành và nghiệm thu đúng tiến độ đã đáp ứng yêu cầu đổi mới trong khám chữa bệnh. Công tác chăm sóc bệnh nhân cũng như truyền thông các kỹ thuật mới, kỹ thuật chuyên sâu không chỉ duy trì hiệu quả mà còn nhận được nhiều phản hồi tích cực từ người dân.

Để đạt được kết quả này, Bệnh viện luôn nhận được sự chỉ đạo sát sao từ UBND tỉnh Vĩnh Long, Sở Y tế Vĩnh Long, cùng với tinh thần đoàn kết và đồng lòng của Ban Giám đốc, lãnh đạo các khoa, phòng và sự phối hợp chặt chẽ của toàn thể nhân viên. Đội ngũ y bác sĩ có trình độ chuyên môn cao, luôn tận tâm và không ngừng học hỏi nâng cao kỹ năng. Bệnh viện cũng nhận được sự hợp tác và hỗ trợ từ các bệnh viện tuyến trên như Bệnh viện Phụ sản Cần Thơ, Bệnh viện Nội tiết Trung ương, Bệnh viện Trường Đại học Y Dược Cần Thơ, Bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện Thống Nhất,… trong công tác đào tạo và chuyển giao kỹ thuật, góp phần thúc đẩy phát triển các kỹ thuật chuyên sâu tại bệnh viện.

Để đảm bảo công tác khám, chữa bệnh hiệu quả trong những tháng cuối năm 2024, Ban giám đốc Bệnh viện đã xác định các nhiệm vụ trọng tâm. Trước hết, bệnh viện tập trung nâng cao chất lượng chẩn đoán và điều trị, đặc biệt chú trọng các kỹ thuật chuyên sâu. Đồng thời, việc theo dõi sát sao tiến độ chuyển giao kỹ thuật và hoàn tất mua sắm thuốc, hoá chất, vật tư, sửa chữa trang thiết bị y tế cũng được ưu tiên. Bệnh viện cũng không ngừng phát triển trình độ chuyên môn cho nhân viên y tế, nhất là trong chẩn đoán và điều trị các bệnh lý phức tạp như tim mạch và ung bướu■

BAN QUẢN LÝ RỪNG PHÒNG HỘ SÔNG BỒ:

ĐỔI MỚI PHƯƠNG THỨC QUẢN LÝ NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG

● CẢNH HƯNG

Thời gian qua Ban Quản lý Rừng phòng hộ (BQL RPH) Sông Bồ đã không ngừng đổi mới, sáng tạo, triển khai nhiều giải pháp hiệu quả để hoàn thành tốt nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

BQL RPH Sông Bồ được giao quản lý 12.050,62 ha diện tích rừng và đất rừng thuộc 24 tiểu khu, tập trung chủ yếu đầu nguồn Sông Bồ. Trước những khó khăn chung của các đơn vị sự nghiệp công lập, những năm qua BQL RPH Sông Bồ đã tập trung mọi nguồn lực để thực hiện tốt kế hoạch, nhiệm vụ, các chỉ tiêu, mục tiêu đã đề ra.

Theo đó, BQL RPH Sông Bồ không ngừng đổi mới phương thức quản lý để nâng cao năng lực quản trị; nâng cao tinh thần chủ động, sáng tạo và trách nhiệm của từng viên chức; chú trọng áp dụng công nghệ thông tin (CNTT), chuyển đổi số để đổi mới phương thức quản lý, nhờ đó đạt được nhiều kết quả tích cực.

Xác định chuyển đổi số là giải pháp quan trọng nhất, nhằm nâng cao năng lực quản trị. BQL RPH Sông Bồ đã đẩy mạnh ứng dụng CNTT, ngày 07/3/2024, đã ban hành Kế hoạch số 62/KH-BQLRPHSB về triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số hướng đến mục tiêu "4 không, 1 có" (4 không là: Làm việc không giấy tờ; hội họp không tập trung; Dịch vụ công không gặp mặt; Thanh toán không dùng tiền mặt; 01 có là: có bộ cơ sở dữ liệu được số hóa).

BQL RPH Sông Bồ đã lắp đặt ổ cứng mạng (NAS) và xây dựng hệ thống lưu trữ, phân quyền và truy xuất dữ liệu thông qua hệ thống ổ cứng NAS; lắp đặt phòng họp trực tuyến; phần mềm báo cáo Google drive; hệ thống điện năng lượng mặt trời có lưu trữ điện ban đêm cho các Trạm QLBVR; trang bị đầy đủ trang thiết bị cần thiết để kết nối, sử dụng hệ thống công nghệ thông tin cho toàn bộ viên chức của Văn phòng Ban và các Trạm QLBVR.



Ông Phạm Ngọc Dũng - Giám đốc Ban quản lý Rừng phòng hộ Sông Bồ tập huấn nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ nhân viên

Hiện nay, 100% các Trạm QLBVR ở giữa rừng sâu của đơn vị đều đã được "phủ kín" mạng internet dung lượng lớn và điện sáng 24/24h, đảm bảo điều kiện tối ưu để sử dụng công nghệ thông tin cho tất cả viên chức và người lao động.

Nhờ có sự đầu tư cơ bản, hoàn chỉnh về hạ tầng tại các Trạm QLBVR nên các cuộc họp giao ban, trực báo, hội thảo, hội nghị của BQL RPH Sông Bồ đều thực hiện theo hình thức trực tuyến. Với cơ sở dữ liệu đã được số hóa nên tất cả viên chức và người lao động của BQL RPH Sông Bồ đều có thể cập nhật, truy xuất, khai thác thông tin dữ liệu mọi lúc, mọi nơi bằng tất cả các loại thiết bị máy tính, điện thoại... để phục vụ công việc. Hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện các nhiệm vụ của các cấp quản lý trong BQL RPH Sông Bồ cũng rất thuận lợi, hiệu quả.

Trong thời gian tới, với truyền thống đoàn kết, phát huy trí tuệ, đổi mới, sáng tạo, BQL RPH Sông Bồ tiếp tục thực hiện tốt công tác QLBVR, PCCCR, sử dụng và phát triển hiệu quả vốn rừng hiện có■

QUẢNG NAM:

THU HÚT ĐẦU TƯ TẠO ĐỘNG LỰC THÚC ĐẨY PHÁT TRIỂN

● CHUNG THẮNG

Thời gian qua, Quảng Nam đã đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư đồng bộ hiệu quả. Đến nay, toàn tỉnh đã thu hút 1.168 dự án đầu tư trong nước với tổng vốn đăng ký hơn 228 nghìn tỷ đồng và 201 dự án FDI còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký hơn 6,3 tỷ USD.

Thu hút đầu tư tại Quảng Nam chủ yếu tập trung ở các lĩnh vực như công nghiệp chế biến - chế tạo, du lịch và dịch vụ. Các dự án đầu tư FDI đến từ 30 quốc gia và vùng lãnh thổ;

Lãnh đạo Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Quảng Nam cho biết: "Mục tiêu trong năm 2024-2025, Quảng Nam tiếp tục đẩy mạnh thu hút các nhà đầu tư trong và ngoài nước. Theo đó tỉnh đã ban hành Danh mục dự án thu hút đầu tư, ưu tiên thu hút đầu tư vào tỉnh Quảng Nam bao gồm 58 dự án ưu tiên thu hút đầu tư và gần 180 dự án thu hút đầu tư.

Theo Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, Quảng Nam ưu tiên thu hút đầu tư vào các ngành công nghiệp có hàm lượng tri thức cao, theo hướng kinh tế tuần hoàn, chuyên môn hóa, tự động hóa cao; tăng nhanh tỷ trọng đóng góp của công nghiệp chế biến, chế tạo và trở thành trụ cột chính trong nền kinh tế.



UBND tỉnh Quảng Nam tổ chức gặp mặt các Doanh nghiệp FDI trên địa bàn

Tỉnh Quảng Nam đẩy mạnh phát triển công nghiệp sản xuất, lắp ráp ô tô, sản phẩm cơ khí, điện, điện tử, hình thành trung tâm cơ khí đa dụng và ô tô quốc gia; trung tâm công nghệ silica của khu vực miền Trung, trung tâm điện khí miền Trung gắn với các ngành công nghiệp sử dụng năng lượng và sản phẩm sau khí tại Khu kinh tế mở Chu Lai.

Đối với lĩnh vực du lịch, Quảng Nam định hướng lấy hai di sản văn hóa Thế giới làm trọng tâm lan tỏa phát triển du lịch thành "ngành kinh tế mũi nhọn", theo định hướng "du lịch xanh", đưa Quảng Nam trở thành trung tâm du lịch đẳng cấp quốc tế.

Đối với lĩnh vực đô thị, Quảng Nam tập trung thu hút các dự án đầu tư phát triển bất động sản, đô thị, nhà ở quy mô lớn; phát triển các khu đô thị đồng bộ, hiện đại, tiêu chí xanh theo hướng đô thị thông minh, sinh thái, đô thị đại học gắn kết với phát triển các khu kinh tế, khu công nghiệp, trung tâm công nghiệp của tỉnh.

Đối với lĩnh vực nông nghiệp, dược liệu, Quảng Nam thu hút phát triển ngành nông nghiệp theo hướng nông nghiệp hữu cơ, an toàn, liên kết chuỗi giá trị sản xuất - chế biến - tiêu thụ bền vững gắn với mô hình sinh thái; các khu nông nghiệp công nghệ cao; các loại dược liệu dưới tán rừng và Sâm Ngọc Linh là sản phẩm chủ lực để sản xuất các sản phẩm có giá trị cao; hình thành trung tâm công nghiệp dược liệu quốc gia.

Đồng thời, tỉnh Quảng Nam ưu tiên thu hút đầu tư các trung tâm dịch vụ logistics, các khu phi thuế quan gắn với cảng biển, sân bay, Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Nam Giang; Bến du thuyền; Các trung tâm thương mại, siêu thị, chợ đầu mối nông súc sản miền Trung - Tây Nguyên với quy mô cấp vùng và phát triển mạnh dịch vụ vận tải đa phương thức cả về đường bộ, đường sắt, đường biển, đường sông và đường hàng không■

HIVICO – Đồng hành và vươn xa cùng khách hàng

Công ty Cổ phần Cây giống Cao Nguyên - HIVICO, được thành lập vào năm 2011 với tiền thân là Trại giống cây PH Biotech từ năm 2006, chuyên sản xuất và cung cấp cây giống cấy mô chất lượng cao cho thị trường trong nước và quốc tế.

Với phương châm "Chất lượng làm nên thương hiệu", HIVICO tập trung việc vận hành đồng bộ tất cả các quy trình quản lý kế hoạch sản xuất, nhân sự, tài chính, bán hàng... nhằm đáp ứng nhu cầu cây giống cho khách hàng, đồng thời đào tạo đội ngũ kỹ thuật chuyên nghiệp thông qua hợp tác chặt chẽ với các chuyên gia tư vấn kỹ thuật ở nước ngoài.

Với mục tiêu phát triển tiên phong và bền vững, ngay từ khi mới thành lập, HIVICO đã xây dựng cho doanh nghiệp tầm nhìn đóng góp những giá trị bền vững và đưa sản phẩm cây mô đến với đối tác trên toàn cầu, là thương hiệu hàng đầu cung cấp cây giống cấy mô cho thị trường nội địa và quốc tế, nhắc đến cây giống invitro, khách hàng sẽ nghĩ ngay đến HIVICO.

Với cam kết tạo ra sản phẩm cây mô có chất lượng cao và ổn định, chính sách chăm sóc khách hàng tận tâm - mang lại hạnh phúc trọn vẹn cho đối tác và cộng sự HIVICO, cùng với 6 giá trị cốt lõi: Uy tín, Chính trực, Trọng nhân, Tuân thủ, Tận tâm, Cầu tiến, HIVICO xác định cho mình sứ mệnh trở thành "Doanh nghiệp sản xuất cây giống invitro chất lượng tốt nhất cho khách hàng"

Đối với người lao động: HIVICO luôn chú trọng nâng cao chất lượng lao động thông qua đào tạo, giúp người lao động có công việc ổn định, nâng cao thu nhập; đồng thời, tạo cơ hội phát triển bản thân cho đội ngũ nhân sự trẻ tuổi và nhiệt huyết.

Đối với xã hội: HIVICO giải quyết công ăn việc làm cho đội ngũ lao động tại địa phương và các tỉnh lân cận, xây dựng cơ sở hạ tầng, kết nối nguồn cung cấp và yêu cầu phát triển sản xuất cho nền nông nghiệp Việt Nam.

Tầm nhìn và sứ mệnh đó luôn là kim chỉ nam cho các hoạt động của HIVICO. Đội ngũ HIVICO luôn cần cù, sáng tạo trong công việc, tôn trọng đối tác và không ngừng học hỏi, nâng cấp hệ thống quản trị chất lượng theo hướng hiện đại, hiệu quả và an toàn.

HIVICO chú trọng đến nhân sự, chính là tài sản quý nhất và là lợi thế cạnh tranh trên thị trường, HIVICO chú trọng tuyển dụng và phát triển đội ngũ nhân sự hội tụ đủ hai yếu tố: "Tâm "và" Tài" để cùng đồng hành.

Đặc biệt, đội ngũ lãnh đạo và quản lý được tạo bài bản, thường xuyên được bồi dưỡng nâng cao trình độ quản lý và tiếp cận công nghệ mới, HIVICO cam kết mang lại cho khách hàng và đối tác sự hài lòng, tin tưởng cao nhất về chất lượng dịch vụ.



NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN 4:

NÂNG CAO ĐỘ TIN CẬY, HIỆU SUẤT VẬN HÀNH QUA TỪNG NĂM CAM KẾT GIỮ VỮNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

GIAI ĐOẠN 2021-2025, NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN VĨNH TÂN 4 (NĐVT4) ĐÃ TRIỂN KHAI ĐỒNG BỘ CÁC GIẢI PHÁP ĐỂ CỦNG CỐ THIẾT BỊ ĐẢM BẢO ĐỘ TIN CẬY VẬN HÀNH, SẢN XUẤT AN TOÀN, ỔN ĐỊNH VÀ HIỆU SUẤT CAO, GẮN VỚI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG.

SẢN LƯỢNG ĐIỆN SẢN XUẤT CÁC NĂM VƯỢT KẾ HOẠCH ĐƯỢC GIAO

Về tình hình sản xuất điện, từ năm 2021 đến nay, NĐVT4 luôn đạt và vượt kế hoạch được giao.

Theo đó, Sản lượng điện sản xuất của NĐVT4 thực hiện năm 2021 là 7.416,9 triệu kWh, đạt được 100,64% so với kế hoạch cả năm 2021 được Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) giao.

Năm 2022, tổng sản lượng điện sản xuất toàn Nhà máy thực hiện trong mùa khô là 2.444,4 triệu kWh. So với kế hoạch mùa khô vượt 39,96 triệu kWh, đạt 101,66% so với kế hoạch, góp phần cùng các đơn vị phát điện khác nỗ lực đảm bảo đủ điện phát triển kinh tế xã hội cho đất nước.

Năm 2023, lũy kế sản lượng điện sản xuất Nhà máy thực hiện là 5.351,7 triệu kWh/ 5.345 triệu kWh, đạt 100,1% so với kế hoạch cả năm 2023 được EVN giao.

Đặc biệt trong năm 2024, vào lúc 23 giờ 49 phút ngày 07/11/2024, NĐVT4 đã đạt mốc sản lượng 50 tỷ kWh điện sau hơn 6 năm vận hành thương mại (Tổ máy thứ nhất 06/12/2017; thứ hai 31/3/2018; thứ ba 05/10/2019) đây là dấu mốc quan trọng góp phần đảm bảo an ninh năng lượng đất nước. Có được kết quả đó là nhờ sự nỗ lực không ngừng nghỉ của cán bộ, đoàn viên, người lao động Nhà máy.

CÁC CHỈ SỐ MÔI TRƯỜNG ĐẠT, TỐT HƠN QUY ĐỊNH CỦA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC; CHÚ TRỌNG TIÊU THỤ VÀ XỬ LÝ TRO XỈ PHÁT SINH

Hiện Nhà máy có 7 trạm quan trắc nước thải, 3 trạm quan trắc khí thải, các trạm này đều có đường truyền chỉ tiêu tự động, liên tục đến website Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Thuận và bảng tin điện tử đặt tại Cổng chính của Nhà máy; khi có bất thường về tín hiệu khắc phục quá 48h sẽ có báo cáo bằng văn bản tới các cơ quan chức năng. Ghi nhận các chỉ số khí thải, nước thải và các chỉ số khác có liên quan đều đạt và tốt hơn quy định của các cơ quan quản lý nhà nước.

Nhà máy đã thực hiện điều chỉnh Đề án tiêu thụ tro xỉ của đơn vị và được EVN phê duyệt. Trong 10 tháng năm 2024 dù đã triển khai đồng bộ nhiều giải pháp, tuy nhiên Nhà máy chỉ tiêu thụ được hơn 70% lượng tro xỉ phát sinh, thấp hơn so với kỳ vọng.

Tỷ lệ tiêu thụ tro xỉ chưa được cao, do các nguyên nhân khách quan như: Qua việc khảo sát và cấp giấy chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy đối với tro xỉ của NĐVT4 cho thấy, tro xỉ của Nhà máy rất thích hợp cho các nhu cầu làm vật liệu xây dựng, phụ gia xi măng hay san lấp mặt bằng, làm nền đường giao thông và đặc biệt hàm lượng các chất độc hại, kim loại nặng đều thấp hơn ngưỡng cho phép nên không gây hại cho môi trường.



Cán bộ, công nhân viên tại Phòng Điều khiển trung tâm - Nhà máy Nhiệt điện Vĩnh Tân 4, thôn Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận

Do hiện nay nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm sản xuất từ tro, xỉ tại địa phương hạn chế, việc sử dụng tro, xỉ ở bãi xỉ để san lấp, làm đường giao thông tại khu vực đang gặp nhiều khó khăn. Khoảng cách, chi phí vận chuyển đến các khu vực tiêu thụ tro, xỉ tiềm năng phía Nam lại xa, làm tăng cao đáng kể giá thành sản phẩm sản xuất từ tro, xỉ của Nhà máy.

Chưa có chính sách ưu tiên, các hướng dẫn cụ thể của chính quyền và cơ quan chức năng tại địa phương cho các dự án, công trình sử dụng tro xỉ thay thế vật liệu xây dựng truyền thống; mặc dù tro của NMNĐ Vĩnh Tân 4 có các thông số tốt, tuy nhiên do tro của Nhà máy có màu vàng, loại tro này trộn vào xi măng sẽ đổi màu xi măng nên thị trường ít tiêu thụ;...

Kết quả đạt được cho thấy, trong suốt quá trình thực hiện Đề án nâng cao độ tin cậy và hiệu suất vận hành các nhà máy điện giai đoạn 2021-2025, dù đối mặt với nhiều khó khăn thách thức, nhưng NMNĐ Vĩnh Tân 4 đã không ngừng nỗ lực, hướng tới mục tiêu hoàn thành tốt nhất, đạt được hiệu quả cao nhất các chỉ tiêu đặt ra.

Trong thời gian tới, Nhà máy tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục tồn tại, quyết liệt thực hiện các giải pháp để nỗ lực phấn đấu đạt hiệu quả cao hơn nữa nhưng yêu cầu đặt ra, giữ vững môi trường sản xuất xanh, sạch, an toàn.

Nông trại Puppy Farm Đà Lạt

Điểm trải nghiệm thú vị







Nông trại cún Puppy Farm Đà Lạt từng được biết đến là là khu tham quan du lịch có cánh đồng hoa thiết kế đẹp mắt với nhiều chủng loại đa sắc màu. Đây còn là trang trại sản xuất nhiều loại rau, quả đặc sản của Đà Lạt bằng nông nghiệp công nghệ cao. Đặc biệt từ đầu tháng 6 năm 2024 Puppy Farm Đà Lạt chính thức đưa sản phẩm phao trượt vào phục vụ du khách.

Trang trại cân Puppy Farm toa lạc ở đường Camly, thôn Măng Lin, P.7, TP. Đà Lạt, cách trung tâm Đà Lạt khoảng 7km, cùng đường từ Làng hoa Vạn Thành Đan Kia Suối Vàng.

Puppy Farm vẫn được biết đến là trang trại nuôi nhiều thú cưng nhất. Trong đó, khu nuôi cún cưng với hàng chục giống chó khác nhau như: Husky, Corgi, Alaska...

Du khách cũng có thể tham quan trại chăn nuôi để khám phá những giống thú lạ như: ngựa lùn pony lon ton, lạc đà alpaca, gấu mèo, capypara, dê mini silky lông dài thân thiện

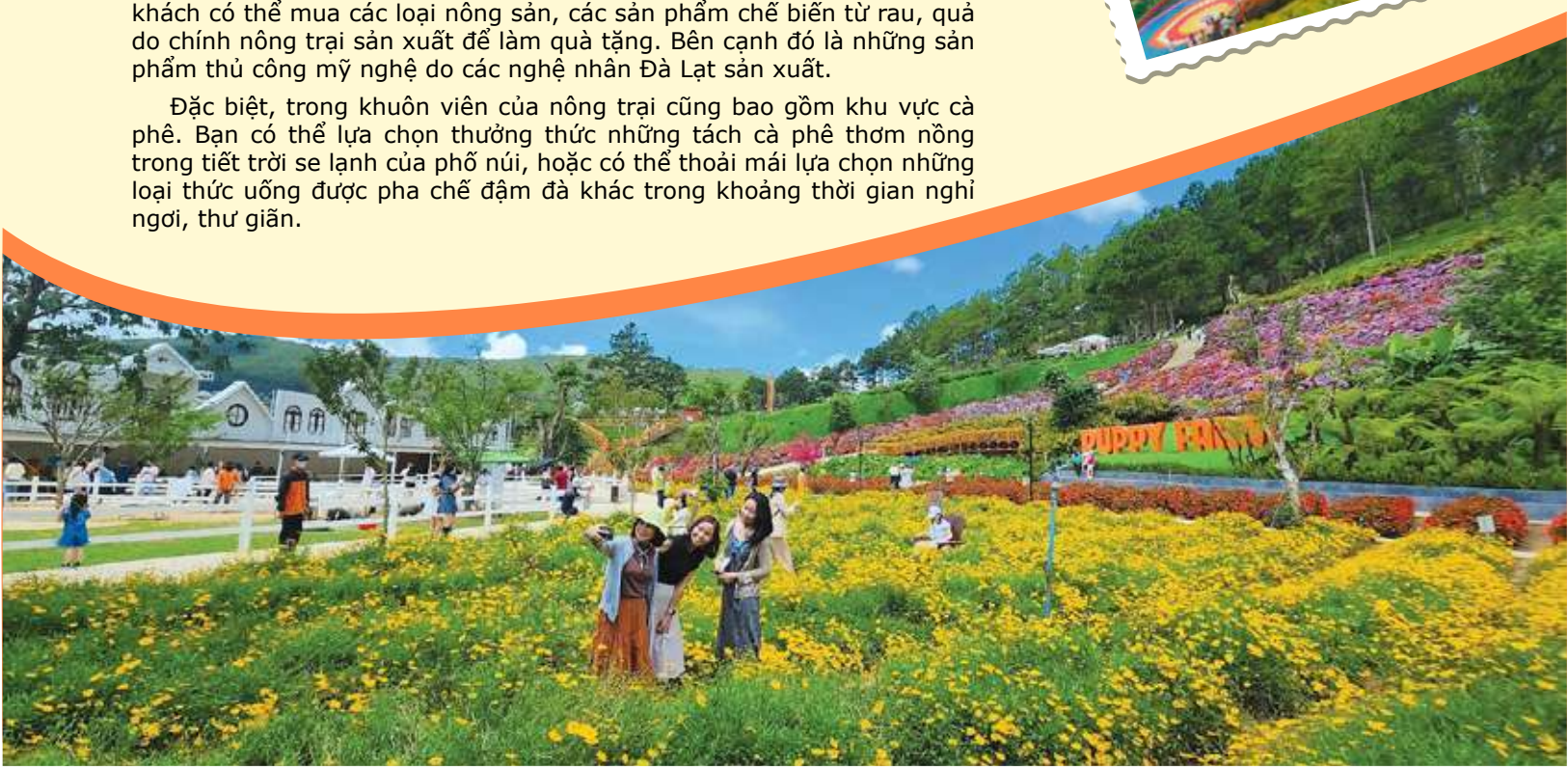
Ngoài ra, Puppy Farm có đường phao trượt có chiều dài 170 m. Trước khi đưa đường phao trượt đi vào hoạt động đã được cơ quan chức năng kiểm tra an toàn.

Puppy Farm còn dành hẳn một không gian tuyệt đẹp để trồng cỏ lau. Vườn có lau được trồng cạnh khu trang trại chăn nuôi, nên rất thuận tiện cho du khách tham quan và check in khám phá, trải nghiệm. Cánh đồng hoa Puppy khoác lên mình những chiếc áo vô cùng rực rỡ với các loài hoa đặc trưng của Đà Lạt: sắc vàng của hoa cánh bướm pháp, màu tím đằm thắm của nữ hoàng.

Đến Puppy Form, du khách cũng không thể bỏ qua cơ hội khám phá vườn hoa xương rồng, vườn bí đủ màu sắc, kích cỡ và hình dạng lạ mắt. Du khách còn có thể trải nghiệm việc canh tác dâu Nhật Skyberry, cà chua Cherry cùng nhiều loại nông sản khác theo phương pháp nông nghiệp công nghệ cao. Nhân viên trang trại sẽ hướng dẫn cách thu hái và du khách được tự tay mình hái những quả dâu đỏ chín mọng, hoặc cắt những chùm cà chua Cherry vàng, đỏ, socola... đây là cơ hội để du khách thỏa thích check in và sống ảo bên những loại quả lạ, tuyệt đẹp và đặc trưng của Đà Lạt.

Năm nay, Puppy Farm thiết kế khu vực mua sắm rộng rãi hơn để du khách có thể mua các loại nông sản, các sản phẩm chế biến từ rau, quả do chính nông trại sản xuất để làm quà tặng. Bên cạnh đó là những sản phẩm thủ công mỹ nghệ do các nghệ nhân Đà Lạt sản xuất.

Đặc biệt, trong khuôn viên của nông trại cũng bao gồm khu vực cà phê. Bạn có thể lựa chọn thưởng thức những tách cà phê thơm nồng trong tiết trời se lạnh của phố núi, hoặc có thể thoải mái lựa chọn những loại thức uống được pha chế đậm đà khác trong khoảng thời gian nghỉ ngơi, thư giãn.



CÔNG THƯƠNG

TẠP CHÍ CÔNG THƯƠNG - CƠ QUAN THÔNG TIN LÝ LUẬN CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

INDUSTRY AND TRADE MAGAZINE

ISSN: 0866-7756



Thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Công Thương Nguyễn Hồng Diên trình bày Tờ trình về dự án Luật Điện lực (sửa đổi) tại Phiên họp Quốc hội ngày 21/10/2024

HÀNH TRÌNH MỘT NĂM XÂY DỰNG LUẬT ĐIỆN LỰC 2024:

KHẨN TRƯƠNG - KỸ LƯỠNG - TRÁCH NHIỆM - KHOA HỌC

Số 12+13, tháng 11+12/2024 ● Website: tapchicongthuong.vn


PETROVIETNAM
PVFCCo
PHUMY
Garden
An toàn • Tiện lợi • Đẳng cấp
NPK PHU MY 20-5-5+TE
NPK PHU MY 16-16-8+TE+T
NPK PHU MY 20-20-15+TE
Thông tin chi tiết
SẢN PHẨM CỦA:
TỔNG CÔNG TY PHÂN BÓN VÀ HÓA CHẤT DẦU KHÍ - CTCP (PVFCCo)
Số 43,Đ. Mạc Đĩnh Chi, P. Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Web: www.dpm.vn - Điện thoại/Fax: 028.38 256 258
PHUMY
Cho mùa bội thu

Trúc Bạch

KIỆT TÁC BIA

DIỆN MẠO MỚI

XỨNG DANH THƯƠNG HIỆU QUỐC GIA



NGƯỜI DƯỚI 18 TUỔI KHÔNG ĐƯỢC UỐNG RƯỢU, BIA

HÓA ĐƠN TRAO TAY
VẬN MAY BẤT NGỜ

Với hóa đơn mua xăng dầu từ
500.000đ
trở lên có cơ hội trúng thưởng lớn

62 Giải nhất
Xe máy Honda SH 125i



186 Giải nhì
Xe máy Yamaha Latte



310 Giải ba
Xe đạp Giant Escape



3100 phiếu mua xăng dầu
trị giá một triệu đồng



Chương trình áp dụng với khách hàng cá nhân không kinh doanh
Thời gian khuyến mại: **22/9/2024 – 30/11/2024**
Thông tin chi tiết: **www.petrolimex.com.vn** Hotline: **1900 2828**

PETROLIMEX